

Văn nghệ

BÌNH ĐỊNH

TẠP CHÍ SÁNG TÁC NGHIÊN CỨU PHÊ BÌNH VĂN HỌC NGHỆ THUẬT



- ★ Tổng Biên tập:
TRẦN QUANG KHANH
- ★ Phó Tổng Biên tập:
MAI THÌN
- ★ Thư ký Tòa soạn:
PHẠM KIM SƠN
- ★ Tòa soạn và trị sự:
103 Phan Bội Châu
TP. Quy Nhơn - Bình Định
- ★ ĐT: (0256) 3822167
(0256) 3822187
- ★ Email:
vannghebinhdinhct@gmail.com

TRONG SỐ NÀY

Thư Ban biên tập	3
Thời đàm	
DƯƠNG HIẾU * Xã, phường là pháo đài, người dân là chiến sĩ!	5
NHÂN TẠP CHÍ VĂN NGHỆ BÌNH ĐỊNH XUẤT BẢN SỐ 100	
Cán mốc 100!	7
PHẠM ĐƯƠNG, HỒ THẾ HÀ, PHẠM PHÚ PHONG, VÕ HẠNH, MY TIỀN, VÂN PHI, BÙI TẤN PHƯỚC, DUY KHANH, PHẠM KIM SƠN	
Ghi chép	
NHÓM P.V * Tình người trong đại dịch	19
Thơ	
HỒNG PHÚC, LỆ THU, MAI THÌN, LÊ ANH HOÀI, NGUYỄN THÀNH PHONG, TRẦN QUANG KHANH, DUYẾN AN, NGỌC LỖI	
Truyện ngắn	
TRẦN THỊ TÚ NGỌC * Không có mưa	40
VŨ NGỌC GIAO * Tạm biệt chim di	48
Nghiên cứu, phê bình	
LÊ HOÀI LƯƠNG * Thơ là cuộc tìm kiếm chính mình: Trường hợp Phạm Dương	53

Độc sách

NGUYỄN VĂN HÒA * *Mở mắt là thấy*, bức tranh đa diện, đa chiều của cuộc sống hiện đại 59

Văn nghệ sĩ Bình Định xa quê

Nhà thơ HỒ NGẠC NGŨ * LÊ MINH ĐỨC (giới thiệu) 62

Văn học nước ngoài

H.H. MUNRO (SAKI) * Những con sói nhà Cernogratz * TRƯƠNG THỊ MAI HƯƠNG (dịch) 67

Thơ và lời bình

LÊ HOÀI LƯƠNG * Dư ba từ một khúc thơ rời 72

Văn trẻ

ĐÀO THU HÀ * Tiếng sáo hoàng cung 76

Thơ KHỔNG TRƯỜNG CHIẾN 82

Văn học thiếu nhi

NGUYỄN ĐẶNG THÙY TRANG * Trò chơi 84

Thơ LÊ GIANG 87

Bình Định mến yêu

PHƯƠNG NAM * Di sản văn hóa Chăm H'roi từ góc nhìn nghệ thuật dân gian 89

Tản văn

BÙI DUY PHONG * Thương con cá nục 92

Âm nhạc - Mỹ thuật - Nhiếp ảnh

TRẦN NGỌC SƠN, HOÀNG DŨNG, TRỌNG MẬT - NGUYỄN XUÂN QUANG, TRẦN TUẤN, LÊ KỶ,
LÊ HỒNG SƠN, TRẦN ĐÌNH TẤN - VÕ HOÀI HUY

Bìa: *Họa sĩ Lê Duy Khanh*

Trình bày: **Kim Sơn**

*Giấy phép xuất bản số 1656/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 11.9.2012.
In tại Công ty In Nhân Dân Bình Định, 339-341 Trần Hưng Đạo. ĐT: 02563822810
In xong và nộp lưu chiểu tháng 8.2021*

Thư BAN BIÊN TẬP

Bạn thân mến!

Bạn đang cầm trên tay ấn phẩm đặc biệt: Văn nghệ Bình Định số 100- bộ mới! Trước hết, Ban biên tập xin chân thành cảm ơn các bạn đã đồng hành cùng Tạp chí dù là suốt 9 năm qua hay chỉ một thời gian gần đây. Chúng tôi coi mọi đồng hành của bạn như một sự giúp đỡ âm thầm và quý báu để luôn có động lực, luôn được bổ sung năng lượng tích cực nhằm không ngừng nghĩ ra cách để làm cho tờ tạp chí của chúng ta ngày càng hay, càng đẹp, càng hấp dẫn, phục vụ tốt nhất cho yêu cầu của bạn trong phạm vi tôn chỉ, mục đích đề ra.

Như bạn đã biết, quý 4 năm 2012, sau thành công của Đại hội Hội VHNT tỉnh Bình Định nhiệm kỳ IV (2012 - 2017), Tạp chí Văn nghệ Bình Định được củng cố, thực hiện tái cấu trúc toàn bộ từ đội ngũ cán bộ, phóng viên đến hình thức và nội dung của ấn phẩm.

Hội VHNT Bình Định ra đời tháng 02.1990 và từ đó đến năm 2010, tạp chí của Hội từ tên Phương Mai đổi sang Văn nghệ Bình Định đã ấn hành được 87 số và ngừng xuất bản hai năm do chưa thực hiện chuyển đổi giấy phép và lúng túng trong công tác cán bộ. Được phép xuất bản trở lại từ tháng 11.2012, Tạp chí Văn nghệ Bình Định đánh số bộ mới. Tiếp đó, tháng 01.2014, được Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông ủng hộ, cho phép tạp chí xuất bản mỗi tháng 1 kỳ, mở ra bước ngoặt mới của Tạp chí Văn nghệ Bình Định.

Với tham vọng làm nên một ấn phẩm văn học nghệ thuật sang trọng, hấp dẫn vừa có bản sắc riêng của một vùng đất giàu truyền thống văn hóa, nghệ thuật vừa thực hiện chức năng của một ấn phẩm báo chí, hội nhập sâu với lòng báo tỉnh nhà, Ban biên tập đã nỗ lực chuyên nghiệp hóa tờ Tạp chí với sự hỗ trợ, cộng tác tâm huyết của đội ngũ cộng tác viên gồm những nhà báo, nhà văn, nhà thơ, họa sĩ, nghệ sĩ nhiếp ảnh, nhạc sĩ... tài năng trong và ngoài tỉnh. Họ đã kề vai sát cánh cùng Ban biên tập là những nhà báo chuyên nghiệp đồng thời là nhà văn, nhà thơ trong suốt 9 năm qua.

Nói đến sự sang trọng của một ấn phẩm là nói đến tinh hình thức. Tham vọng của Tạp chí là có được trang bìa trang nhã và đặc trưng, dễ dàng bắt mắt bạn đọc. 100 số tạp chí đã qua, họa sĩ trình bày đã nỗ lực chăm chút cho điều ấy. Các việc trình bày bên trong tạp chí cũng được chăm chút từng trang mục, từ bức tranh minh họa đến font chữ.

Điều đáng nói hơn cả là sự đầu tư của Ban biên tập để nội dung tạp chí luôn phong phú, phục vụ được nhiều đối tượng bạn đọc. 15 chuyên mục thường xuyên và thay đổi cho một số tạp chí là điều không hề dễ đối với bất cứ một tờ báo nào.

Tư quan niệm tạp chí cũng là một tờ báo cần phải gắn liền với hơi thở của đời sống xã hội và có tính xung kích trước những vấn đề đặt ra của cuộc sống, mà Ban biên tập đã dành dụng lượng đáng kể cho những thể loại phi hư cấu. Những bài bình luận chính trị, kinh tế, xã hội sắc sảo; những bài bút ký, tản văn phản ánh cuộc sống chiến đấu, lao động sản xuất xây dựng quê hương đất mới trên khắp các vùng miền của tỉnh nhà luôn hừng hực hơi thở cuộc sống; những tiếng nói mạnh mẽ và xác đáng của văn nghệ sĩ trước thực tiễn của đời sống xã hội; những chùm phóng sự ánh tươi roi rói chất đời... đều luôn hiện diện trên Văn nghệ Bình Định. Chính vì vậy mà nhiều năm qua, Tạp chí Văn nghệ Bình Định luôn có tác phẩm đạt Giải báo chí hằng năm của tỉnh, điều mà trước khi bộ mới ra đời chưa bao giờ có được.

Cũng đáng nói nữa là nỗ lực quảng bá tác phẩm của văn nghệ sĩ trong tỉnh, đặc biệt là làm mảnh đất tốt ươm mầm cho mọi năng khiếu của văn học nghệ thuật tỉnh nhà. 100 số tạp chí cũng đồng nghĩa với hàng trăm tác phẩm của hàng chục năng khiếu văn học, nghệ thuật được ươm mầm và đã cho thu hoạch đáng kể. Một đội ngũ hàng chục tác giả thơ, văn xuôi rất trẻ; hàng chục họa sĩ và nhiếp ảnh rất trẻ; cả những cây bút phê bình trẻ vốn rất ít ỏi cũng được trưởng thành lên từ mảnh đất được gieo ươm của Tạp chí...

100 số tạp chí là 9 năm nhiệt huyết của cả một ê kíp thực hiện gồm mấy biên chế ít ỏi của Hội VHNT tỉnh Bình Định và đội ngũ cộng tác viên thân thiết mà chúng tôi luôn coi như người trong chung một nhà, ngọt bùi cùng chia sẻ, đắng cay cùng chịu đựng. Ban biên tập xin chân thành cảm ơn sự đóng góp của các bạn trong ê kíp, các văn nghệ sĩ trong cả nước đã tích cực gửi tác phẩm cộng tác và coi đó như những kỷ niệm đẹp đẽ trong một giai đoạn của cuộc đời bè bạn bên nhau.

100 số tạp chí gắn với những kỷ niệm đẹp đẽ cùng một hành trình bên nhau của các cơ quan gần gũi: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Hội Nhà báo tỉnh, Phòng An ninh văn hóa (PA03 - Công an tỉnh), Ban biên tập xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ, đồng hành của quý cơ quan...

100 số tạp chí, trong đó có nhiều số là sự phối hợp thực hiện với các sở, ngành, đoàn thể, địa phương, các doanh nghiệp... trong tỉnh. Ban biên tập xin chân thành cảm ơn mọi sự phối hợp, giúp đỡ và mong chúng ta tiếp tục phối hợp tốt hơn nữa trong tương lai.

Sau cùng là sự tri ân của Ban biên tập đối với bạn đọc của Tạp chí. Ban biên tập hiểu những giá trị mà Tạp chí mang tới cho các bạn đồng thời cũng rất hiểu giá trị đồng tiền mỗi khi bạn chuyển vào tài khoản đặt mua tạp chí.

Vì hiểu nên nỗ lực không ngừng!

TỔNG BIÊN TẬP

Xã, phường là pháo đài, người dân là chiến sĩ!

DƯƠNG HIẾU

Ngày 28.6.2021, Bình Định có ca mắc Covid-19 đầu tiên. Gần 2 tháng sau, ngày 26.8, số ca mắc đã lên đến 615, có 388 ca đã được chữa khỏi, có 6 ca tử vong. Đó là chưa kể hơn 1.500 người còn đang cách ly tập trung. Nhìn trên bản đồ dịch tế ngày 26.8, Bình Định chỉ có 3 vùng xanh là 3 huyện miền núi Vĩnh Thạnh, An Lão và Vân Canh. Các huyện, thị xã, thành phố còn lại là màu hồng đến hồng sậm, riêng Phù Cát còn nằm trong vùng đỏ (đang có 51 ca). Điều lo lắng hơn cả là sự xuất hiện nhiều ổ dịch trong cộng đồng, có cả những ổ dịch chưa rõ nguồn lây.

Suốt 2 tháng qua, người dân Bình Định luôn phải sống trong nỗi phập phồng, lo âu. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch của tỉnh luôn trong tình trạng ăn không ngon ngủ không yên vì phải lo tiếp nhận, phân tích thông tin và đưa ra các quyết định chỉ đạo phù hợp với từng nơi, từng lúc. Không chỉ lo việc siết chặt hay nới lỏng giãn cách ở chỗ này chỗ kia mà luôn phải tìm cách để bảo đảm an sinh cho người dân. Rồi nỗ lực để giữ cho được những vùng an toàn và tính đến nhiều kịch bản, phương án cho cách ly, điều trị để không bị động nếu dịch lan tràn trầm trọng... Trong khi đó, tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn cả nước ngày càng phức tạp, khó lường, nhiều ngày số mắc mới lên đến trên 10.000 ca! Tất cả những điều này chưa cho thấy một sự sáng sủa trong việc kiểm soát dịch.

Chính vì vậy mà trong ngày 25.8, UBND tỉnh đã ra Công điện khẩn về việc tiếp tục tăng cường các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh. Công điện truyền đi 18 điều yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh đối với các cấp, các ngành cho thấy sự quyết liệt hơn trong công tác chống dịch. Đó là, tăng cường các biện pháp phát hiện sớm nguồn lây, điều tra, truy vết, khoanh vùng rộng, phong tỏa hẹp, xét nghiệm thần tốc, cách ly phù hợp, dập dịch triệt để. Đó là, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị. Họ, chứ không ai khác, là người phải chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên nếu để xảy ra lây lan dịch bệnh tại địa phương, đơn vị do chủ quan, lơ là, chậm trễ trong triển khai thực hiện các biện pháp

phòng, chống dịch. Đó là, lấy xã, phường, thị trấn làm “pháo đài”; người dân là “chiến sĩ”, là trung tâm phục vụ, là chủ thể phòng chống dịch; chống dịch là trách nhiệm, là nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi người dân. Chiến thắng dịch bệnh là chiến thắng của nhân dân! Đó là, thực hiện xử lý nghiêm, kể cả xử lý hình sự đối với các trường hợp vi phạm quy định về phòng chống dịch bệnh, phong tỏa, giãn cách xã hội, gây lây lan dịch bệnh trong cộng đồng. Đó là, ưu tiên cao nhất (24/24 giờ) cho công tác phòng chống dịch bệnh của UBND, Ban chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 các cấp để thường xuyên, liên tục, kịp thời chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại địa bàn. Đó là, tăng cường công tác rà soát, kiểm tra chặt chẽ người đi từ vùng, địa phương có dịch về tỉnh, đặc biệt là tài xế xe tải đường dài, để kịp thời phát hiện, theo dõi sức khỏe, cách ly phù hợp; quản lý, giám sát chặt chẽ các trường hợp sau cách ly. Đó là, tăng cường năng lực tiêm chủng, đảm bảo tổ chức hoàn thành Chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 trong thời gian sớm nhất theo phương châm “an toàn, nhanh chóng, hiệu quả, đúng đối tượng”. Đó là, tuyên truyền cho người dân khi có biểu hiện nhức mỏi, ho, sốt... phải kịp thời đến cơ sở y tế nơi gần nhất để khai báo y tế và khám bệnh. Đó là, xử lý nghiêm các cơ sở bán lẻ thuốc không thông báo cho cơ quan y tế khi bán thuốc cho những người có biểu hiện nhức mỏi, ho, sốt, để xảy ra lây lan dịch bệnh...

Công điện cũng đã xác định: Tiếp tục kéo dài việc giãn cách xã hội trên phạm vi toàn tỉnh để phòng, chống dịch Covid-19 theo Chỉ thị 15 của Thủ tướng Chính phủ đến khi có thông báo mới của UBND tỉnh. Tất nhiên một số địa phương đang thực hiện Quyết định của UBND tỉnh về giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 vẫn phải tiếp tục thực hiện. Đây đã là lần thứ ba tỉnh phát lệnh thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 15 của Thủ tướng Chính phủ trên phạm vi toàn tỉnh. Và lần này không công bố thời hạn kết thúc.

Trong cuộc chiến chống dịch ở Bình Định 2 tháng qua đã ghi nhận những tổn thất. Một số cán bộ từ cấp xã, phường đến cấp giám đốc, phó giám đốc các sở, ngành phải chịu kỷ luật tạm đình chỉ công tác do chủ quan, lơ là trong thực hiện nhiệm vụ chống dịch và các quy định chống dịch. Bài học xương máu tại một số xã, phường trong tỉnh đang phải thực hiện khá lâu việc giãn cách nghiêm ngặt theo Chỉ thị 16 cho thấy nơi nào người dân kém ý thức, chính quyền lơ là, buông lỏng nơi đó dễ xuất hiện ổ dịch. Chúng ta nỗ lực dập dịch và cũng đang chấp nhận bước vào cuộc chiến đấu trường kỳ mà ở đó mỗi người dân đều phải thực sự là một chiến sĩ.

Muốn được sớm trở lại cuộc sống tự do mỗi một người dân, mỗi một xã, phường phải ý thức được trách nhiệm phòng chống dịch của mình và đồng lòng góp sức mình vào công cuộc ngăn chặn dịch!

Xã, phường, thị trấn là pháo đài; người dân là chiến sĩ đã trở thành lời hiệu triệu chống dịch Covid-19 trong thời điểm hiện nay!

D.H

NHÂN TẬP CHÍ VĂN NGHỆ BÌNH ĐỊNH XUẤT BẢN SỐ 100



Cán mốc 100!

Nhà báo PHẠM ĐƯƠNG (Nha Trang)

Tiếng là nhà thơ nhưng tôi làm báo chuyên nghiệp nên gần như không có thời gian để viết những bài mà độ đậm đặc của văn chương được đặt lên hàng đầu. Đó là lý do tôi hay từ chối một vài lời đề nghị viết bài “cộng tác thường xuyên” với một tạp chí văn nghệ địa phương nào đó. Nhưng với Văn nghệ Bình Định thì tôi luôn mở rộng cửa, sẵn sàng nhận lời bất cứ lúc nào, nếu có anh chị nào đó ở Tạp chí đặt bài. Không phải tính văn chương của Văn nghệ Bình Định ít đi mà vì những lý do khác.

Ngoài lý do là tôi có những người bạn thân thiết đang làm biên tập viên hoặc làm lãnh đạo ở đó - những người này suốt ngày đòi bài sau khi tôi vui miệng “OK” nhận lời, còn có một lý do nữa là, tờ Tạp chí này nó hợp với tạng viết của mình. Tôi không thuộc diện những người xem chữ của mình là vàng là ngọc, hễ ai thò dao kéo vô cắt là khó chịu, thậm chí... mắng vốn, nhưng với Văn nghệ Bình Định, các biên tập viên ở đây họ không cho những tác giả khó tính ấy một cơ hội để phàn nàn. Họ chỉ làm cho câu văn sáng thêm lên, đẹp thêm ra chứ không cắt gọt để nó tròn như cái củ khoai hoặc phải “vô trùng” những câu, những ý “nhạy cảm” để khỏi bị sấm soi sau khi xuất bản.

Được cộng tác với cách làm như thế, không viết cho họ, cảm thấy như mình... có lỗi, hoặc là sang chảnh quá, dù họ trả tiền nhuận bút thì rất... dễ thương. Nhưng xác định là “văn nghệ” mà, ai đi so đo chi chuyện tiền bạc. Phỏng ạ?

Nhưng có lẽ, tính chuyên nghiệp của những người làm Tạp chí này không chỉ là ở những điều tôi vừa kể. Tôi theo dõi nhiều tạp chí văn nghệ địa phương thì rất nhiều nơi biến tờ báo văn chương của tỉnh thành nơi sản xuất những sản phẩm không xứng để gọi nó là “văn nghệ”. Văn nghệ Bình Định không giảm lên lối mòn phổ biến đó. Ngoài các biên tập viên của Tạp chí là những nhà văn, nhà thơ rất chuyên nghiệp trong nghề, họ còn là những nhà thiết kế rất đáng để tham khảo. Ví dụ như việc duy trì các chuyên mục của Tạp chí mỗi tháng một số là cách làm hay. Hay hơn nữa là bài vở của các chuyên mục này, số nào cũng đáng xem chứ không phải “lấp đầy chỗ trống” cho đủ mâm đủ bát. Chẳng hạn như mục “Bình Định mến yêu” mà duy trì cả trăm số như vậy, quả là rất có nghề. Viết sao đó mà nó không phải là những liệt kê về những con số khô khan, nó cũng không chỉ là giới thiệu theo dạng “gạch đầu dòng” mà tất cả sự “mến yêu” của Bình Định được chuyển tải

thành văn học. Đây là cái giỏi của anh cầm trịch các chuyên mục. Nếu viết không khéo, mục “mến yêu” mà dở quá, độc giả lại quay ra “ghét” cũng không chừng.

Hoặc như “Văn trẻ” cũng là mục rất đáng để duy trì. Nó thành cái máng cỏ để sinh ra một lớp nhà văn nhà thơ tương lai cho Bình Định. Hay nói cách khác, mục này như một “bể bơi” để những người làm văn chương ở Bình Định tập bơi trước khi ra biển rộng sông dài.

100 số văn nghệ Bình Định là ngần ấy những lao tâm khổ tứ của các nhà tổ chức ở tờ tạp chí này. Họ chấp nhận vất vả để có những sản phẩm chất lượng như mọi người đã biết. Xin được cảm ơn và chúc mừng!

P.Đ

Học thuật hiện đại hơn, dịch thuật cập nhật hơn

PGS.TS HỒ THẾ HÀ (Huế)



Nhiệm vụ trọng tâm của tạp chí Văn nghệ Bình Định là thúc đẩy quá trình sáng tác, lý luận phê bình và nghiên cứu văn học nghệ thuật của một địa phương vốn có bề dày lịch sử - văn hóa và tiềm năng văn nghệ. Gần mười năm qua, tạp chí đã từng bước vững chắc làm được điều này.

Là một bạn đọc và bạn viết tâm huyết với Văn nghệ Bình Định, tôi vui mừng nhận thấy chất lượng mặt bằng về nghiên cứu văn hóa, sáng tác và học thuật của tạp chí qua từng trang viết trải đều trên các số ngày càng gia tăng về đối tượng, phạm vi và hàm lượng cũng như chất lượng từ các nhà văn, nhà thơ, nhà nghiên cứu phê bình. Tuy nhiên theo tôi, tạp chí cần nỗ lực hơn nữa đuổi theo mục đích lấy chất lượng làm đầu. Nghĩa là học thuật phải hiện đại; văn hóa phải luôn được khai mở bổ sung; dịch thuật phải cập nhật và hiện đại; sáng tác phải bất ngờ và đổi mới; trên cơ sở nhìn vào tiềm lực chính mình và nhìn ra thế giới. Đó chính là yếu tố quyết định giá trị và tầm cỡ của một tờ tạp chí.

Với thực tiễn và yêu cầu như thế, Văn nghệ Bình Định vẫn còn những mặt cần đổi mới, những chuyên mục cần mở thêm để đáp ứng nhu cầu khát khao hiểu biết, khám phá của chủ thể sáng tạo và chủ thể tiếp nhận. Theo tôi, Tạp chí cần đẩy mạnh thêm các chuyên mục *Văn học dịch*, *Giao lưu văn hóa*, *Tác phẩm văn học đương đại* và *dư luận*, *Trao đổi học thuật*...

Từ yêu cầu về nội dung như thế, kéo theo yêu cầu đổi mới về hình thức để cho tờ Tạp chí được trang nhã nhằm tạo nên giá trị chính thể của Tạp chí. Muốn vậy, ban biên tập nên coi trọng hơn nữa chất riêng khi thiết kế bìa nhằm giúp bạn đọc nhận diện được ngay phong cách của một tờ Tạp chí.

H.T.H



Một tạp chí đáng đọc

Nhà NCPB **PHẠM PHÚ PHONG** (Huế)

Cuộc cách mạng công nghệ thông tin đã làm thay đổi thói quen và phép ứng xử của con người trong toàn bộ các lĩnh vực đời sống, trong đó có văn hóa đọc, nhất là thói quen và tâm thế tiếp nhận văn học. Thật ra, xét cho cùng, việc tiếp nhận tác phẩm qua hệ thống nghe – nhìn thực chất vẫn chỉ là tiếp nhận các giá trị thông tin, chứ không hẳn là tiếp nhận giá trị thẩm mỹ. Công nghệ làm giấy và in ấn đã tạo điều kiện cho con người tiếp thu được “hồn chữ” trong một tâm thế khác – tâm thế hình dung ra thế giới hình tượng thông qua cái vỏ ngữ âm vật chất của ngôn từ. Không chỉ lướt qua màn hình hay nghe giọng đọc/ nói, mà nhận ra thần thái, hồn cốt trên trang giấy, có điều kiện đọc đi đọc lại để nghĩ suy trước khi tưởng tượng ra hình tượng, đó chính là *văn hóa đọc*. Nhưng ngày nay, dưới sự tác động mạnh mẽ của công nghệ thông tin, nhịp điệu hối hả, gấp gáp của đời sống, người ta không đủ thời gian để sống chậm, đọc chậm mà cố chạy theo các phương tiện nghe – nhìn, sách và báo chí in có nguy cơ ngày càng rơi vào “lãnh cung”, ít người quan tâm đến... Trong tình hình đó, tạp chí Văn nghệ Bình Định là một trong những tạp chí văn nghệ của một Hội VHNT địa phương, còn ra được đều kỳ hàng tháng, còn có một lượng độc giả thủy chung, là điều đáng mừng và trân trọng.

Là người đọc ở xa và không thường xuyên, nhưng thỉnh thoảng có tham gia viết bài cho tạp chí Nghĩa Bình, rồi Phương Mai, và nay là Văn nghệ Bình Định (bộ mới), tôi nghĩ đất Bình Định không chỉ là đất võ mà là miền quê văn võ song toàn, nơi có truyền thống nghệ thuật Tuồng, có Bàn Thành tứ hữu và sừng sững một trường thơ Loạn... Lịch sử bao giờ cũng là quá khứ, là cái đã qua đi, nhưng lịch sử văn học nghệ thuật là những gì còn lại. Truyền thống văn hóa không chỉ là quá khứ mà bao giờ cũng hiện diện trong hiện tại, cái làm nên thần thái cho hiện tại, mà trong những vĩa tăng của văn hóa tinh thần, thì văn học nghệ thuật là “mặt tiền”, là cái dễ nhìn thấy nhất. Sau gần hai năm ngừng xuất bản, Văn nghệ Bình Định (bộ mới) bắt đầu ra lại từ tháng 11.2012, là sự hồi sinh đầy nhiệt huyết của giới văn nghệ, sự kiên trì và nỗ lực hết mình của những người làm tạp chí, thể hiện bản lĩnh văn hóa và niềm tự hào của vùng đất. Làm bất kỳ công việc gì cũng phải “vị” công việc ấy, mới mong đem lại thành công. Làm tạp chí cũng phải “vị tạp chí”, nhất là tạp chí văn nghệ, nếu không, ai mà thèm đọc. Tôi cứ hình dung, một cơ quan báo chí với bốn biên chế, anh chị em phải kiêm nhiệm nhiều công việc, để mỗi tháng ra đời một số báo với 15 chuyên mục, gắn liền với truyền thống văn hóa và nhiệm vụ chính trị của địa phương, quả là một cố gắng lớn cần được ghi nhận. Tờ tạp chí đã góp phần

khẳng định và đào tạo đội ngũ những người cầm bút trên các lĩnh vực thơ, văn xuôi và nghiên cứu phê bình. Chỉ tính riêng trong lĩnh vực văn xuôi, trong gần mười năm qua, nếu không có Văn nghệ Bình Định (bộ mới) khó mà nhận ra sự trưởng thành ngày càng được khẳng định của các cây bút chủ lực như Nguyễn Mỹ Nữ, Lê Hoài Lương, Trần Quang Khanh, Trần Như Luận, Triều La Vỹ, hoặc sự xuất hiện của các tín hiệu mới thuộc thế hệ 8x, 9x như My Tiên, Mẫu Đơn, Hương Tố Trân, Nguyễn Văn Phi, Thiên Nga Sô Zuôn... những chủ nhân thật sự và đầy kỳ vọng của văn xuôi Bình Định trong một tương lai không xa.

Đường như trong cương lĩnh của mọi tạp chí văn nghệ địa phương đều có đề ra rằng, sẽ xây dựng đời sống văn hóa văn nghệ và phục vụ nhiệm vụ chính trị địa phương, đăng tải những tác phẩm sáng tạo và nghiên cứu phê bình văn học nghệ thuật “trong tỉnh, trong nước và thế giới”. Nếu cần có một câu góp ý thật lòng, tôi thấy lâu nay tạp chí Văn nghệ Bình Định chỉ tập trung chủ yếu ở phần “trong tỉnh” thôi, hai nơi còn lại là “trong nước và thế giới” vẫn còn rất “nhạt”. Điều này tạo ra sự thiệt thòi cho người đọc khi muốn tiếp thu những tinh hoa của cả nước và thế giới.

P.P.P

Niềm vui chia sẻ cảm xúc với bạn đọc

Nhà văn **VÕ HẠNH** (Hoài Ân)



Cơ duyên đưa tôi đến với Tạp chí Văn nghệ Bình Định cũng thật tình cờ, đó là hồi tôi còn là sinh viên khoa Ngữ văn của trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn. Trong một cuộc thi sáng tác thơ văn do khoa tổ chức, truyện ngắn *Cô giáo Minh* của tôi đã được chọn trao giải và sau đó các thầy trong khoa đã giới thiệu đăng trên Tạp chí Văn nghệ Bình Định. Thật là bất ngờ và sung sướng khi nhận được cuốn Tạp chí gửi biểu qua đường bưu điện. Tôi đã mần mê, ngắm nghía, đọc đi đọc lại rất nhiều lần từng trang Tạp chí mà không hề thấy chán. Niềm vui sướng lần đầu tiên có truyện ngắn được đăng trên một Tạp chí của tỉnh khiến tôi lóng ngga lóng ngóng chẳng biết làm gì trong cả ngày hôm đó cả. Càng vui hơn nữa là sau đó tôi nhận được lá thư của một độc giả lớn tuổi, bác tên Tường, là cán bộ hưu trí ở phường Hải Cảng thành phố Quy Nhơn. Trong thư bác viết rất nhiều điều cảm nhận về nhân vật cô giáo Minh. Bác còn nói: “Văn là người”, bác mong hai bác cháu có dịp hội ngộ cùng nhau. Và rồi hai bác cháu tôi đã có cuộc gặp gỡ và nói chuyện rất thân mật. Một cây bút trẻ mới tập tễnh viết lách và một độc giả già nhưng lại có rất nhiều điểm tương đồng. Tôi ngồi lắng nghe những lời bác góp ý như lời dạy bảo của một người cha đáng kính. Sau này, thỉnh thoảng tôi vẫn nhận được thư của bác Tường động viên, chia sẻ về những truyện ngắn tôi viết được đăng trên Tạp chí. Bác cũng đã truyền

nguồn cảm hứng và trở thành nhân vật trong truyện ngắn *Tim về quá khứ* của tôi sau đó. Vì thế, trong thâm tâm tôi thầm cảm ơn Tạp chí Văn nghệ Bình Định đã làm chiếc cầu nối cho tôi được gặp gỡ và đồng điệu với những người yêu thích văn chương như mình, cho tôi mảnh đất màu mỡ để ươm mầm và nuôi dưỡng những đam mê sáng tác.

Năm 2014, tôi được kết nạp vào Hội VHNT Bình Định. Tạp chí Văn nghệ lại trở nên gần bó thân thiết với tôi hơn. Viết bài cho Tạp chí Văn nghệ của Hội giờ không chỉ là niềm đam mê mà còn là trách nhiệm. Nếu như trong thời sinh viên, tôi chỉ nghĩ đơn thuần là viết theo cảm xúc, theo ngẫu hứng, viết cho vui nên dẫu có ngô nghê một chút cũng chẳng sao miễn là được đăng báo, có tiền nhuận bút để khao bạn bè thì giờ đây tôi lại có suy nghĩ khác, tôi mong muốn mỗi sáng tác của mình khi nằm trên Tạp chí sẽ góp phần, dù là rất nhỏ, gây được sự chú ý và để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng bạn đọc. Bởi vậy mà tôi đã không ngừng học hỏi từ bạn bè, từ các anh chị đi trước, cố gắng nắn nót từng con chữ, chọn lọc, cân nhắc từng hình ảnh để có được một tác phẩm văn học, báo chí hài lòng bạn đọc. Có thể nói trong những bài viết cộng tác với rất nhiều số của Tạp chí Văn nghệ Bình Định, tác phẩm mà tôi nhận được nhiều sự yêu thích của nhiều bạn đọc cũng như sự đánh giá cao của các anh chị trong giới chuyên môn là bút ký *Về miền lửa đạn*. Đây là tác phẩm ra đời trong chuyến đi thực tế đầu tiên của tôi cùng đoàn anh em nghệ sĩ của Hội VHNT Bình Định vào mùa hè năm 2014 tại tỉnh Quảng Trị. Là "lính mới" nên tôi có rất nhiều bỡ ngỡ, háo hức và cảm xúc dâng trào trên từng cung đường khi xe chúng tôi đi qua, từng vùng đất khi chúng tôi đặt chân đến. Mùi trầm hương nghi ngút trên nghĩa trang Trường Sơn, âm vang tiếng chuông chiều bên dòng sông Thạch Hãn, những hố bom sâu hoắm trên địa đạo Vịnh Mốc hay bức tường gạch đỏ nát, dấu tích còn lại của 81 ngày đêm máu lửa trên Thành Cổ Quảng Trị... cứ như ám ảnh, như vẫy gọi về một xứ Quảng đau thương và anh hùng. Trong suốt chuyến đi, hễ mỗi khi có những ý tưởng, có những cảm xúc nào lóe sáng là tôi "chộp" ngay và tốc kí ghi ra trong cuốn sổ tay, đêm về ở khách sạn tôi tranh thủ viết bản thảo và khi chuyến thực tế kết thúc thì tác phẩm *Về miền lửa đạn* cũng được hoàn thành. Nhắn nút gửi bài cho Tạp chí xong lại hồi hộp chờ đợi sự phản hồi từ Tổng biên tập và từ bạn đọc. Lần ấy, sau khi Tạp chí phát hành có nhiều anh chị em đọc bài và phản hồi rất tích cực, nhà văn Lê Hoài Lương cũng gọi điện bảo: "Viết *Về miền lửa đạn* được đấy Võ Hạnh. Chúc mừng em". Tôi hiểu câu "được đấy" của anh là một lời khen, một sự thẩm định sâu sắc nên tự nhủ phải cố gắng và có trách nhiệm hơn nữa trong ngòi bút của mình.

Niềm vui được san sẻ cảm xúc của mình với bạn đọc đã tạo cho tôi nhiều động lực để sáng tác và càng ngày tôi càng thấy yêu mến, gần bó với Tạp chí Văn nghệ Bình Định nhiều hơn. Tôi đã mang tình yêu ấy của mình lan tỏa đến nhiều lứa học trò, thắp lửa đam mê trong lòng các em, để các em cũng cảm nhận được giá trị của văn nghệ trong đời sống mà nâng niu, trân trọng.

V.H

Những chia sẻ...

Nhà thơ **MY TIÊN** (Tuy Phước)



Tôi may mắn được cộng tác với Tạp chí Văn nghệ Bình Định đã hơn 5 năm. Tạp chí là nơi tôi bắt đầu, dù dẫu tôi từ Trại sáng tác Trẻ sau đó đăng tác phẩm đầu tiên của tôi lên mục “Văn trẻ”. Khi thấy bài thơ nhỏ vốn đã bị chính mình bỏ rơi, bỗng được nằm ngay ngắn, tinh tươm và đẹp đẽ trên tờ tạp chí, cùng lúc, nó biến tôi thành tác giả, tôi đã sung sướng tới mức mất ngủ mấy đêm. Sau đó bài thơ còn được nhiều người khen hay, nhiều người thân và bạn bè của tôi rất bất ngờ nhìn tôi bằng con mắt khác. Sự sáng tạo làm con người ta sang trọng như thế. Và từ đó, tôi bắt đầu đeo đuổi niềm đam mê văn chương. Cho mãi đến sau này, cảm giác đó cứ theo tôi như một kỷ niệm quý giá, một sự chấp cánh cho ước mơ đang bay bổng trong tim.

Tôi luôn rất thích thú với chuyên mục “Văn trẻ” của tạp chí. Ở đó, có những nét mới mẻ, những bước chập chững, những sự cựa mình, có cả những thanh âm táo bạo muốn bứt khỏi truyền thống. Qua đó cho thấy tạp chí cũng có những quan điểm rộng mở về nghệ thuật và có sự quan tâm tới đội ngũ sáng tác trẻ. Tuy nhiên, nếu có thể tìm tòi và tiếp nhận thêm nhiều hình thức nghệ thuật hiện đại, sẽ làm nên một vẻ đẹp khác cho tạp chí.

Về hình thức trình bày, nếu tạp chí có thêm phần minh họa cho thơ, bằng những nét vẽ tối giản, trọng tâm, sẽ khiến trang thơ sinh động và người đọc cũng dễ tiếp nhận hơn. Và các chuyên mục khác, nếu có thể minh họa bằng nhiều hình ảnh khác nhau chứ không chỉ có lá cỏ hoa đơn điệu. Về tổng thể, cũng cần làm khác đi để tạo hơi thở mới. Vì rằng, muốn nội dung vận động, hình thức không thể đứng yên.

Mặt khác, mục “Thơ và lời bình” lại quá ít người cộng tác và cũng không thực sự cần thiết. Tôi cho rằng lâu nay đó là tiếng nói chủ quan, phiến diện và không góp thêm những quan điểm mỹ học mới mẻ. Có thể tích hợp trong mục “Nghiên cứu - phê bình”. Thay vào đó, có thể thêm chuyên mục “Sách hay” hoặc “Mỗi tuần một cuốn sách”... nhằm tạo ra không gian để giới thiệu và cảm nhận sách hay trên toàn thế giới, vừa tăng cảm hứng đọc sách vừa giúp nội dung tạp chí chuyên sâu, giá trị hơn. Hy vọng Tạp chí Văn nghệ Bình Định sẽ càng đổi mới, càng hiện đại và gần gũi với bạn đọc hơn nữa trên hành trình tìm kiếm cái đẹp và lưu giữ những giá trị nghệ thuật.

M.T



Cám ơn những giọt nước mắt...

VĂN PHI (Phóng viên TC VNBD)

Tôi về đầu quân cho Tạp chí Văn nghệ Bình Định đầu năm 2016. 5 năm làm phóng viên đã cho tôi cơ duyên được gặp gỡ nhiều nhân vật, được họ tin cậy chia sẻ những điều gan ruột. Bên cạnh những nụ cười sáng khoái, vui vẻ chuyện trò cũng có lúc nhân vật xúc động, không kiềm được những giọt nước mắt.

Tôi nhớ những giọt nước mắt lăn dài trên gò má của những con người trong “xóm chạy thận” ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh. Đến giờ, tôi vẫn còn ám ảnh hình ảnh một người mẹ ngồi đun nước nhưng ánh mắt nhìn về khoảng nào xa xác. Lúc tôi trò chuyện, nước mắt bà giàn giụa. Bao vui buồn đời bà dành cả cho đứa con của mình, vậy mà cuộc đời run rủi, ai ngờ... Ở xóm chạy thận ấy, những bệnh nhân tôi đã gặp, có người còn rất trẻ. Đến giờ, mãi mãi tôi chẳng còn cơ hội để trò chuyện cùng họ nữa. Họ đã đi xa trong vòng tay yêu thương của những người thân thiết nhất đời mình...

Tôi nhớ giọt nước mắt rưng rưng của người phụ nữ luống tuổi dõi nhìn ngôi nhà đổ nát tan hoang của mình sau cơn lũ. Nơi lũ đi qua, trên gương mặt những người dân quê một nắng hai sương chỉ còn sự thảng thốt, bất lực. Bão lũ xô lệch, phá tan ngôi nhà mà cả đời người dành dụm, chiu chắt dựng xây. Đau thắt lòng. Nước mắt cứ rơi vô thức. Khi được chúng tôi thông tin là sẽ được các mạnh thường quân và chính quyền hỗ trợ dựng lại nhà, những giọt nước mắt lại lăn dài vì xúc động.

Vì làm báo văn nghệ nên tôi tiếp xúc khá nhiều nghệ sĩ, những người hoạt động văn hóa, nghệ thuật. Có nhân vật khi trò chuyện cùng tôi, lúc gợi nhắc lại chuyện xưa, họ không kiềm được nước mắt. Đó là những giọt nước mắt của chất chứa nén dồn, tủi phận nghệ sĩ long đong. Đằng sau những rức rở ánh đèn sân khấu, những hào nhoáng chúc tụng là khoảng trống nào đó chênh vênh lắm. Giữ hay bỏ con đường mà họ đã gắn bó, quyết định nào cũng khiến lòng họ như bị xé vụn... Có người khi bùi ngùi nhắc lại chuyện xưa, nhớ lại cảnh bế con nhỏ theo những ngày đi diễn xa, dựng lều bạt trú tạm nơi góc làng, cạnh gò mả mà tự nhiên nước mắt cứ chảy. Tôi nhận ra tình yêu của họ với lời ca câu hát, đã quá nặng sâu ân tình.

Mỗi giọt nước mắt rơi, là ký ức, là cơn đau, là xúc cảm thật nhất của mỗi người. Có đôi khi, là cả niềm hạnh phúc bất ngờ òa vỡ khi điều mình theo đuổi, dành tâm

huyết cả đời được ghi nhận. Như khi nghệ thuật Bài chòi Trung bộ được UNESCO vinh danh, tôi đã thấy những giọt nước mắt hạnh phúc của những nghệ nhân Bài chòi xứ Nẫu. Tôi nhớ mồn một lời của NNND Minh Đức nói trong niềm xúc động: “Mừng lắm con. Gắn cuộc đời gắn bó mà...”.

Nhân dịp kỷ niệm 100 số Tạp chí Văn nghệ Bình Định, ở bài viết này tôi muốn tri ân những nhân vật của mình. Cám ơn những hy sinh thầm lặng của các anh chị, cô chú, những người đã lặng lẽ riêng mình để dành phần ngọt ngào cho mọi người. Cám ơn những chia sẻ của họ, không có họ, không có những vui buồn, những dốc giải chân thành từ họ thì những điều tôi viết ra có lẽ sẽ chỉ là những hời hợt. Và, cám ơn vì trong một khoảnh khắc nào đó, họ đã thực sự xem tôi là bạn, là người đủ độ tin cậy mà trải lòng mình.

V.P

Vì tôi nặng tình với bút ký

BÙI TẤN PHƯỚC (PV thường trú TC VNBD)



Tôi đến với bút ký – phóng sự thật tình cờ. Và chính nó đã gắn đời tôi với nghiệp báo chí, văn chương.

Mùa hè năm 2011, theo chân những người làng, tôi luồn rừng tìm lấy mật ong. Qua nhiều chuyến đi, tôi nhận ra việc lấy được mật ong rừng không phải là chuyện gặp may và tôi đã ghi lại những kiến thức thu nhặt được bằng một bài văn trải nghiệm: Theo chân “người ăn ong”. Bài văn ngoài việc miêu tả những đường ong vận chuyển, cách theo ong lấy mật, đặc điểm những cánh rừng ong thường làm tổ... còn toát lên tư tưởng “đạo ong” rằng: phải gìn giữ cho mùa sau. Bài viết vừa xong cũng là lúc bạn học sư phạm Trường Đăng - cộng tác viên báo Tuổi Trẻ - gọi điện hỏi thăm sức khỏe. Tôi bảo: “Mấy hôm nay đi rừng tìm mật ong, lấy được không nhiều nhưng có nhiều kiến thức hay. Mình viết và lưu lại rồi” Trường Đăng nghe vậy, giục: “Viết gì, gửi qua mail tôi xem chút đi!”. Tôi gửi bài cho bạn. Hai mươi phút sau, bạn gọi lại: “Bài thế này sao không gửi báo?”. Tôi cười: “Hồi giờ đâu biết viết báo mà gửi”. Bạn nói: “Để tui gửi Báo Bình Định cho”. Tôi chỉ “ừ” cho xong chuyện.

Hai đêm sau, lúc tôi đang xem phim ti vi, Trường Đăng gọi, nói như reo: “Bài ông đăng Báo Bình Định rồi đó, mở máy lên xem!”. Tôi luống cuống bật máy tính và lướt rờn. Bài viết của tôi hiện ra, chiếm gọn trong một trang Bút ký – Phóng sự rộng thênh, dòng tên tác giả như nhảy múa. Đặc biệt, tấm ảnh tôi chụp được đưa lên trang bìa rất sống động.

Sau bài viết thứ hai, thứ ba... liên tiếp, tôi được gặp nhà báo Trần Quang Khanh, người đã biên tập những bài tôi viết. Trong không khí chân tình, cởi mở, anh đã cung cấp cho tôi nhiều kiến thức nghiệp vụ báo chí. Anh bảo: "Hồi giờ chưa viết báo mà viết được bút ký - phóng sự là tốt rồi. Thể loại này, báo nào cũng cần. Cứ viết đi, anh sẽ hỗ trợ!". Thế là từ đây, tôi vận việc viết lách vào thân và viết nhiều về bút ký. Những bút ký: *Ẩn họa giữa đại ngàn, Cóc đổ vào Nam, Bước ra giấc mộng vàng...* mang đậm hơi thở cuộc sống. Và tôi được nhiều người biết đến từ đó.

Năm 2012, anh Trần Quang Khanh chuyển về Hội VHNT tỉnh, giữ chức vụ Phó chủ tịch Hội kiêm Tổng Biên tập Tạp chí Văn nghệ Bình Định. Tôi theo anh về Tạp chí và tiếp tục viết bút ký. Anh bảo tôi: luôn nhìn thực tế cuộc sống bằng đôi mắt văn học và xây dựng thành hình tượng văn học. Tôi cố gắng hết mình và gắn bó với Tạp chí Văn nghệ Bình Định bộ mới từ số đầu tiên đến nay.

Trong chặng đường gần mười năm của Tạp chí Văn nghệ Bình Định bộ mới với 100 số chất lượng, tôi đã đi qua nhiều vùng đất, phản ánh được nhiều khía cạnh của đời sống đồng bào miền núi, trung du, đồng bằng, miền biển. Có lần vừa đi vừa ngắm nhìn quang cảnh, không phát hiện đèn đỏ giao thông, bị công an tuýt còi, giam xe. Rồi nhiều lúc phải uống rượu "làm phép" và nhập cuộc với người vùng cao để họ chia sẻ thông tin. Những lần như vậy, tôi thường bị say đứ đừ. Khó khăn cũng lắm nhưng niềm vui cũng nhiều. Tôi được anh em trong Ban Biên tập mời tham dự nhiều cuộc tọa đàm, được Tạp chí tặng thưởng tác phẩm hay, nhận giải Nhì bút ký cuộc thi về đề tài lực lượng vũ trang tỉnh, nhiều giải thưởng Báo chí tỉnh và 2 lần nhận được Bằng khen của UBND tỉnh Bình Định. Tôi luôn được Tổng Biên tập động viên, khuyến khích, hỗ trợ và xem như anh em trong ê kíp làm Tạp chí... Những phần thưởng ấy với tôi rất có ý nghĩa. Nó là tình cảm sâu nặng từ những trang bút ký đầy ắp sắc màu cuộc sống, tình cảm của Tạp chí Văn nghệ Bình Định và Tổng Biên tập dành cho tôi. Nó giúp tôi có đủ sức mạnh, niềm tin vượt qua nhiều khó khăn để hoàn thành từng bài viết; giúp tôi có cái nhìn thực tế, toàn diện hơn về bức tranh muôn màu của đời sống văn hóa, xã hội trên địa bàn tỉnh... Cũng vì những lẽ đó mà tôi luôn trần trở, ấp ủ đề tài bút ký và có khi phải "nuôi" đề tài từ trong trứng nước. Niềm vui sau từng số Tạp chí ra mắt bạn đọc là nỗi lo viết bài cho số tiếp theo luôn canh cánh trong tôi suốt mười năm qua.

B.T.P



Thú vị, nhưng cũng đầy trăn trở...

Họa sĩ **DUY KHANH** (họa sĩ vẽ Bìa TC VNBD)

“Vẽ bìa tạp chí Văn nghệ nhé ông” - chỉ với một câu nói rất đơn giản như thế của Tổng biên tập tạp chí, tôi tham gia vào một cuộc chơi đầy ngẫu hứng, mà nói cho nó bài bản @ là phụ trách thiết kế trang Bìa của ấn phẩm tạp chí Văn nghệ Bình Định.

Khi đó, với cái vốn “vẽ” được vài chục bìa sách của anh em bạn bè, được họ yêu mến thích thú nên mạnh dạn chú “sương gió” cho vai trò này chưa có nhiều. Thông thạo kỹ năng vài phần mềm đồ họa là ưu điểm của mình nhưng cũng đâu là gì. Nhìn quanh quất hàng tháng mấy chục tạp chí Văn nghệ của các tỉnh sắc màu lung linh, thêm đó là các Hội chuyên ngành Trung ương đỉnh đạc bề dày truyền thống, cũng “khớp” để định dạng nhan sắc ban đầu. Từng bước, cấu trúc và tiêu chí đặc trưng của trang bìa tạp chí Văn nghệ Bình Định được anh em tòa soạn thống nhất. Họa sĩ thoải mái sáng tạo với bất kỳ kỹ năng, thủ pháp, phương tiện, ứng dụng gì nhưng bìa của tạp chí phải luôn được nhận diện theo phong cách đã định.

Đó là sự sang trọng tinh tế, đơn giản mà quynến rũ.

Đó cũng là một thách thức vô cùng lớn. Bìa tạp chí Văn nghệ phải được nhận diện theo phong cách nhưng lại luôn biến đổi theo từng nội dung chủ đề, thậm chí với những sự kiện chính trị nổi bật. Làm ông tư cho cuộc duyên này cũng thú vị.

Thật sự, khi ngắm lại những chân dung hàng tháng này, không phải là hoàn mỹ. Có những trang bìa đẹp nhưng vô hồn. Có vài trang bìa nhàn nhạt, chung chung thiếu phong độ. Nhưng có nhiều trang bìa thật sự thành công, từ ý tưởng xây dựng đến các yếu tố kết hợp tạo nên tác phẩm nhiều ý nghĩa, ổn định trong phong cách. Chính vì lẽ đó, mới tạo nên sự gắn bó giữa thằng tôi thất thường với công việc tưởng là đơn điệu, nhàm chán.

Mới đó mà đã là 100 số tạp chí Văn nghệ được xuất bản. Nhìn lại chặng đường đã qua, quả thật là nhiều buồn vui. Có lúc muốn tạm biệt vai trò không tên gọi này với nhiều lý do nhưng rồi cũng quay lại, vui với những niềm vui nho nhỏ hàng tháng. Trăn trở ý tưởng, tìm tòi phương pháp thể hiện để tìm một thành công của trang bìa tạp chí. Đó cũng thể hiện nội lực và bề dày sáng tạo của cả tập thể anh em trong tòa soạn tạp chí.

D.K



Hướng đến bạn đọc, vì bạn đọc...

PHẠM KIM SƠN (Thư ký tòa soạn)

Tạp chí Văn nghệ Bình Định (VNBD) chính thức xuất bản số đầu tiên (Bộ mới) từ tháng 11.2012 sau gần hai năm ngừng xuất bản. Đến nay, tạp chí đã “cán mốc 100 số”. Gần mười năm, với điều kiện đặc thù, VNBD không ngừng nỗ lực định hình trong lòng bạn đọc trong và ngoài tỉnh.

Nhân sự tạp chí được tổ chức theo hướng tinh gọn, linh hoạt. Tòa soạn gồm Tổng biên tập, Phó tổng biên tập (kiêm nhiệm), Thư ký tòa soạn và một phóng viên. Cơ chế quản lý theo nhiệm vụ được phân công của Tổng biên tập. Theo thời gian quy định, bài vở các chuyên mục được biên tập và gửi qua email chung. Thư ký tòa soạn (TKTS) là người đề xuất, kết nối ban biên tập, kết nối với cộng tác viên, ê kíp họa sĩ thiết kế bìa, minh họa... và Tổng biên tập là người quyết định cuối cùng.

Việc tổ chức chế bản (design) tại tòa soạn, mọi thứ hoàn chỉnh trước khi nhấn nút gửi nhà in cũng là một quyết định sáng suốt của Ban biên tập (BBT). Điều này, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cũng như sự chủ động từ tòa soạn. Nhiệm vụ này do TKTS đảm trách. Do tòa soạn không có biên chế họa sĩ thiết kế, việc mời họa sĩ hoặc chuyên viên thiết kế bên ngoài cộng tác, không khó, nhưng sẽ không linh hoạt trong design bài, ảnh. Điều thuận lợi khi TKTS là người đọc duyệt bài vở từ khâu đầu tiên, sẽ định lượng được số lượng chữ, tranh, ảnh cần minh họa; đặt tranh, ảnh minh họa chỗ nào thích hợp, cần thiết; từ đó lên ý tưởng maket cho từng trang, chuyên mục, “đặt hàng” cho họa sĩ vẽ minh họa... Việc rút bài, thay bài hay chỉnh sửa lỗi kể cả khi file thiết kế đã chuyển giao nhà in, cũng đều được thực hiện kịp thời, nhanh chóng. Nhưng cái khó là TKTS phải đi học thêm “nghề” trình bày tạp chí, lăn xả vào kỹ thuật indesign, photoshop... Ban đầu thì tôi xin phép từ chối. Nhưng trước tâm huyết của BBT, đặc biệt là sếp Tổng muốn xây dựng mô hình tòa soạn chuyên nghiệp, linh hoạt thì tôi không có cơ hội... chối từ. Việc bấp bủn tòa soạn như chăm con mọn, từ chăm chút nội dung đến hình thức trình bày, từ khâu đầu tiên đến khâu cuối cùng... lấy đi ở tôi khá nhiều thời gian, nhưng cũng vì thế mà tôi hiểu tường tận tờ tạp chí của mình. Và điều này, khiến tôi yêu công việc của mình hơn.

Ngoài ê kíp họa sĩ gắn bó với tạp chí như họa sĩ vẽ bìa Lê Duy Khanh; họa sĩ vẽ minh họa: Nguyễn Chơn Hiền, Nguyễn Văn Cần, Lê Trọng Nghĩa... tạp chí

còn có những cộng tác viên như phóng viên thực thụ: Bùi Tấn Phước, Võ Hạnh, Trường Đăng... chuyên viết các thể loại thời sự: bút ký, ghi chép, phản ánh; nhà văn Lê Hoài Lương đa năng trên các thể loại: bút ký, tùy bút, truyện ngắn, nghiên cứu phê bình, đọc sách... Những cộng tác viên thân thiết, gắn bó này chưa bao giờ nói lời từ chối khi BBT đặt bài vở.

Các chuyên mục thường kỳ như: Thơ, truyện ngắn, nghiên cứu - phê bình, ca khúc, mỹ thuật, nhiếp ảnh... tạp chí có nguồn tác phẩm mới phong phú từ hội viên các Chi hội thuộc Hội VHNT Bình Định; các nhà thơ, nhà văn, nhà báo là người Bình Định hoặc đã từng gắn bó với Bình Định vẫn luôn dành tình cảm tốt đẹp cho VNBD như Thanh Thảo, Hồ Thế Hà, Nguyễn Thế Khoa, Phạm Dương..., cùng góp phần tạo nên bản sắc riêng của VNBD.

Cộng tác viên ngoài tỉnh cộng tác với tạp chí chủ yếu mảng văn học. Đối với bài vở được sử dụng, biên tập viên chuyên mục liên hệ trực tiếp với tác giả trao đổi thông tin. Ngoài ra, để duy trì chuyên mục được phân công với nguồn bài vở chất lượng, các thành viên ban biên tập đều có mối liên hệ thường xuyên với cộng tác viên của mình, chủ động mời gọi, đặt bài... Việc tham gia các diễn đàn văn học nghệ thuật trên mạng xã hội cũng là một kênh để kết nối cộng tác viên, chọn lựa những tác phẩm chất lượng để giới thiệu đến bạn đọc tạp chí.

Việc chọn lựa, đăng tải tác phẩm luôn đặt mục tiêu chất lượng lên hàng đầu. Nhiều cộng tác viên nhắn tin hỏi tôi rằng khi nào là hạn cuối nhận bài cho số tháng này, tôi chỉ có thể trả lời là ngày nào tạp chí in xong, còn bài vở thì tạp chí luôn đón nhận, và có thể xử lý mọi lúc có thể, nếu như bài vở ấy thực sự cần cho bạn đọc. Còn nhớ, cuối năm 2017, liên tiếp các đợt lũ, bão đổ dồn về Bình Định. Những ngày nghỉ bão, nhà văn Lưu Thị Mười ở Phù Mỹ sáng tác một truyện ngắn khá hay về đề tài bão lũ. Vừa viết xong, chị nghĩ ngay đến bạn đọc VNBD. Vậy là nhắn tin cho tôi: "Em vừa viết xong truyện ngắn về đề tài bão lũ. Cực nóng. Tạp chí đăng kịp không?". Tôi nhắn lại: "Tạp chí vừa gửi sang nhà in. Nhưng em cứ gửi. Nếu thấy cần thiết anh sẽ xử lý". Sau khi đọc xong truyện ngắn Mười gửi, tôi thật sự xúc động. Độc giả tạp chí cần những tác phẩm như thế. Là hư cấu (truyện ngắn) nhưng hiện thực cuộc sống cứ ngồn ngộn cuộn lên, đau đớn. Từng số phận, từng con người mong manh trước cơn bão thiên nhiên, rồi đan xen, dẫn vật giữa yêu thương và thù hận, nhưng cao đẹp hơn cả là tình người trong cơn hoạn nạn... Sau cuộc gọi đề xuất thay truyện ngắn với Tổng biên tập và được sắp đồng ý, tôi gọi điện thoại đề nghị nhà in cho chậm thời gian 3 giờ để thay bài. Sau đó, tôi gọi điện thoại trao đổi với họa sĩ Lê Trọng Nghĩa nhờ vẽ minh họa và được anh nhận lời. Thời gian biên tập, minh họa, thiết kế lại trang cho truyện ngắn *Lũ* chưa đầy 3 giờ đồng hồ để kịp gửi nhà in lên bản kẽm. Cuối năm 2017, truyện ngắn *Lũ* được trao giải Tác phẩm hay của tạp chí Văn nghệ Bình Định.

Trong quá trình thực hiện tạp chí, việc chọn lựa tác phẩm tốt, tốt hơn, tốt hơn nữa... nhằm hướng đến nhu cầu bạn đọc là điều BBT luôn cân nhắc, chọn lựa.

P.K.S

Tình người trong đại dịch

NHÓM P.V

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, đời sống nhân dân trong tỉnh gặp nhiều khó khăn, nhất là các vùng tâm dịch. Cả hệ thống chính trị và người dân vừa căng mình chống dịch vừa thực hiện các chính sách đảm bảo an sinh xã hội. Trong gian khó, nguy nan, tình người ấm sáng...

Cả cộng đồng cùng dốc sức...

Một buổi sáng trung tuần tháng Tám, chúng tôi dừng lại khá lâu trước “gian hàng 0 đồng” do UBMTTQ Việt Nam huyện Tuy Phước phối hợp cùng Ban Chỉ huy quân sự, Hội LHPN và Huyện đoàn Tuy Phước thực hiện. Điểm tiếp nhận gian hàng được đặt tại Trung tâm VH-TT&TT huyện. Bà con lục tục mang gạo, mì, các loại rau củ đến “gian hàng 0 đồng”. Chia sẻ cùng chúng tôi, anh Nguyễn Công Ý, Bí thư huyện đoàn Tuy Phước cho hay: “Chúng tôi tiếp nhận hàng vào các ngày thứ 2, 4, 6, chuẩn bị và trao các suất quà cho bà con vào các ngày thứ 3, 5, 7 hàng tuần. Chúng tôi di chuyển “Chuyến xe 0 đồng” đến địa phận các xã, mang các nhu yếu phẩm thiết yếu như rau, củ, quả, gạo... để cung cấp cho những người gặp hoàn cảnh khó khăn trong các vùng giãn cách, những hộ dân đang cách ly tại nhà”. Bà Quang Cẩm Thu, Trưởng Chi hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo Bác Ái Tuy Phước, trải lòng: “Đây là lúc cần hơn hết sự chung tay của cộng đồng. Chúng tôi huy động sự giúp đỡ của bà con, trao các phần quà, các thiết bị hỗ trợ y tế cho các nhân viên y tế, các chốt kiểm dịch trên địa bàn huyện và đồng bào tâm dịch xã Phước Hòa (Tuy Phước), Nhơn Phong (thị xã An Nhơn)”.

An Nhơn là nơi tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp. Tính đến ngày 22.8, thị xã An Nhơn đã có 150 ca mắc Covid-19, điều trị khỏi 90 ca, 2 ca tử vong. Cũng trong những ngày này An Nhơn có 5 xã phường trong tình trạng nội bắt xuất, ngoại bắt nhập. Để tăng cường công tác phòng chống dịch Covid-19, TX An Nhơn đã bổ sung nhiều giải pháp mạnh hơn như: Tăng cường quản lý các chợ truyền thống, quản lý cách ly người về từ vùng dịch, quản lý người ra vào địa bàn, thành lập các đội tuần tra kiểm soát xã, phường... Mặc dù vậy, An Nhơn vẫn xuất hiện nhiều ca dịch cộng đồng do tình trạng “chật ngoài lỏng trong”. Hiện TX đã thành lập 4 khu cách ly tập trung với 718 giường đảm bảo hoạt động an toàn. TX

đã cho thành lập các tổ Covid cộng đồng, mỗi tổ từ 3-5 thành viên phụ trách 30-50 hộ dân. Hiện đã có 1.080 tổ với 3.398 người tham gia. Mặt trận và các đoàn thể đã tích cực vận động hỗ trợ bà con gặp khó khăn trong các khu cách ly, phong tỏa, thành lập “Chuyến xe 0 đồng”, mỗi xã phường đều thành lập các “Tổ đi chợ” để giúp bà con, nhất là các gia đình đang cách ly tại nhà được đảm bảo vấn đề lương thực và các nhu yếu phẩm thiết yếu.

Chị Lê Vũ Vân Kiều, Chủ tịch Hội LHPN An Nhơn tâm sự: “Hiện tại, mỗi ngày, 177 cán bộ, hội viên phụ nữ nòng cốt và tình nguyện viên tham gia công tác phòng, chống dịch Covid - 19 trên địa bàn. Không chỉ làm tốt công tác hậu cần được giao, chị em còn hỗ trợ đắc lực Tổ giám sát cộng đồng. “ Gian hàng 0 đồng” đã tặng gần 2.500 suất quà, chuyển 2 tấn gạo và 200 thùng mì tôm đến bà con 15/15 xã, phường. Hội LHPN cũng thành lập 15 Đội Phụ nữ Áo xanh “Đi chợ giúp dân” tại 15 xã, phường”.

Theo bà Trương Thị Bích Hoa, Chủ tịch Hội LHPN TP Quy Nhơn, khi dịch Covid-19 với biến chủng mới bùng phát trở lại, các cấp Hội phụ nữ thành phố đã phát huy tinh thần “Đoàn kết, tương thân, tương ái”, sáng kiến nhiều mô hình hay, hiệu quả, đồng thời tích cực vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn ủng hộ vật chất, tinh thần cùng chung tay chống dịch.

Hội LHPN phường Hải Cảng xây dựng mô hình “Bữa sáng 0 đồng” nhằm chia sẻ đến người dân lao động bữa ăn nghĩa tình trên địa bàn. 21 cơ sở Hội của thành phố tham gia tổ chức hỗ trợ cải thiện các bữa ăn phụ cho các lực lượng tại 3 điểm chốt Quốc lộ 1D, 1A và Cảng cá Quy Nhơn từ ngày 19.7 đến 03.10. Ngoài ra, chị em còn tham gia làm kính chống giọt bắn để tặng bà con tiểu thương tại các chợ; tiếp sức tại các điểm tiêm vaccine; ủng hộ tiền và nhu yếu phẩm qua các kênh kêu gọi của MTTQ, Hội Chữ thập đỏ...



Người dân đến đóng góp, hỗ trợ cho “Gian hàng 0 đồng” tại huyện Tuy Phước. Ảnh: V.P

Với phương châm “Xung kích, san sẻ, chung tay”, tuổi trẻ tỉnh Bình Định cũng đã triển khai nhiều mô hình, hoạt động thiết thực như tuyên truyền phòng dịch thông qua hình thức “đi từng ngõ, gõ từng nhà”, hỗ trợ thông tin cho người dân; tổ chức các chuyến xe 0 đồng, chuyến xe nghĩa tình; tham gia trực chốt, tổ chức bếp ăn tình nguyện tiếp sức tuyến đầu chống dịch... Mô hình “Shipper áo xanh đi chợ giúp dân” do Thành đoàn Quy Nhơn và Đại học Quy Nhơn tổ chức đã phát huy hiệu quả tích cực trong việc hỗ trợ các chốt kiểm tra phòng chống dịch, các hộ gia đình cách ly tại nhà, các điểm cách ly trên địa bàn thành phố. Bạn Nguyễn Văn Hòa, phụ trách đội “Shipper Áo Xanh” cho biết: “Các tình nguyện viên của đội thực hiện việc vận chuyển cơm, nước uống, nhu yếu phẩm cho các điểm chốt, các điểm cách ly tại nhà, khách sạn trên địa bàn thành phố... trung bình mỗi ngày hơn 100 suất. Công việc vất vả nhưng các tình nguyện viên đều dốc lòng, dốc sức góp phần cùng cộng đồng phòng, chống dịch Covid-19”. Và điều đáng quý là DNTN Phương Linh đã đồng hành cùng chương trình “Shipper Áo Xanh”, hỗ trợ 2.000 lít xăng tiếp sức cho ĐVTN tình nguyện vì cộng đồng.

Tại Phù Mỹ, người dân từ các tỉnh phía Nam về quê tránh dịch ngày càng nhiều, trong khi các khu cách ly của xã đã đủ số người quy định, nhiều hộ dân đã tự nguyện giao nhà ở, nhà từ đường để làm nhà ở cách ly. Bác sĩ Nguyễn Thái Học - Giám đốc Trung tâm Y tế huyện - giao hẳn ngôi nhà từ đường của họ tộc ở xã Mỹ Tài cho 3 người từ TP. Hồ Chí Minh về ở cách ly. Bà Lê Thị Minh, 70 tuổi ở thôn Trinh Vân Bắc, xã Mỹ Trinh dọn đồ đạc đến sống với người con trai cùng thôn, giao ngôi nhà đang ở cho 5 thanh niên từ tâm dịch về ở cách ly...

Điều kiện sinh hoạt trong khu cách ly thiếu thốn, nhất là khẩu trang và nước sát khuẩn nên nhiều đoàn thể ở các xã, thị trấn đã quyên góp, hỗ trợ kịp thời. Đoàn Thanh niên thị trấn Phù Mỹ đã quyên góp và hỗ trợ cho 2 khu cách ly ở thị trấn nhiều nhu yếu phẩm trị giá 4 triệu đồng; Hội Nông dân xã Mỹ Lộc hỗ trợ cho các khu cách ly hàng nghìn khẩu trang và nhiều chai nước sát khuẩn; các chiến sĩ dân quân, công an các xã Mỹ Thọ, Mỹ Thành, Mỹ An vào tận các phòng cách ly để đưa cơm và nhu yếu phẩm... Những việc làm ấy ngoài ý nghĩa đảm bảo công tác cách ly an toàn, hiệu quả... còn là tình người, mong muốn những người cách ly khỏe mạnh sớm trở về đời sống bình thường.

Chỉ tính đến trung tuần tháng 8, UBMTTQ Việt Nam tỉnh và Hội Chữ thập đỏ tỉnh đã tiếp nhận hơn 28 tấn hàng hóa trị giá hơn 1 tỷ đồng. Từ nguồn hỗ trợ này, UBMTTQ Việt Nam tỉnh phối hợp với các đoàn thể tổ chức 11 “chuyến xe nghĩa tình” phân phối 1.415 suất quà cùng một số nhu yếu phẩm khác trị giá hơn 710 triệu đồng, góp phần hỗ trợ người dân các địa phương khắc phục khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19.

Nghĩa đồng bào dang rộng vòng tay...

Trong cơn đại dịch, tình người được nhen lên ấm áp với những hỗ trợ, chia sẻ thiết thực. Không chỉ san sẻ nhau những khó khăn tại quê nhà, người Bình

Định còn hướng đến bà con ở xa quê và cả đồng bào đang ở vùng dịch chịu nhiều khó khăn hơn.

Ngày 11.8, Chủ tịch UBND tỉnh đã ký quyết định về việc tổ chức thêm 5 chuyến bay (mỗi chuyến khoảng 190 người) đón công dân Bình Định sinh sống, làm việc, học tập tại TP.HCM có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid-19 về quê. Trước đó, tỉnh đã tổ chức thành công 5 chuyến bay đón 935 công dân Bình Định đang sinh sống, làm việc, học tập tại TP.HCM có hoàn cảnh khó khăn về quê an toàn. Chuyến bay thứ 6 ngày 17.8 đưa 195 công dân và chuyến bay thứ 7 ngày 22.8 đưa 192 công dân về khu cách ly tập trung của tỉnh. Toàn bộ chi phí về quê và thực hiện cách ly tập trung đều được tỉnh hỗ trợ. Nghĩa

cử cao đẹp này nhằm chia sẻ với TP. Hồ Chí Minh trong công tác chống dịch và hơn hết, là tình cảm quê hương dang rộng vòng tay đón nhận những người con Bình Định xa quê đang gặp khó khăn do dịch bệnh.

Khi xem những hình ảnh bà con bước xuống sân bay Phù Cát, có người còn dắt díu theo con nhỏ trong bộ đồ bảo hộ, ai nấy đều xúc động. Kết nối với anh Trần Duy Linh (Hoài Ân), người đã được hỗ trợ đưa về quê trên chuyến bay nghĩa tình, anh thổ lộ: "Mình có 3 con nhỏ, vì con nhỏ nên vợ ở nhà chăm các con chỉ có mình là lao động chính trong nhà. Tình hình dịch nên công việc của mình cũng khó khăn. Thêm nữa gia đình mình cũng đang có tang chế nên cả nhà mong mỏi về chịu tang mẹ. Tình hình chung, ai cũng khó khăn cả, gia đình mình may mắn được tỉnh và Hội đồng hương hỗ trợ về quê trong chuyến bay ngày 4.8. Mình thực sự rất mừng và xúc động khi được trở về quê nhà".

Ngành y tế tỉnh nhà ngay trong giai đoạn khó khăn nhất vẫn đưa lực lượng hỗ trợ vùng dịch TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương như trước đó cũng đã từng "chia lửa" với Phú Yên, Bắc Giang, Đà Nẵng... Cụ thể, ngày 29.7, Bệnh viện đa khoa tỉnh



Mô hình bữa sáng 0 đồng của Hội LHPN phường Hải Cảng.
Ảnh: Hội LHPN TP. QN



Nhóm Thiện nguyện TT Bình Dương (Phù Mỹ) ủng hộ tiền xăng cho người từ tâm dịch về quê. Ảnh: B.T.P

tổ chức đoàn công tác hỗ trợ tỉnh Bình Dương, TP. Hồ Chí Minh chống dịch gồm 02 bác sĩ, 06 điều dưỡng và 03 KTV xét nghiệm. Ngày 30.7, Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa cử đoàn công tác gồm 14 bác sĩ, điều dưỡng tham gia chi viện cho TP. Hồ Chí Minh điều trị bệnh nhân Covid-19. Ngày 10.8, Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa tổ chức tiếp đoàn công tác thứ hai gồm 5 bác sĩ, 15 điều dưỡng, 2 KTV xét nghiệm nhằm hỗ trợ điều trị bệnh nhân Covid-19 tại TP Hồ Chí Minh.

Giữa tháng Bảy, trên chuyến xe nghĩa tình, thị xã An Nhơn cũng đã gửi đến bà con đồng hương những nhu yếu phẩm từ quê nhà. Anh Phan Văn Phúc, một người An Nhơn xa quê hiện đang sinh sống tại TP. HCM xúc động chia sẻ: “Nhận được quà hỗ trợ từ phía quê nhà, bà con trong này mừng và xúc động lắm. Các anh em trong Hội đồng hương An Nhơn đã tiếp nhận và mau chóng giao các phần quà cho bà con An Nhơn. Ở Sài Gòn còn có nhiều hoàn cảnh rất khó khăn, nhất là vào lúc dịch lan rộng khắp thành phố, khó thêm khó. Những món quà nhỏ lúc cấp bách này thực sự rất cần thiết”. Anh Phúc cũng đã đứng ra vận động các bạn cùng khóa 1998-2001, Trường THPT An Nhơn 1 và các mạnh thường quân đóng góp để cứu trợ bà con. Đến ngày 9.8, các phần quà được trao tặng đến bà con An Nhơn với tổng số tiền gần 100 triệu đồng.

Trong những ngày cuối tháng 7, đầu tháng 8, trên QL1A, mỗi ngày có hàng ngàn người từ các tỉnh thành phía Nam trở về quê hương bằng phương tiện xe máy. Quán ăn, trạm xăng bên đường ngừng phục vụ, và cũng có không ít sự e ngại, dè dặt khi tiếp xúc. Những gương mặt hốc hác, những ánh mắt thảng thốt, lo âu bởi hành trình trở về nhà tránh dịch gặp không ít khó khăn, hiểm nguy...



Lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trao hỗ trợ nhu yếu phẩm tại chốt kiểm soát dịch TX. An Nhơn. Ảnh: Thanh Toàn (MTTQ tỉnh)

Thấu cảm được tình cảnh của những đoàn người tự phát hồi hương tránh dịch, chị Nguyễn Ngọc Linh Đa và nhóm Thiện Tâm Tùy Duyên (Quy Nhơn) đã tự nguyện chốt trực 24/24 tại QL1A dưới chân đèo Cù Mông để kịp thời hỗ trợ, giúp đỡ những người hồi hương. Trong 3 ngày từ 30.7 - 01.8, nhóm Thiện Tâm Tùy Duyên đã hỗ trợ hơn 1.200 lượt người với các phần quà gồm thực phẩm thiết yếu, sữa, nước uống, xăng, hỗ trợ sửa xe... với chi phí hơn 120 triệu đồng do các nhà hảo tâm đóng góp.

Cám cảnh đôi vợ chồng trẻ và đứa con thơ trên đường về Quảng Bình, chị Nguyễn Thị Song Sinh, bán bánh mì ở thị trấn Bình Dương (Phù Mỹ) đã không nhận tiền bán bánh còn mua tặng thêm lốc nước suối. Từ cảm xúc đó, chị đã yết bảng "Bánh mì, nước uống 0 đồng cho khách đường xa" rồi thực hiện phục vụ miễn phí cho những người hồi hương ghé lại. Nhiều người thấy chị Sinh làm vậy đã góp thêm cơm, bánh, nước uống. Qua hơn một tháng hoạt động, nhóm chị Sinh đã hỗ trợ hàng nghìn suất cơm, nước uống, bánh ngọt và tiền xăng cho người đi xe máy từ các tỉnh phía Nam ngang qua. Gần đây, nhóm còn hỗ trợ cơm nước cho các khu cách ly ở phía bắc huyện Phù Mỹ, phòng khám Đa khoa khu vực Bình Dương và chốt kiểm dịch chân đèo Phú Thứ... Không

chỉ có chị Linh Đa, chị Sinh, dọc theo QL1A, những ngày tháng 7, đầu tháng 8, dễ dàng bắt gặp những tấm bảng ghi vôi đặt bên đường: "Miễn phí", "Hỗ trợ người về quê tránh dịch" cùng cơm, bánh mì, nước uống, sữa, xăng...

Trong những ngày đầy lo âu, phấp phỏng, đau buồn do đại dịch, tình người đã bật sáng như một nguồn sáng bất diệt. Tình cảm ấy là đức tính vốn có, tự trở dậy theo phản xạ tự nhiên, hiển hiện bằng nhiều việc làm bất ngờ, đầy cảm động, không kể hết được.

Đây là niềm tin, sức mạnh đoàn kết để toàn dân cùng chung tay, chung lòng vượt qua đại dịch.

Ban Thường trực UBMTTQ VN tỉnh phối hợp với Hội đồng hương Bình Định tại TP. HCM và UBMTTQ VN tại TP. HCM tổ chức "Chuyến xe nghĩa tình" vận động người dân trong tỉnh cùng chung tay góp sức với người dân TP.HCM khắc phục khó khăn do dịch Covid19. Qua đợt kêu gọi, đã vận động được hơn 380 tấn hàng hóa, nhu yếu phẩm trị giá hơn 8,4 tỷ đồng hỗ trợ người dân tại TP. HCM. Đồng thời, thông qua Hội đồng hương Bình Định tại TP.HCM, MTTQVN tỉnh và các hội đoàn thể cũng đã tổ chức chương trình "Quà xứ Nẫu gửi Sài Gòn thương" gồm 3 đợt với gần 4.000 suất quà cho bà con Bình Định tại Sài Gòn đang gặp khó khăn do dịch.

NHÓM P.V

Giỗ mẹ mùa Covid

HỒNG PHÚC

Ngày mai giỗ mẹ rồi
đêm nay con không ngủ được
trần trọc canh dài thương nhớ mẹ làm sao
đêm qua mẹ về trong giấc chiêm bao
nước mắt con tuôn trào đến khi tỉnh giấc

Mẹ gánh bình minh lẫn tiếng gà xao xác
phiên chợ đông mẹ tất tả lên đường
đom đóm lập lòe, ngọn cỏ còn đọng sương
bầu mắm cá khô đổi từng viên kẹo ngọt
thơm suốt quãng đời thuở con còn đi học
sữa tình thương mẹ cho con đến cuối đời

Mẹ gánh hoàng hôn nương rẫy về xuôi
khoai sắn độn cơm buổi cơ hàn mưa lũ
chia chúng con phần cơm, mẹ giành sắn bỏ
bên mâm cơm vui vẻ tiếng cười giòn

Ngày mai giỗ mẹ rồi
đêm nay con không ngủ được
ngồi khóc một mình giữa vùng giãn cách
viết bài thơ này biết có đến mẹ hay không.

Con cháu mẹ bây giờ đã lớn khôn
không về được vì đang mùa Covid
cuộc đời này để đâu lương trước
vọng nén hương, xin mẹ đừng buồn.

Tây Sơn, 22.7.2021

Với những người giữ chốt

LỆ THU

Năm xưa những người giữ chốt
hy sinh trên đỉnh đồi
bởi địch tấn công bằng bom, súng trường và Rốc-két
Nay trong cộng đồng chống địch
Người “giữ chốt” giữa phố phường
cũng chịu đói, khát, nắng mưa và cũng có thể là cái chết
Không có đạn bom nhưng vẫn bị “tấn công”
bằng xỉa xói và có khi còn đánh đập...
người bảo vệ mình mà coi như thù địch!

Con, một đứa trẻ có tấm lòng vàng
chẳng cần ai biết mình là ai
đã đội nắng trưa đem những chai nước ngọt
mua được bằng tiền mẹ cho
đến tặng những người giữ chốt
với tình yêu không nói được bằng lời

Hình như có một ngôi sao vừa đáp xuống hồn người
Báo hiệu nước Nam sẽ bình yên,
Trong sáng lại sau mùa đại dịch
Ngôi sao ấy huyền cơ
Tình nhi vương tìm mẹ...
Với ta, con chỉ là đứa trẻ
Với đời, con được gọi “hiền nhân”
Tình yêu của mẹ dành cho con,
con giữ lại một phần
để yêu những người cơ cực
Bao nhiêu trái ngang ngoài đời kia là có thật!

Con đến trao tận tay những người giữ chốt
giọt nước tình người bù lại giọt mồ hôi.
Bao bất trắc vây quanh mà người chẳng biết người
chỉ biết thỏa ý mình trong phút chốt!
Khi cả nước phải gồng mình chống địch
Con góp chút tình chia sẻ nỗi gian truân
Có thể quanh ta còn vô số thánh thần
đang ẩn trong tim những người yêu nước
Cơ trời vẫn xoay
niềm đau mất - được...
Tạo hóa công bằng cho tất cả sinh linh
Đại huệ tình yêu
Nước lặng trong bình
Hiển hiện quanh con những người xưa giữ chốt.

05.8.2021

L.T

MAI THÌN

Đã qua được tám ngày và ba tiếng

(Viết cho con gái đang bị cách ly ngừa virus Corona)

Chỉ còn sáu hôm nữa là ra khỏi cái vách kính ấy
ba được ôm con gái bé bỏng của mình
con gái chớp chớp trở về từ nửa vòng trái đất
không phải mong nắng
không phải thòm thèm xoài, thềm dưa hấu đỏ
quê mình đang thỏa thuê mùa lửa nóng

sáu hôm nữa
mà dài như sáu tháng, sáu năm
cả nhà ta đã qua được tám ngày và ba tiếng
nín thở đếm từng nhịp đập
áp tai mỗi ngày hai lần
dõi tìm hơi ấm của nhau
săm soi từng mili nhau
đề phòng con vi rút khuấy mặt
con vi rút quanh co chờ chực giết người

chỉ còn sáu hôm nữa
sáu năm nữa
hay bao nhiêu lâu nữa
loài người không phải xăm soi từng mili nhau
không phải đề phòng con vi rút giấu mặt
con vi rút chúm chím cười
mắt híp.

7.3.2020

Khẩu trang

Khi chiếc khẩu trang che kín các mặt báo
cũng là lúc giá của niềm tin vượt qua cơn bão vàng mười
tính mạng con người
mong manh miếng vải thưa

đeo khẩu trang
rửa tay bằng xà phòng
không tự thở
mỗi ngày thức dậy
chẳng biết mình còn sống hay không

mặt trời sáng nào cũng hồng trên sóng
giọt sương long lanh ngọn cỏ mới trồng
tiếng gà gáy nghe chùng sảng khoái
giấc mơ chỉ thấy âm âm

chiếc khẩu trang đeo quanh người chết
đeo quanh địa cầu
che đậy
những hoài nghi.

10.8.2020

M.T

LÊ ANH HOÀI

Ghi chép mùa hè 32

mùa ôn dịch
em mừng vì tiết kiệm được phần son
đeo kính và khóc trong khẩu trang rất gọn
em sáng suốt
duyên dáng không dễ tính
duyên dĩnh không dễ tán
tôi có ba ý tưởng thiên tài
khi dừng xe để ghi lại
quên hai
cái còn lại không đủ lai rai

đêm qua tôi mơ mình là tráng sĩ
tuốt gươm xông vào doanh trại corona
tên chúa trùm quỳ lạy xin tha
nhưng hấn không đeo khẩu trang thế là tôi chạy
may mà thoát

sáng suốt không phải là thực phẩm chức năng
để phân phối trong một đường dây đa cấp
thuở hạnh phúc tôi thấy mình tối suốt.

18,21.5.21 hanoi

Ghi chép mùa hè 34

trời mát mẻ
khu chợ vắng vẻ
bị căng dây
không cần một triệu năm
đã thành một đìu hiu hóa thạch

chiếc máy quay băng cổ lỗ
đang thở than về những nụ tình xanh
tôi không nhớ nụ tình nào mong manh
mà nhớ thanh âm vắng vào căn nhà chật cũ
khi đó với tôi cuộc đời thật quyến rũ
chỉ có nụ cười
không có tuổi già
và nỗi cô đơn
khi tuổi dầy ta hiểu cha mẹ mình hơn
nhưng đường đã muộn

ta thề cùng chết
rất tiện khi cùng nhiễm corona
nhưng em ơi lịch sử sẽ gièm pha
không là cái chết vì tình yêu
mà chỉ là hai ca ép không tử vong tròn trịa

dịch không theo bản đồ hành chính
anh yêu em không dính chính
xin em thôi thả thính.

15,30.5,4.6.21

L.A.H

Đại dịch

NGUYỄN THÀNH PHONG

Đêm giao thừa mưa đá
Sáng đầu năm đỏ rào
Nước mênh mông phố thị, làng quê
Nước dựng trắng các bức tường trắng
Khai xuân mịt mờ hy vọng
Run lên điềm báo lạ kỳ.

Có lẽ nào đã khởi đi
Một đại nạn tập thành đại nạn
Một đại nạn tan hoang hết thảy
Núi sẽ lở, sông chẳng còn bồi
Trên giang sơn đã nhiều chán nản?

Nhưng hơn thế, toàn cầu lâm đại nạn
Dịch bệnh hoang mang tan vỡ điều linh
Hàng triệu ca dương tính
Mấy vạn người chết thảm
Lò thiêu xác khói lên đen đặc
Đen xám mặt người không chia ly...

Từ châu Á châu Âu châu Mỹ
Những thành phố ma
Những cao ốc vật vờ
Những con tàu không nơi cho cập bến
Những đoàn người hối hả
Như bầy chim chiều bay chập choạng
Xao xác tìm về cố hương
Những đám trẻ hoảng hồn mắc kẹt
Phi trường trắng lạnh màu tuyết rét
Ga tàu sập cửa gió hoang vu
Xe buýt đường dài mất hút bóng ma
Thế giới bạt ngàn ánh mắt âu lo
Toàn cầu đang dừng lại
Toàn cầu núp trong nhà!
Đại dịch nhân lên từ đối trá
Từ mưu kế đốn hèn
Từ ảo vọng cuồng điên
Là hoang dã đâm vào ngực văn minh
Là mông muội xuyên vào lưng tiến bộ
Không phải thiên họa
Đây chính là nhân họa
Khi lương tri bị đánh úp bất ngờ
Khi ngay thẳng vướng vào bịt miệng.

Loài người có bất ngờ trước đại dịch này không
Không, không đâu, hoặc chắc là ít lắm
Bởi loài người đã cảnh báo từ lâu
Phim Outbreaka đã vẽ nên bùng phát
Hai lăm năm trước mà giống thế bây giờ
Cotagion dựng thảm họa lây truyền
Còn nóng hổi đây thôi
Bill Gates đã từng lo âu mà lên tiếng
Không phải chiến tranh, chính là đại dịch
Sẽ dẫn con người đến chỗ diệt vong!

Loài người không thiếu khôn ngoan
Để làm nên vô vàn vĩ đại
Nhưng loài người đã rất chủ quan
Và mãi mãi gây thơ
Nào có ai tưởng tượng
Thế giới khan hiếm khẩu trang
Loài người không còn máy thở
Nhà máy làm máy bay ô tô tên lửa
Không cần nữa, cấp tốc làm máy thở
Loài người vẫn còn luôn bất ngờ
Trước mưu mô xảo trá của con người
Trước dối trá vượt qua mọi giới hạn.

Như thuyền cá tụt đắm vào chiến hạm
Để mà chìm để chết đuối như không
Như ta ở trên đất khai phá từ tổ tiên
Mà có kẻ đến vu lán chiếm
Những dối trá đã trở nên trơn miệng
Vẫn tiếp tục sinh ra
Ngay giữa thời đại dịch
Loài người bất ngờ không?

Ta là người Việt Nam
Xin cảm ơn từ chuyện lấy nỏ thần
Cảm ơn cơn mưa rào đá đổ đầu xuân
Như điềm báo dạy cho ta cảnh giặc
Dạy cho ta cách đối đầu gian ác
Dầu nước non còn trăm mối tơ vò
Trước nguy nan lại gọi ta đoàn kết.

Thế giới mỗi ngày có cả ngàn cái chết
Ca dương tính vẫn hàng triệu tăng thêm
Liệu bao giờ mới trở lại bình yên
Mất cảnh giặc, bài học này quá đắt
Nhưng ta tin rồi đại dịch sẽ qua
Như ta tin loài người luôn tồn tại.

Đại dịch này sẽ làm ta thay đổi
Không thể khác chúng ta phải tính lại
Phải liên kết chống đối trá đến cùng
Đối trá ở ngoài đối trá bên ta
Đối trá tham lam ngạo nghễ nhân quần
Chính chúng đẩy căn nguyên đại dịch
Sau đại dịch, sẽ còn thêm đại dịch
Nếu ngay thẳng bị vương vào bịt miệng
Nếu lương tri vẫn bị trói âm thầm
Nếu nhân dân vẫn là đồ giá rẻ
Trong mọi kiểu mưu toan...

Hà Nội, tháng 4 - 8.2020

N.T.P

Những sọc phản quang di động trên đường

Tặng anh chị công nhân Công ty CPMT Bình Định

TRẦN QUANG KHANH

Ấy là lúc phố đông vắng lặng
Bên đường trơ những bịch, giỏ, can, thùng
Phía trong là đồ thái bỏ
Đủ mùi xú ối bốc xung quanh

Ấy là lúc chuyển mùa qua hẻm phố
Lá trên cây bỗng chốc hóa vàng
Rồi bất chợt ào qua cơn gió
Lá lìa cành lẩn lóc lang thang.

Ấy là lúc cuộc chơi kết thúc
Xong tràng cười người lữ lượt đứng lên
Tấm bạt dựng tàn dư cuộc tiệc
Rủ một lần rồi mặc xác công viên.

Ấy là lúc giữa khuya phố ngủ
Bàn tay đen vệt số tín dụng đen
Như mớ mớ giấy tiền địa phủ
Quảng xuống đường sau chiêng trống xe tang

Ấy là lúc vừa tan cơn bão
Mái phố tốc bay, cây đổ chắn ngang đường
Sức sống phố bỗng một ngày ngưng trệ
Rác và đường cần được khai thông.

Ấy là lúc pháo hoa bung nở
Ấm êm, đoàn tụ giao thừa
Nhà nhà quẳng thối thừa năm cũ
Ra góc đường theo phố cùng hoa...

Những sọc phản quang di động trên đường
Nhấn nạt đêm đêm cùng chổi cau, xe đẩy
Nhấn nạt chờ tàn tiệc khuya cuối bãi
Cho sớm mai sạch phố, đẹp công viên.

Những sọc phản quang di động trên đường
Không biết giao thừa, không mơ chong đèn bên con mỗi tối,
Ngồi đợi cho qua cơn bão nổi
Ra đường thôi, những sọc phản quang..

T.Q.K

Hành hương

DUYÊN AN

Dòng người hành hương
Lưng còm cõi địu gia tài còm cõi
Lầm lũi cuộc hành trình lầm lũi
Như bầy kiến vỡ vãn ráng duy trì trật tự

Đi đi đi
Dòng người đi về phía trước
Cột mốc phen hoa lùi phía sau
Đi đi đi
Đừng để mình ngã gục

Nước thánh cam lồ giọt mưa tuôn
Từ bi gói bánh, chai nước dọc đường
May trời còn thương người còn thương
Tín niệm bay lên
Ngọn gió mùa thổi ngược

Hành hương
Là cuộc hành trình về quê hương
Chấp tay sám hối sự nghèo
Ngẩng đầu bóng mẹ liêu xiêu tháng ngày

Tôi hành hương suốt một đời
Em từ hỏa ngục tươi cười bước ra.


Niềm tin

NGỌC LỐI

Chú rùa con
tự đập vỡ chiếc vỏ tôi om, chật chội
đội cát vươn lên
dùng hết sức có thể
lao ra đại dương ngập tràn ánh sáng mặt trời
khao khát được một lần chạm biển!

Chú rùa con
tí tẹo
chẳng chút tự vệ
sức cạn
mạng sống mong manh
cổ vượt lên nỗi sợ hãi chết chóc
bất chấp hiểm nguy lao ra biển
nơi tổ tiên đã từng
biểu tượng của sự sống vĩnh cửu

Với niềm tin kiêu hãnh.



DK 21.8

Không có mưa

Truyện ngắn **TRẦN THỊ TÚ NGỌC**

Ngày...

tháng... năm...

Trời không mây. Nhiệt độ tối cao 38°C. Nhiệt độ tối thấp 26°C. Gió Tây Nam cấp 2. Áp thấp nóng phía Tây bắt đầu hoạt động.

Thị trấn buồn như vệt nắng héo cuối chiều, những cơn gió cụt đầu xoay tròn trên mặt đường nhựa rồi tan biến vào thỉnh lặng. Đã sang tháng thứ sáu của mùa khô, nhà cửa hai bên đường đóng im ỉm để ngăn bụi bay vào, bỏ mặc lá rụng tấp thành từng lớp xám xịt lẫn lộn với gạch đá vỡ...

Minh họa: Lê Duy Khanh

Dùng chân nơi quán nước vỉa hè nằm nép dưới tàng cây tử quyên đầu con dốc, Khánh nheo mắt nhìn suốt dải đường mòn đông cứng dưới cái nắng đặc sệt, thở dài ngao ngán:

- Nắng này đến cơn gió thổi qua cũng chết héo.

Mây mỉm cười bối rối khi bưng ly nước chanh đặt trước mặt anh, mấy viên đá lạnh trắng muốt vừa thả vào đã tan nhanh như một hơi thở nhẹ, chỉ còn lại vài giọt nước li ti bám trên thành.

- Hồi trước cũng thường có mưa, nhưng giờ hết mất rồi.

Mây lúng túng giải thích cứ như thể việc cơn nóng ngùn ngụt từ trời vây bủa lấy người đàn ông không may lọt vào chốn hiu hắt này là lỗi do cô. Từ khi dọn quán nước bán mỗi chiều, cô đã gặp vô số khách lữ hành mỗi mệch với vẻ thất vọng lộ rõ trên gương mặt. Họ vẽ ra trong đầu bao nhiêu ảo tưởng khi nhìn thấy cột cây số xứ Mưa 50km, xứ Mưa 30km liên tiếp trên chặng đường dài dằng dặc, để rồi khi vượt qua con đèo dẫn vào thung lũng, sững sờ thấy mình đã rơi tòm vào cái chảo lửa nóng như rang.

Xứ Mưa ngày càng ít mưa, Khánh đã ở đây đủ lâu để không còn ngạc nhiên về điều đó. Anh làm việc ở trạm khí tượng thủy văn đặt bên kia dãy Cấm Sơn, cả trạm chỉ có hai người với công việc đo gió, đo

mưa, theo dõi nhiệt độ mỗi ca trực để chuyển thông tin về Trung tâm đặt ở thành phố. Anh là người trẻ tuổi hơn nên có thêm nhiệm vụ mỗi tuần một lần xuống thị trấn vào thứ Sáu để mua các nhu yếu phẩm cần thiết. Thị trấn cũng chẳng có gì vui, nó đều hiu như đã bị bỏ quên từ rất lâu bên rìa thế giới.

Ai đó từng nói rằng nếu mỗi ngày bạn trải qua đều giống hệt nhau thì sống nghìn ngày cũng như chỉ được một ngày mà thôi. Khánh không nhớ nổi mình đã ở đây bao nhiêu mùa khô, bao nhiêu mùa gió. Nhiều lần anh đã viết đơn thôi việc bỏ lại trên bàn, khoác ba lô chạy xe xuôi theo con đường duy nhất ra khỏi thung lũng với quyết tâm không bao giờ quay trở lại. Thế nhưng cứ đến đầu con dốc Bạc, không hiểu sao anh lại cứ nghĩ về Mây, gương mặt u buồn của cô trong cái quán nhỏ buổi chiều tắt nắng níu chân anh lại.

- Bao giờ gia đình em sẽ chuyển đi - Khánh bắt chợt hỏi. Ngôi nhà cũ của Mây nằm trong vùng tích nước của công trình thủy điện sắp xây dựng, hầu hết người dân đã nhận tiền đền bù để về vùng tái định cư, chỉ còn một số ít gắng gượng ở lại cố xong mùa thu hoạch cuối cùng trên cánh đồng sắp sửa chìm trong nước.

Mây im lặng nhìn về phía xa xăm. Khánh nhắc chiếc ghi ta phủ

bụi treo trên vách, khúc *Du mục* của Trịnh Công Sơn với giai điệu trầm buồn ngập tràn trong chiều vắng.

*Đàn bò vào thành phố
Không còn ai hỏi thăm
Đàn bò tìm dòng sông
Nhưng dòng nước cạn khô
Đàn bò bỗng thấy buồn, bỗng thấy buồn*

...
*Một người vào thành phố
Đếm từng bước buồn tênh
Một người vào thành phố*

*Không còn ai người quen
Người tìm về đồng xanh
Nhưng đồng đã bỏ không
Rồi người bỗng thấy buồn, bỗng thấy buồn...*

Quán có khách và Khánh thôi không đàn nữa. Anh chậm rãi khuấy viên đá tương tượng trong ly để xua đi cảm giác buồn buốt len vào trong ý nghĩ. Đã năm giờ chiều nhưng mặt trời vẫn nằm rất cao trên đường chân trời, ánh sáng chói lòa của nó dát một lớp vàng tuyệt vọng lên khắp dãy núi kéo dài đến ngút tầm mắt.

Lão Nghiền trưởng trạm ngừng đầu khỏi màn hình máy tính khi nghe thấy tiếng động cơ xe máy lịch bạch phía ngoài sân. Tiếp theo sẽ là tiếng cánh cửa bị xô mạnh đập vào tường khô khốc, tiếng ba lô lằm bụi nặng nề rơi xuống chiếc giường cá nhân, tiếng tờ giấy bị xé roet rồi vo viên ném vào sọt rác. Lão khẽ thở dài. Vậy là như mọi khi, cậu ta không thể đi quá con dốc để ra khỏi thị trấn.

Ngày... tháng... năm... Trời không mây. Nhiệt độ tối cao 39°C. Nhiệt độ tối thấp 28°C. Gió Tây Nam cấp 2. Áp thấp nóng phía Tây mở rộng.

- Hôm nay nó có đến không?

- Nó đến lúc mặt trời lặn. Tao vẫn để hai cái đầu cá. Nó ăn một cái và chừa lại một cái.

Chắc nó nghĩ con đực sẽ quay lại, Khánh tự nhủ. Đó là một đôi mèo hoang sống đầu đó ở khu vườn chuối kể với trạm khí tượng, con cái màu xám trắng và con đực toàn thân đen sì như bóng đêm. Chúng vẫn thường nhảy qua hàng rào vào điểm nằm sưởi nắng ngay trước sân, ăn sạch chỗ cơm thừa để sẵn trên đĩa và gào rú như điên trên mái tôn khiến hai người đàn ông mất ngủ vào những đêm trăng sáng. Thế rồi một hôm con đực bỗng nhiên bỏ đi đâu không rõ.

- Có khi nó bị dính bẫy. Cách đây hai chục năm tao từng thấy gã trưởng trạm cũ bẫy một con mèo đen để nấu cao, cái thứ chữa yếu sinh lý nhất hạng. Gã nhóm lò ngay chỗ gần gốc si kia kia, lửa cháy rần rật suốt đêm. Con mèo cái mất bạn tình cứ lượn lờ quanh đó với hai mắt sáng quắc như đèn pha, đuổi thể nào cũng không đi, lại còn rên rĩ kéo kệt như ma ốm mới kinh chứ.

- Rồi sau đó ra sao?

- Đến sáng hôm sau, tới lúc dập lửa để mở nồi cao ra thì *hấp* một cái, từ cành cây trụ lá phía trên con mèo cái nhảy tồm luôn vào trong nồi, chỉ nghe thấy một tiếng xì rồi khói đen bốc lên khét rẹt. Cái nồi vỡ đôi và một đồng đặc sệt lẫn lộn tràn ra. Sau mùa khô ấy tay trưởng trạm bị vợ bỏ. Cái ấy của

lão nhẽo nhoẹt ra chẳng thể nào cứu vãn được nữa, sống một mình ở nơi như thế này đến xương cốt cũng rã ra chứ nói gì đến khúc gân tội nghiệp.

Khánh mang đèn bước ra ngoài, ánh sáng từ ngọn đèn pin từng vòng lấp lóa loang ra trên vạt cỏ của vườn khí tượng. Mỗi ngày bốn lượt đọc thông số, ca bảy giờ sáng và bảy giờ tối là lượt của anh, ca một giờ chiều và một giờ sáng là của lão Nghiễn. Tao già rồi giờ đó cũng chả ngủ được, mà thanh niên cứ đánh một giấc thông đêm cho đầy, lão bảo thế.

Thực tế thì ở xứ Mưa này, chả có con đực nào đi ngủ lúc một giờ sáng, thời điểm mát nhất trong một ngày nắng cháy. Hồi mới lên đây những đêm trần trọc ấy Khánh đều nghĩ về Duyên, dòng nhớ miên man như thác đổ dẫn anh về buổi hoàng hôn chập choạng trên sân thượng kí túc xá, làn môi ấm nóng và bầu ngực căng mọng của Duyên cọ mãi vào thân thể của chàng trai hai mươi hai tuổi. Lúc đó anh trẻ quá mà Duyên thì đẹp rực rỡ quá. Sau ngày tốt nghiệp Duyên được chính sếp lớn giới thiệu về công tác tại văn phòng Trung tâm ở ngay thành phố còn anh ngậm ngùi xếp tẩm bằng xuất sắc vào đây ba lô để đến với xứ Mưa. Trước khi gặp Mây, đêm nào trên chiếc giường đơn anh cũng gặm đi gặm lại từng ấy kí ức cho đến đến lúc tất cả mòn vẹt đi suốt mấy năm ròng rã.

Vườn khí tượng hiện ra dưới ánh trăng mờ, những thùng vũ kế, nhiệt kế, áp kế đen sì cao thấp lô nhô trên cọc trụ như những tảng đá cụt đầu câm lặng. Đúng lúc Khánh vừa cúi

thấp đầu nhìn vào kim chỉ thì một bóng đen xoẹt qua ngay trước mặt. Anh giật mình suýt đánh rơi đèn pin nhưng rồi nhanh chóng trấn tĩnh lại được. Từ góc tối dưới chân thùng vũ kế, cặp mắt xanh lè của bóng đen chiếu thẳng vào anh cùng tiếng *ngoao... ngoao* buồn thảm.

Con mèo cái chết tiệt. Anh chợt nhớ ra ông nhà văn nào đó từng viết rằng giống cái vốn mau quên, thế mà suốt cả tháng nay kể từ khi con *hoàng tử bóng đêm* biến mất ả mèo này vẫn cứ lẩn quẩn bám theo chân anh hòng tìm kiếm tung tích bạn tình. Rõ là một sự xúc phạm. Nếu tao làm thật gã nhân tình của mày thì mày làm gì được tao? Anh trừng mắt với bóng đen. Con mèo cái gừ lên một tiếng đầy đe dọa rồi phóng vụt vào rừng.

Ngày... tháng... năm... Trời không mây. Nhiệt độ tối cao 40°C. Nhiệt độ tối thấp 29°C. Gió Tây Nam cấp 3. Áp thấp nóng phía Tây tiếp tục mở rộng.

Trời nóng đến nổi nước trong người cũng bốc hơi ngùn ngụt. Lão Nghiễn chệnh choạng đi từ bên ngoài vào, mặt đỏ phừng phừng vì say nắng:

- Mày chịu khó chạy xuống thị trấn mua ít chanh về ngâm đường uống xem có lại người được không. Tao thấy như sắp chết đến nơi rồi.

Khánh nhanh chóng nổ xe máy đi. Lão Nghiễn dặn với theo:

- Hôm nay mới thứ Ba, nếu định ghé chỗ con Mây thì nhớ điện thoại trước cho nó nhé.

Câu nói của lão rụng lá tả vào đám bụi bốc mù mịt phía sau lưng Khánh.

Lão mỗi mệt nằm vật ra giường, chán nản đến nỗi chẳng buồn thở dài nữa. Thằng bé vẫn còn trẻ. Rồi đời may cũng khốn khổ khốn nạn thôi con ạ.

Đàn ông đừng bao giờ trở về nhà đột ngột mà không báo trước.

Lâu lắm rồi gã trưởng trạm cũ từng nói với lão Nghiễn như thế trong một cuộc rượu say ngả nghiêng cây cỏ. Thứ rượu ngâm cao mèo chắt ra từ cái nổi võ, lẫn lộn lông với da ả mèo cái si tình hóa ra lại công hiệu khủng khiếp với chàng thanh niên tuổi mới ba mươi. Sau cuộc rượu lão Nghiễn phóng chiếc xe cúp cà tàng chạy một mạch xuống thị trấn, leo lên nhờ chiếc xe chở lợn đi nhập bốc mùi thối khảm, xóc nảy suốt một đêm mới tới được thành phố lúc sáu giờ sáng. Vẫn còn kịp trước giờ vợ đi làm. Sau tiếng gõ cửa đập dồn là tiếng người ngái ngủ, tiếng dép loẹt quẹt, rồi vợ lão quần tạt chiếc khăn tắm xộc xệch ló mặt ra cầu nhàu bà bán xôi đến sớm hơn mọi khi. Lão đứng chết trân ngay tại chỗ, đằng sau tấm lưng trần của vợ lão là một gã đàn ông xăm trổ nằm trên giường, che miệng ngáp dài vươn vai đầy thỏa mãn.

Lão nhảy xe trở lại xứ Mưa ngay lập tức. Ba ngày sau có tin một chuyến xe khách bị tai nạn ngay lối vào thị trấn, bảy người chết, mười một người bị thương. Người ta tìm được giấy tờ nên nhắn lão xuống nhận diện thi thể. Đám tang chỉ có đứa con gái duy nhất của lão khóc như điên dại, nó rửa lão chết dấm chết dí trên trạm cả năm không chịu về nhà đến nỗi mẹ nó cô đơn vô võ một mình phải khấn gói ngược ngàn lên thăm chồng nên mới

ra nông nổi thế. Đợi xong việc, lão lặng lẽ đốt đồ cho vợ, đốt luôn lá đơn li hôn đã được nàng viết cẩn thận gói ghém trong hành lí mang theo lên xứ Mưa hôm ấy.

Mọi chuyện lẽ ra đã không diễn ra như vậy nếu trước khi về lão báo cho vợ một câu. Như mọi khi nàng sẽ kịp đổ hết giỏ rác đầy đầu mẩu thuốc lá, lau chùi nhà tắm sạch bong và thay toàn bộ chăn ga gối nệm thơm nức. Thế nhưng sự đời chẳng bao giờ diễn ra như ta đã nghĩ. Đàn bà vốn nhẹ dạ trong khi đàn ông lại quá bốc đồng. Đó là lí do lão ngậm ngùi nhấn chìm ngày tháng còn lại của mình nơi xứ Mưa cần cỗi.

- Những ai phạm vào sự yên tĩnh của xứ Mưa sẽ vĩnh viễn không thể thoát ra khỏi nó.

- Nghe như một lời nguyện ấy nhỉ - Khánh bối rối đưa ngón tay về những vòng tròn vô định trên bàn. Anh định vuốt tóc Mây nhưng nhận ra mồ hôi dính dấp quá nhiều sau khi chạy xe suốt một buổi chiều đứng gió. Vô ích thôi. Hôm nay là thứ ba và còn bốn lăm phút nữa sẽ đến ca trực của anh lúc bảy giờ tối. Nếu anh quyết định không trở về trạm thì máy vẫn chạy và các thông tin vẫn được gửi về Trung tâm như bình thường, bản tin dự báo thời tiết vẫn lên đài vào ngày mai và trời vẫn nóng như cũ. Anh nhớ đến mớ chanh mới mua chiều nay, chắc phải bôi vôi vào cuống rồi chôn trong cát cho khỏi héo.

- Anh đang nghĩ gì đấy - Mây bút rút cọ mấy ngón chân vào nhau.

Khánh ngồi gần đến nỗi cô nghe thấy hơi thở của anh phả vào một bên tai mình nóng hổi.

Quán vắng nhưng trời sẽ chẳng thể nào có mưa, nhiệt độ luôn ở ngưỡng xấp xỉ 40 và mồ hôi từ người Khánh túa ra như tắm. Anh bỗng nhiên thấy chán nản kinh khủng. Những quả chanh, cái nóng và bầu ngực mịn màng của Mây lấp ló phía sau cổ áo trở xuống. Bức bối quá chừng. Sao trời không bớt nóng đi một chút.

- Anh phải về đây - Khánh quả quyết đứng dậy.

- Anh về đi - Giọng Mây khẽ như sợ động vào không khí.

Khánh vội vã bước ra ngoài. Mặt trời vẫn ngạo nghễ ngự trên bầu trời không một gợn mây, thềm lưỡi lửa tham lam liếm khắp mặt đất đang nóng hổi như lên cơn sốt. Mình phải đi khỏi đây. Nhất định mình phải đi khỏi đây, cho dù phải đi bộ bằng hai chân, phải bò lết trên đường hay khi đã rẽ rời ra thành năm bụi, mình cũng phải đi khỏi đây.

Mây lặng lẽ bước vào phòng tắm để dòng nước ri ri chảy lên khắp cơ thể dập tắt mồ hôi. Bối mắt trên bãi đào đá quý khi Mây mới lên mười, mẹ bỏ đi mặc cho gã cha dượng đè cô xuống bãi cỏ gai rặng sỏi dập nát năm cô mười bốn tuổi. Kể từ đó Mây không còn nhớ nổi có bao nhiêu người đàn ông đã đi qua đời cô. Những lũ khách thất vọng vì lỡ độ đường tìm kiếm một chút an ủi nơi xứ lạ, gã trưởng trạm già nua tuyệt vọng níu kéo thanh xuân bằng cao mào đen. Người đàn ông bị vợ phản bội òa khóc rồi đổ ụp lên người cô trong cơn đau đớn, một vài

kẻ không ngủ được lúc một giờ sáng vì bị cái nóng hành hạ suốt cả ngày. Tất cả họ đều tìm đến Mây, người con gái sống một mình nơi chân dốc Bạc với đôi mắt buồn và làn da trắng ngần mát mịn. Họ trút lên cô tất cả nỗi bất hạnh bức bí của mình khi bị mắc kẹt ở cái xứ sở không có một giọt mưa rồi nhẹ nhõm ra đi, quên mất rằng chính cô cũng là một kẻ mắc kẹt không ai cứu chuộc.

Chỉ có Khánh là người duy nhất còn quay lại với Mây sau những lần nồng nàn ân ái. Nhưng Mây linh cảm điều này sẽ không thể kéo dài mãi mãi. Trời mỗi lúc một nóng hơn và ánh mắt Khánh càng lúc càng buồn hơn mỗi khi nhìn về phía bên kia con dốc.

Thứ Sáu tuần sau là ngày bốc mộ của bố Mây, nghĩa địa cũ là nơi người ta định san ủi để xây lên một nhà máy. Sau đó Mây sẽ đi. Chẳng có điều gì giữ chân cô ở lại xứ Mưa này nữa.

Ngày... tháng... năm... Trời không mây. Nhiệt độ tối cao 42°C. Nhiệt độ tối thấp 29°C. Gió Tây nam cấp 4. Áp thấp nóng phía tây hoạt động mạnh.

Dãy Cẩm Sơn kết thúc bằng cách rẽ đôi ra thành hai ngọn đồi lớn, ngọn bên trái gọi là đồi Tỷ còn ngọn bên trái gọi là đồi Triệu, cánh giang hồ tự đặt ra như thế khi đến đây săn tìm đá quý hai chục năm về trước. Từ một phát hiện rất đổi tinh cờ, những viên Emerald màu xanh mắt mèo với một hấp lực kinh khủng đã dẫn dụ hàng trăm nghìn người chen chúc đến xứ Mưa, chặt trụ các cánh rừng, xới tung

lòng đất thành hầm hố, đào đãi điên cuồng đục ngầu khe suối với khát vọng kiếm tiền tỷ tiền triệu để đổi đời.

Thế rồi tất cả kết thúc sau một vụ sập hầm khủng khiếp giết chết hơn mấy trăm người. Kế đó lũ nguồn ập về san phẳng tất cả thành bình địa. Đá quý cạn kiệt. Hai quả đồi được đổi tên thành đồi Xương, đồi Máu. Xứ Mưa thành xứ sở bị lãng quên.

Nghĩa địa của những người tha phương nằm không xa bãi thải quặng khổng lồ trơ trụi dưới nắng, không biết mấy trăm năm sau mới phục hồi lại được thành cánh rừng xanh thắm như thửa ban đầu. Đến phút cuối mấy người phu bốc mộ đột ngột viện cớ rút lui nên Mây không còn cách nào khác phải nhờ đến hai người đàn ông ở trạm khí tượng.

Khi lão Nghiễn và Khánh đến nơi thì Mây đang loay hoay một mình giữa ngổn ngang đất đá. Lão Nghiễn khẽ thở dài. Lúc còn sống cha Mây là cai đào đá quý cho một bường giang hồ khét tiếng tàn bạo, có lẽ ân oán trả đến giờ chưa hết nên chẳng ai muốn dây vào. Lão bảo Mây lên nghỉ để hai người làm giúp, Khánh nhảy xuống huyết hắt từng xẻng đất lên, lưỡi xẻng phăm phăm cắm vào đất cho đến khi chạm vào cổ áo quan phát ra một tiếng cạch lạnh lạnh thì dừng lại.

Tắm ván thiên làm bằng gỗ tốt vẫn còn nguyên vẹn nhưng bên trong tất cả đã rửa nát. Mây quay mặt đi lau nước mắt. Lão Nghiễn và Khánh cẩn trọng nhặt từng mẫu xương rời rã, khi lật que xương sườn thứ hai lên, cả hai gần như sững sờ khi nhìn thấy lẫn lộn trong mớ đất đen là một viên đá xanh

biếc phát sáng lấp lánh dưới nắng.

Đó chính là một viên Emerald vô cùng quý hiếm, ánh sáng xanh kì ảo của nó chói lóa đến nỗi thoạt tiên lão Nghiễn phải lấy tay che mắt. Khánh bình thần nhặt lấy bỏ vào túi áo trong lúc Mây đang mài sứt sùi châm thêm hương. Cả hai người lặng lẽ làm tiếp cho đến năm giờ chiều thì hoàn tất toàn bộ công việc, lão Nghiễn vừa rửa tay vừa chép miệng:

- Tao đã từng sang cát cho vài người rồi, lần nào xong cũng nghĩ chuyến này về phải sống cho tử tế nhưng rút cục vừa rời khỏi nghĩa địa là quên sạch.

- Lần này cũng thế chứ - Khánh nheo mắt giấu một cái cười nửa miệng.

- Phụ thuộc vào may mắn thôi, Mây ạ. Đàn bà đẹp biến những kẻ tử tế thành khốn nạn và ngược lại.

Khánh liền nhỏ một bãi nước bọt. Mây mỉm cười bối rối:

- Châu không biết phải cảm ơn bác và anh như thế nào cho phải.

Lão Nghiễn im lặng lúi lúi bỏ đi. Mây cố tình bước chậm lại cùng với Khánh nhưng anh nhanh chóng vượt lên trước. Họ băng qua những lỗ huyết nham nhờ há hốc miệng nhìn lên trời hằm hạp nắng. Mây cay đắng nhận ra rằng nếu lúc này mình thụt chân rơi xuống đó thì cũng sẽ không có ai quay lại kéo cô lên.

Màn đêm âm u nặng nề buông xuống trạm khí tượng. Trong căn phòng nhỏ, hai người đàn ông một già một trẻ ngồi đối diện nhau bên

chiếc bàn gỗ cũ.

- Đẹp quá. Một thứ đẹp đẽ như thế này mà suýt chút nữa bị rửa nát - Lão Nghiễn trầm ngâm.

- Đá quý không thể rửa nát. Nó bị chôn vùi.

- Là ai đã chôn vùi? Tao đoán hồi đó lão già bố Mây đánh cắp nó nuốt vào trong bụng, định lúc thuận lợi cao chạy xa bay khỏi bãi đào đá quý rồi ỉa ra đem xuống thành phố bán cho tiệm kim hoàn. Nhưng có lẽ lão chưa kịp thực hiện kế hoạch thì xảy ra vụ sập hầm, lão chết, người ta moi thi thể lên đi chôn mà không biết trong đó có cả một kho báu.

Biết đâu mưa cuốn nó trôi xuống cũng nên. Khánh trầm nghĩ vậy để xua đi cảm giác bứt rứt trong lòng. Viên đá quý nằm gọn trên tay anh lấp lánh. Ánh sáng kì diệu của nó càng rực rỡ hơn khi đặt giữa khoảng không tăm tối đang vây bủa lấy hai người. Nó là tấm vé thông hành để dàng nhất đưa lão Nghiễn quay trở lại với vòng tay cô con gái bao năm qua chìm trong uất hận, đưa anh thoát khỏi cái xứ sở khủng khiếp chẳng bao giờ có nổi một trận mưa. Anh không hình dung nổi mình nên làm gì đầu tiên khi trở về thành phố, có lẽ anh nên đi tắm, chao ôi, đã bao nhiêu năm qua rồi kể từ khi anh có thể tắm như một con người.

Hai người đàn ông gần như ngây ngất giữa muôn vàn ảo ảnh. Bỗng nhiên từ bên ngoài song cửa sổ, một bóng đen bất chợt lao vút vào. Nhanh

đến nỗi không ai kịp phản ứng, con mèo cái si tình nhảy thẳng đến chỗ viên ngọc, ngậm lấy nó vào trong miệng rồi nuốt chửng ngay trước mặt hai người. Mọi chuyện diễn ra trong một tích tắc, con mèo ngoao lên một tiếng rồi vụt biến mất vào đêm.

Cả lão Nghiễn và Khánh gần như chết đứng. Đến khi tỉnh trí lại, họ xô cửa chạy ra ngoài nhưng xung quanh chỉ có màn đêm mù mịt.

- Mẹ kiếp - Khánh gào lên.

Lão Nghiễn cười sằng sặc:

- Người ta bảo giấu như mèo giấu cứt. Thế là tao với mày phải dành cả phần đời còn lại để đãi cứt mèo thôi con ạ.

Như đang trôi trong giấc mơ, Khánh chậm rãi trở vào phòng. Đồng hồ chỉ bảy giờ nhắc anh nhớ đến ca trực sắp sửa bắt đầu. Anh cầm đèn pin bước ra vườn khí tượng, trong đầu loáng thoáng nghĩ đến con *hoàng tử bóng đêm* mà ả mèo cái đang tìm kiếm. Rút cục thì ai giết nó nấu cao nhĩ? Anh bỗng thấy cổ họng lờm lợm vị tanh.

Dưới chân dốc Bạc, Mây lắng nghe bản tin dự báo thời tiết cuối cùng trong ngày.

Ngày... tháng... năm... Trời nhiều mây. Nhiệt độ tối cao 42°C. Nhiệt độ tối thấp 29°C. Gió Tây Nam cấp 5. Chiều tối cảnh báo mưa dông kèm theo sấm sét và lốc xoáy trên diện rộng.

Mây mở cửa bước ra ngoài đường. Cô đợi một trận cuồng phong.

T.T.T.N

Tạm biệt chim di

Truyện ngắn **VŨ NGỌC GIAO**

Cuối cùng Miên cũng tìm mua được căn nhà nhỏ dưới chân cầu, căn nhà hơn năm mươi mét vuông, khá rộng cho một người độc thân. Ngày đầu dọn đến, việc đầu tiên cô mở toang cửa sổ, gió từ sông thổi vào mát rượi, mang theo mùi cỏ cây, mùi đất đồi từ ngọn núi cách nhà cô không xa. Cô muốn hét lên vì sung sướng, sau một thời gian lặn lội tìm, cuối cùng cô đã tìm được căn nhà ưng ý, lại vừa túi tiền.

Miên bắt tay vào dọn dẹp, bài trí tổ túc cu của mình. Chủ nhân trước đây đã dọn đi từ lâu, nghe đâu ông đi xa, gần đây mới trở lại và ký thác bán nhà qua một trung tâm môi giới, cũng vừa lúc cô tìm đến. Cô căng lại tấm rèm, kê chiếc bàn làm việc bên cửa sổ, chỗ này nhìn ra là vạt đất trống, cỏ dại mọc thành từng lùm, những bụi xuyên chi trắng muốt đang mùa nở rộ. Giá sách ngồn ngộn cũng được cô xếp ngay ngắn, cạnh đó cô kê chiếc giường nhỏ xinh, sau vách ngăn là bếp. Bài trí xong,

tổ túc cu gọn gàng xinh xắn hẳn lên, việc cuối cùng là thu dọn toàn bộ đồng giấy ở góc nhà cho vào thùng bỏ đi. Việc này không mất nhiều thời gian, loáng một cái cô đã làm xong. Cô ra hiên nhìn trước, nhìn sau không biết ở đây người ta gom rác vào giờ nào, cô ngồi đợi xem có người hàng xóm nào đi qua sẽ hỏi...

Buổi chiều gió từ trên núi thổi về phần phật, ngồi một lúc thấy lạnh, cô quay trở vào, chợt nhìn thấy một tấm giấyanson trong thùng rơi ra. Cô cầm lên, là một bức họa được vẽ bằng than chì, một chiếc xích đu bỏ trống, cạnh đó là khe suối đầy lá rụng bên những hòn cuội tròn vo. Bức họa thật sống động, khiến cô như nghe được cả tiếng suối róc rách. Cô cầm một tấm khác lên, một bức họa cũng được vẽ bằng than chì, một cô gái đứng trong rừng, lưng quay lại, cô gái mặc chiếc đầm dài chấm gót, tóc buông xòa. Miên bắt đầu thấy tò mò, cô ngồi xuống lục tung

thùng giấy tìm những bức họa còn lại. Dưới đáy thùng, một xấp giấy canson được cột thật kỹ, cô hồi hộp mở ra, hơn ba mươi bức họa, tất cả đều được vẽ dở dang nhưng đẹp đến mê hoặc, có vẻ như họa sĩ vội vàng ghi lại từng khoảnh khắc. Cô cầm lên, bức đầu tiên, một cây khô đứng chơ vơ giữa đồi, bức thứ hai, một con suối ấm áp nước trên đó lá khô rụng đầy, bức thứ ba, một chiếc violin cũ kỹ với những sợi dây đàn đã đứt... và những bức khác, tất cả đều huyền ảo và sống động. Bất thần một lúc, cô thôi ý định bỏ chúng đi mà cẩn thận xếp tất cả cho vào thùng, đặt bên bàn làm việc.

Đêm. Lần đầu tiên cô ngủ trong căn nhà của riêng mình, cảm giác lạ lẫm và thú vị đến khó tả. Cô miên man nghĩ về chủ nhân trước đây của căn nhà này, có lẽ ông là một họa sĩ tài hoa, sống độc thân, cô đoán vậy vì những vật dụng ông còn để lại: Một chiếc vỏ gối, một chiếc chăn đơn, một chiếc cốc thủy tinh... tất cả đều đã cũ.

Ngày thứ hai cô bắt đầu ngồi vào bàn làm việc, cô viết say sưa cho đến khi mặt trời qua trưa, nắng đã ngả sang chiều, cô đứng lên vào bếp rửa soạn bữa ăn. Xong, cô lại ngồi vào bàn viết cho kịp thời gian đặt bài của tòa soạn, lúc cô ngẩng lên trời đã chiều.

Cô khóa cửa ra lang thang ra ngoài, lên cầu đứng nhìn xuống, dưới kia khúc sông xanh chảy xiết, một lúc choáng ngợp vì độ cao, cô rời cầu, men theo con đường lông chông đá dẫn vào rừng. Chiều phai nắng, sương giăng mắc lằng đằng như khói, khí lạnh của rừng xộc vào mũi cô một mùi ngai ngái buồn, phảng phất mùi của lá khô, mùi đất đồi và cả mùi cỏ cháy. Gió chiều

phân phật thổi, cô quay trở về chợt nhìn thấy không xa, một người đàn ông đang lững thững đi. Nhìn bộ quần áo bạc màu, chiếc mũ đội đầu và vóc dáng gầy gò cô đoán ông đã già.

Cô quay đi, được vài bước bỗng nghe âm thanh cất lên từ một nhạc cụ quen thuộc, giai điệu một bản nhạc Pháp của những thập niên bảy mươi. Cô tò mò quay lại đi theo ông nhưng vẫn giữ một khoảng cách. Người đàn ông bước đi, hai tay nâng chiếc kèn Harmonica lên và thổi, âm thanh khi vút cao, lúc lại trầm. Hết bản nhạc, ông dừng lại tựa vào thân cây bên đường rồi từ từ ngồi bệt xuống. Chiều xuống, những đám mây kéo về giăng đầy, kết thành những hình thù kỳ quái, giữa rừng một cây cổ thụ trụi lá đứng chơ vơ như bàn tay gân guốc chìa lên trời, cô chợt thấy lạnh và bỏ ý định bám theo ông. Quay trở về cô đi như chạy trong màn chiều chạng vạng.

Về nhà, cô bật đèn và ngồi vào bàn làm việc, cô muốn viết một cái gì đó để xóa đi hình ảnh người đàn ông chiều nay. Thật lạ! Dáng vẻ cô độc của ông đã ám ảnh cô. Trước màn hình máy tính sáng lóa cô vẫn không sao viết được chữ nào, bên tai cô lại văng vẳng tiếng kèn chiều nay. Cô lên giường tắt đèn. Đêm chìm sâu.

Một tuần trôi qua, cô quên bằng tiếng kèn Harmonica của người đàn ông nọ. Buổi chiều, cô loay hoay với bài viết dở dang, đầu óc mụ mị, chẳng thể nào viết tiếp. Cô đứng dậy khóa cửa ra ngoài. Cô lang thang trên con đường mòn hôm trước, đi một đoạn cô dừng lại nghỉ chân bên tảng đá. Gió từ rừng sâu đưa lại âm điệu bản nhạc quen



Minh họa: Nguyễn Văn Cẩn

thuộc cô đã nghe tuần trước, tiếng Harmonica trầm trầm rồi vút cao. Cô đi về hướng phát ra tiếng kèn, cách cô không xa, người đàn ông chậm chậm đi, vẫn dáng vẻ đó, vẫn bộ quần áo bạc màu và chiếc mũ đội đầu đã cũ, cô lặng lẽ theo sau. Vào rừng, đến bên khe suối ông dừng lại. Trước mắt cô một con suối sắp cạn, trơ ra những viên cuội xếp từng lớp dưới khe. Người đàn ông giắt chiếc kèn vào túi áo khoác và ngồi xuống bên bờ suối. Cô lại gần hơn, nhìn thấy một chiếc violin cũ nát với sợi dây đàn đã đứt, một tập nhạc đã bạc phếch nắng mưa, gần đấy một chiếc xích đu thanh gỗ được treo bằng hai sợi dây xích, móc vào thân cây cổ thụ có những cành trụi lá trơ ra như bàn tay khổng lồ. Ông ngồi thật lâu, gương mặt trầm tư, đầu gục xuống, những sợi tóc bạc lòa xòa phủ kín.

Cô nhẹ nhàng men theo lối mòn trở ra. Trên đường về cô chợt nhớ, khung cảnh cô vừa nhìn thấy thật quen, như cô đã gặp ở đâu rồi. Cô dừng lại, một ý nghĩ lóe lên. Phải rồi! Tất cả những gì vừa gặp, cô đã nhìn thấy trong những bức họa bằng than chì hiện đang ở nhà cô. Cô chạy như bay về nhà, lục tung chiếc thùng giấy, hơn ba mươi bức họa lại hiện lên khung cảnh chiều nay. Thật kỳ lạ! Tất cả được tái hiện thật sinh động, chỉ thiếu bóng dáng cô gái tóc buông xõa với chiếc đầm chấm gót.

Chiều hôm sau, men theo con đường mòn cô chạy thật nhanh về phía khe suối hôm qua. Xung quanh vắng vẻ, chiếc violin cũ nát vẫn tựa bên gốc cây, chiếc xích đu bằng thanh gỗ vẫn bỏ trống. Dưới lòng suối sắp cạn còn chút nước, cô vốc lên rửa mặt. Gió trên

cao thổi về, chiếc xích đu khẽ đưa nhẹ nhàng. Cô vụt chạy trở ra nhưng không kịp, trên đường về cơn giông bất ngờ ập xuống. Cô còn đang loay hoay chưa biết tìm nơi nào để nấp, bất ngờ một chiếc dù bung ra che cho cô. Cô quay lại, là người đàn ông nọ. Cô sửng lại vì bất ngờ. Mưa bắt đầu nặng hạt, người đàn ông nghiêng hẳn chiếc dù về phía cô, những giọt mưa tấp vào khiến những món tóc bạc của ông bết lại. Cô kêu lên:

- Tôi không thể... trong khi ông ướt thế kia!

Người đàn ông im lặng, nhích lại gần cô hơn, một tay cầm dù, tay kia ông lấy chiếc khăn trong túi áo ra lau những hạt mưa đang chảy thành dòng trên trán.

- Xin lỗi, ông là người vùng này ạ? - Cô bắt chuyện.

- Trước đây thôi... - Người đàn ông lơ đãng trả lời.

Chợt nhớ đến những bức họa bằng than chì hiện vẫn còn ở nhà cô và khung cảnh trong rừng cô đã gặp. Tất cả là một. Có lẽ ông thường đến nơi đó, và là chủ nhân của những bức họa ở nhà cô? Lẽ nào ông cũng chính là chủ nhân cũ của ngôi nhà cô đang sống? Lẽ nào... Hàng loạt câu hỏi bật ra, nhưng cô im lặng, vì lúc này đây, cũng như với người đàn ông này, những câu hỏi tò mò sẽ không tiện chút nào.

Mưa ngớt hạt. Trên cành khô trụi lá, đàn chim di vỗ cánh bay lên, mọi thứ như tan biến. Người đàn ông xếp dù lại và tạm biệt cô, quay đi. Cô lí nhí nói lời cảm ơn rồi đứng nhìn theo cho đến khi bóng ông khuất sau con dốc. Cô quay về, dọc đường như có điều gì thôi thúc,

cô cầm đầu chạy ngược trở lại. Nghe tiếng giày của cô đến gần, người đàn ông quay lại.

- Ông ơi! - Cô hỏn hển - Ông có thể nói chuyện với tôi một lát được không?

- Chuyện gì kia? - Người đàn ông nhú mày.

- Tôi... tôi muốn mời ông về nhà tôi uống trà... Nhà tôi cũng ở gần đây thôi.

Một thoáng ngạc nhiên, người đàn ông chăm chú nhìn cô, có điều gì đó khiến ông bắt đầu chú ý đến cô. Ông khẽ gật đầu, theo cô. Đến trước cánh cổng gỗ cũ kỹ được khép hờ bằng sợi xích khóa, ông ngạc nhiên nhìn cô:

- Nhà cô đây sao?

- Vâng! - Cô trả lời - Mời ông vào!

Người đàn ông vào nhà, ngồi lên chiếc ghế tựa kê sát tường. Trong khi cô loay hoay nấu nước pha trà, ông im lặng nhìn ra cửa sổ. Cô pha cho ông tách trà nóng, ông run run đón lấy, ủ vào hai bàn tay như để tìm hơi ấm, đầu cúi xuống, một lúc lâu ông ngẩng lên:

- Tôi là chủ nhân trước đây của căn nhà này.

- Vâng! Tôi cũng đoán thế! - Cô mỉm cười.

Người đàn ông yên lặng nhìn cô, đôi mắt giăng đầy khói sương. Cô đến bên bàn làm việc, bê chiếc thùng giấy đến bên ông:

- Tôi gửi lại nó cho ông!

Ông run run cúi xuống mở ra. Mỗi bức họa ông cầm lên là một lần cô thấy bàn tay ông run run, miệng ông thắm thì những câu không rõ nghĩa, chợt ông quay sang cô:

- Cảm ơn cô... Nhưng xin hãy giúp tôi gửi lại tất cả xuống dòng sông kia...

Cô yên lặng, khẽ gật đầu. Cô cùng ông đến bên chân cầu, lúc này dòng nước vẫn chảy xiết. Cô cầm từng bức họa đưa cho ông, chiếc bật lửa trong tay ông lóe lên... Gương mặt ông cảm lạnh trước đồng lửa đang cháy rực. Trong đôi mắt sương giăng kia bỗng ứa ra một giọt nước, chầm chậm lăn xuống gương mặt héo khô. Đồng tro tàn từ từ trôi theo dòng nước trên sông...

- Cô có thể trở về được rồi. Cảm ơn cô! - Ông nhìn cô, gương mặt u buồn.

- Tạm biệt ông! - Cô gật đầu nhưng vẫn đứng yên nhìn theo ông chầm chậm trên đường, con đường mà với ông và cả với cô, chiều nay nó quá đổi hoang vu.

Trong mây mù, đàn chim di lại kéo về, chúng chấp chới bay trên ngọn cây khô, ríu ran gọi bầy. Người đàn ông bỗng ngoái lại nhìn lên, bàn tay ông đặt lên ngực cho đến khi đàn chim vỗ cánh bay đi, những chiếc đầu nhỏ xinh chỉ còn là những chấm đỏ, tất cả lại lặng thinh. Bên bia rừng một mảnh trăng non mọc sớm, bàng bạc như chiếc lưới liềm của ai bỏ quên bên trời.

... Cũng khá lâu, cô trở lại nơi này. Chiếc xích đu bằng thanh gỗ đã gãy, chỉ còn hai sợi dây xích buông thõng, chiếc đàn violin đã mục ruỗng bên hốc cây. Nơi này cô nghe tiếng thở của rừng và cả tiếng thì thào của gió, tất cả dậy lên một mùi hương xưa cũ. Dòng suối cạn hôm nào giờ ăm ắp nước, trong vắt. Cô nhìn xuống, thác nước đang cuốn trôi những đám lá khô, những viên cuội tròn vo xếp lớp vẫn hỏn nhiên ngủ. Làm sao chúng biết, nơi đây từng cất giữ một chuyện tình?

V.N.G

Thơ là cuộc tìm kiếm chính mình: Trường hợp Phạm Dương

LÊ HOÀI LƯƠNG

1. Không phải để trả lời câu hỏi chung nhất: anh là ai, theo niềm tin xưa cũ “văn là người”. Bây giờ, với cuộc sống phức hợp, đa chiều, con người cũng đa diện, đa nhân cách đã đành. Nhưng không phải bây giờ - khi các phương thức sáng tác phát triển theo tốc độ văn minh kỹ thuật số, trí tuệ nhân tạo..., khái niệm “cái tôi” cá nhân quá biến hóa, thường khi biến mất - với bản chất của nó, văn học vượt qua mọi khoảng cách vùng miền, phong hóa, cả ý thức hệ...; những tác phẩm lớn thực sự chỉ có niềm ưu tư duy nhất về con người với thời đại của mình, cá biệt mà phổ quát, bé mọn và vô cùng. Cái riêng tư độc đáo ở đâu đó, tuy không phải là ta, nhưng là cái ta hướng tới trong xúc cảm, cộng thông: bạn hãy nhớ lại mình, những khi đọc các trữ tác thế giới.

Nhưng giải mã “cái tôi”, cũng là cách đi vào thế giới trong sáng tạo. Và ai cũng có thể làm được, ai cũng là một “vũ trụ thu nhỏ”, tức có thể thành “nhà thơ”. Con người ta vốn tự yêu mình: họ sẽ hiện lên khá chân thật, tự huyền hoặc tự giấu - một biểu hiện khác của nó.

Phạm Dương nỗ lực đứng ngoài quy luật này bằng cái việc ngữ đơn giản là rọi xét mình với cái tôi tự phản tỉnh; bằng sự tìm kiếm những mặt đối lập luôn có thể, trong mỗi vấn đề, sự kiện, con người, từ đặc thù công việc... nghề báo.

Bài thơ *Giờ thứ hai lăm* (cũng là tên tập thơ, xuất bản 2012, đoạt Giải thưởng Hội Nhà văn Việt Nam cùng năm), như một cách bộc bạch về mình, về thơ:

*Bỏ lại mọi toan tính phía sau lưng
anh có giờ thứ hai lăm khuya khoắt
giờ thứ hai lăm ngọt nhạt
giờ thứ hai lăm bồn chồn
hai mươi bốn giờ đi qua nhìn anh bằng đôi mắt khác
một tên khùng trong bóng đêm
một gã rồ trước nền*

...

*anh chẳng đem lại gì cho em
trong giờ thứ hai lăm khuya khoắt
ngoài những câu thơ như khói thuốc
những câu thơ không nhiễm độc bao giờ...*

Tức chỉ có giờ-ngoài-giờ này, con người mới không “toan tính”; giờ của thơ - những câu thơ “không nhiễm độc”. Cũng là, trong hai bốn giờ kia, mọi thứ, cả thơ, cả riêng tư dành cho em đều có thể phải “khác mình”. Một cách nói quyết liệt. Thẳng tuột. Một phản tư đau đớn!

Những câu thơ đằm đệp, vượt đuôi, trí trá; những véo von xu phụ, ví von thể bồi, thất tình..., dĩ nhiên, vẫn hiện diện cùng bản thể thực tồn, đầu đó, khó thể khác. Vậy nên tìm thấy giờ thứ hai lăm, một cách hướng về không gian/ thời gian khác cho sự thanh sạch, mình được là mình, là một phi lý tất yếu của người thơ này.

Chúng ta hãy quan sát cái toàn năng của thơ trong việc “tìm thấy” con người, vốn mỏng mảnh hơn nó tưởng:

*Có lúc/ anh gơ tay theo đám đông/ mà không cần hiểu/ nhất trí trăm phần trăm/
sau cú giật mình/ không giống một hai ba dzô trăm phần trăm*

*đám đông ồn ào đám đông to tiếng/ đám đông lơ dờ đám đông chết lạng/ lúc
nào cũng được nhân danh/ anh thành kẻ té nước theo mưa/ anh thành người khác*

...

*bao năm anh lẫn vào đám đông/ lúc nào cũng sợ mà không biết mình sợ điều gì/
sợ cả sự lạng thình lẫn những nơi to tiếng*

*rồi một ngày/ anh thành đám đông lúc nào không hay/ một cánh tay chai sần
một cánh tay tê liệt/ sau bao lần nhất trí*

nhất trí thứ gì/ không biết!

(Đám đông có lúc).

Hoặc:

*Chúng ta/ những con chim bị đánh lưới/ bị giăng bẫy/ bằng chính giọng hót của
mình/ được ghi âm lại*

...

*những chiếc lông xanh đỏ tím vàng/ từ nhà tù trá hình/ thành thiên đường của
nhà thơ*

giờ thì chúng ta đã quen với chiếc lông/ mà quên giọng hót

(Tập làm quen).

Đặt vấn đề “giờ thứ hai lăm” như phát hiện trong tình thức là thái độ không cam chịu. Nó thường trực phản xạ từ nội tại bản thân trước mọi hiện tượng, sự kiện; và sự “không cam chịu” ấy nhận ra rằng: con người, với những đặc trưng của mình đã dần biến mất trước “xu hướng” đám đông, hoặc biến thành một thứ khác trong chuyển đổi nhận thức, bởi chấp nhận thói quen khác.

Với Phạm Dương, thơ là một hành trình nhận thức. Cảm xúc chỉ là phút “mềm lòng” hoặc khoái trá “tìm thấy” mình trong chuỗi tư biện; nó thường mang vẻ tình

quái hoặc ẩn trong cách biểu hiện nhiều khi gây gổ, hoặc hóm hỉnh, bụi bặm. Một ẩn giấu để tồn tại và cũng thành giọng điệu cho thơ.

2. Nhà thơ Phạm Dương - ký giả Trần Đăng, là nhà báo có "số má", có thương hiệu của nhiều tờ báo lớn. Vấn đề nhận thức, lương tâm, nhiệt huyết, dũng cảm, sự thật..., những thiên chức nghề báo, luôn trong vùng cân nhắc cái gì nên, không nên đưa tin, thế nào là "có lợi", "bất lợi"... Đi, gặp, nghe, thấy; ngay cả chưa kịp đi, thời bùng nổ thông tin, mở mắt ra đã nghe, thấy, đã ngợp thờ sự lựa chọn. Cuộc giằng co, toan tính thường trực, mệt mỏi này, may thay chỉ/ còn có thơ chia sẻ:

*buổi sáng
mở trang báo ra là gặp rác
ập đến từ mọi phía
cả cái phía từng được coi là sạch nhất*

Sau chuỗi dài "tìm một ngày không có rác", tìm "khuôn mặt sạch" mà không được, bất ngờ tìm được một thứ rác khác, là mình:

*bây giờ anh mới thấy
đôi khi mình cũng là một thứ rác
vô cảm lặp lại mỗi ngày
mãn tính*

(buổi sáng).

"Phát hiện" này về mình thật nhiều, đủ góc cạnh, biến hóa:

*một ngày mới chào tôi bằng những mảnh vỡ
cố tìm lại ngôi sao vừa chạy trốn mặt trời
tôi hy vọng gặp lại mình một giây
trước khi bắt đầu sắm vai kẻ khác*

(Những mảnh vỡ).

Hoặc:

*tôi đã vo tròn mình lại/ để lách qua khe cửa hẹp/ để không bị va đập/ để không bị
trầy xước/ tôi đã vo tròn mình lại/ đến mức không thể tròn hơn
trôi nhanh về phía những làng chài/ cơn bão bị giạt ngược/ tôi đang bị giạt ngược/
dù chưa bao giờ là bão/ đang trôi nhanh vào lãng quên không muốn nhớ
suyt nữa thì vỡ*

(Suyt nữa thì vỡ).

Chuỗi bóc tách mình trong quan hệ với thế giới bên ngoài là phản xạ thường trực và vô vọng: như bóc các lớp vỏ chuối, càng vào trong càng phải kỳ khu, khó nhọc hơn, nhưng cuối cùng, không có cái lõi thực nào ẩn giấu cả.

Đọc Phạm Dương thấy một cái tôi luôn quấy cựa, cái tôi trượt giá, cái tôi không trượt giá. Nhà thơ không có tham vọng cải tạo thế giới ngoài việc nhật nhạn chính mình trên đường; nhật nhạn những đối tác, đối chứng trên đường; rồi rải ra, nghiêm trang và tùy tiện. Đọc thêm một số nữa nhé:

đôi khi/ cái cặn chỉ là sự tưởng tượng/ đôi khi/ không dám dốc ly/ dù đang rất khát

*trong đáy cốc/ biết đâu/ ta gặp hạt đường/ chưa kịp tan
anh tự nhủ mình/ dù có gặp sự ngọt ngào/ cũng là cái cặn*

(Trong đáy cốc).

Hoặc đây là cảm nhận “trong ngôi nhà đại-đoàn-kết”:

*tô trát tường mà làm gì/ nông dân không cần tô trát/ đập vào tôi những khẩu
hiệu/ tô trát/ mùi ẩm mốc mùi rêu vữa và mùi ơn nghĩa*

sống bằng tất cả những thứ mùi ấy/ con người trở nên câm lặng

*mùi lòng trước bàn tay gầy guộc/ thăm thẳm đêm hai hốc mắt gia chủ/ tôi dát
mỏng sự tử tế hiếm muộn của mình/ liền gặp ngay một cơn thịnh nộ:/ đừng nhân
danh lòng tốt, bạn ạ!*

(Trong ngôi nhà câm).

Và rộng rãi mệnh mông trên không gian mạng:

*Anh vẫn thường lướt web/ qua các trang facebook/ luận thật hay về những nhà
kỹ trị/ sẵn sàng nhiech mắng không thương tiếc/ một ai đó có tư tưởng bảo thủ/ dù
người ấy thanh sạch*

thanh sạch/ thứ xa xỉ trong thời buổi này/ đối với quan chức/ vẫn bị chửi

*anh chém gió ào ào về lòng yêu nước/ mỗi khi nghe ngư dân đảo Lý Sơn bị tàu
lạ đâm chìm/ anh khóc đầm đìa trên bàn phím/ nếu ai đó nói đến sự lầm than của
nhân dân*

*chợt phát hiện một “hoàn cảnh thương tâm”/ được đưa lên trang một facebooker
quen thuộc/ anh rê con chuột thật nhanh/ lướt nhanh lướt nhanh/ bỏ lại sau lưng “nhân
dân”/ ngoảnh mặt thật nhanh với lòng yêu nước/ như một kẻ trộm sợ bị phát hiện*

*nhân dân và lòng yêu nước của anh/ như vỏ những quả trứng thối/ vẫn luôn màu
trắng*

(Khuôn mặt).

V.v...

“Anh” là ngôi thứ nhất mà cũng là ngôi thứ ba. Từ mình để hiểu, để bắt thóp tạng đồng đảo trứng thối, vỏ vẫn luôn màu trắng ngụy trá trên không gian mạng. Sự thuyết phục của thơ Phạm Dương ở chỗ không nhân danh!

Chuỗi phản tư - phản tỉnh - phản biện xuyên suốt trong hành trình thơ, hành trình “tìm thấy mình”, đôi khi cũng đứt quãng: ấy là khi nhà thơ đối diện với những tình thân, người thân yêu. Chỗ yêu thương vin tựa này không cần chờ đến “giờ thứ hai lăm” để bộc lộ. Một Phạm Dương đã trở về với “thi sĩ thường tình” không cần liệu pháp, thủ thuật nào. Những *Trong xó bếp, Di ảnh, Ngày cũ, Nhè nhẹ, Nhớ một khuya nào, Uống rượu với bạn chặn trâu...*, là thế giới tràn đầy yêu thương, trân quý giữ gìn, hay nuôi tiếc khi đã vơi xa. Nó có lẽ góp phần làm nhà thơ thăng bằng hơn, hoặc là góc úy mị, mềm yếu cố giấu của kẻ ưa gây gổ thỉnh thoảng vô tình bật ra, nhưng đó không phải là sự khác biệt tạo nên một Phạm Dương chúng ta đang khảo sát.

3. Đùng loay hoay tìm cách chỉ ra thơ Phạm Dương theo kiểu trường phái, phong cách nào. Sẽ không có khuôn thước nào thể hiện tốt nhất những phát hiện, những bóc tách chính mình và thế giới như chính nó được sáng tỏ gọi tên. Nếu giỏi giang câu chữ, có thể viết thật hay bằng các thể thơ quen tai thuận mắt về vần điệu, nhạc tính gì gì đó, điều chuyển tải, ghi nhận hẳn sẽ giả ít nhiều. Phạm Dương đã lựa chọn cách thể hiện giản dị nhất có thể. Bài thơ, câu thơ, thậm chí không câu nệ quy cách ngữ pháp thông thường, nó chỉ như một hình ảnh, ý tưởng chợt đến; nó xuất hiện đúng nơi đúng chỗ như sự cần thiết; để phát hiện qua lại, người và thơ. Tự nhiên và bức thiết:

*chúng ta cần phải thay đổi
không chỉ có thơ mới cần
thay đổi
bất luận hậu hiện đại hay tân hình thức
bất luận cái khi gió gì
miễn là tự cháy
tự cháy để được sáng
con đường của kẻ yếm thế*

(Chậm chậm)

Tự cháy để được sáng, là cơ hội duy nhất trong sáng tạo chân chính.

Vậy để riêng/ khác, bề nổi chữ nghĩa thơ Phạm Dương là gì? Có thể thấy ngay đó là những phản xạ đối lập trong thơ ông, kiểu các cặp phạm trù: cá nhân/ đám đông, cao cả/ thấp hèn, sự thật/ ngụy trá, thiện lương/ cái ác, biểu hiện bề ngoài/ thực chất... Tự soi mình, lật trở những khác biệt có thể, cũng là phương thức hình thành tứ thơ. Nhưng thôi, chúng ta đang tiếp nhận thơ Phạm Dương và hãy để những bí ẩn sáng tạo được yên. Chỉ thấy nhà thơ luôn bạch hóa mọi thứ từ những liên tưởng và sự đối lập.

Như, khi con người phát hiện hạt thóc ba ngàn năm vẫn nảy mầm, câu thơ bật lên tự nhiên "không một nhà tù nào có thể nhốt được khát vọng", và một hình ảnh khác ngược lại cũng theo đó xuất hiện, khi trái bom 35 năm ngủ yên bỗng phát nổ: "không một xiềng xích nào có thể giam được cái ác". Và kết nối đó thành thơ:

*Con người đang sống với những hạt thóc/ sau ba ngàn năm/ con người đang
khóc với những trái bom/ sau ba mươi lăm năm*

*Chúng ta cười vui chúng ta máu/ chỗ này tung hô chỗ kia lếu láo/ chúng ta
đang đi trên những chiếc dây/ căng qua đời sống/ tìm sự thăng bằng giữa hạt thóc
và bom*

(Hạt thóc và bom).

Có khi chỉ là liên tưởng các hình ảnh, từ ngữ từ sự việc khác nhau, nhưng tạo hiệu ứng về sự cao cả và thấp hèn, sự thật và trí trá:

*những chú gà ở đảo Song Tử Tây/ bới đào tung đất/ tróc cả móng chân
miệng không ngớt túc túc tực tực/ khăn giộng trước đàn con/ lũ dế giun như thể/
lẩn quất dưới san hô*

...
*không có đế giun cũng không có thóc/ chỉ có sự nhẫn nại trước những khó nhọc/
lính sẽ bớt khẩu phần/ lính san sẻ yêu thương
túc túc tục tục
đào bới đến thối cả móng chân/ những chú gà ở đảo Song Tử Tây/ chẳng mơ biệt
phủ...*

(Những chú gà ở Song Tử Tây).

Mã khóa bài thơ ở “thối cả móng chân” và “biệt phủ”. Cái đối lập lớn nhất là hình ảnh gian lao, nhẫn nại, thiêng liêng đầu sóng ngọn gió bảo vệ chủ quyền Tổ quốc của người lính đảo, và kẻ quan quyền lộ mặt tham ô ở đất bằng. Rất thời sự chuyện quan tham, những biệt phủ và lời biện hộ làm trò cười cho xã hội, đâu đó trên mặt báo. Bài thơ thành thơ nhờ viết về gà - những con gà gợi một niềm tin yêu khác tuyên truyền sáo rỗng nơi này, đồng thời lại mang tầm một “vấn nạn” đất nước nơi kia. Thật tài!

4. Phạm Dương làm thơ không nhiều, nếu tính đếm từ 3 tập thơ và những bài ông đã công bố; nếu đặt vào cuộc lạm phát thơ bây giờ, khi “nhà thơ” xuất hiện, lây lan, lây lan nhanh, trên giấy in, trên mạng. Nhà nhà làm thơ, người người có thơ, nghệ sĩ thơ, chính khách thơ... Thôi kệ, chẳng sao cả, chẳng nhiều loạn gì cả như nhiều người la hoảng, yêu thơ, dành thời gian cho thơ còn đỡ hại hơn ở không.

Ông không làm thơ lấy được, chắc rồi. Với nghề báo, không sự kiện nổi trội nào của xã hội ông không nắm bắt: chúng ta thấy nhiều từ những trích dẫn. Phạm Dương đã né tránh. Đã dẫn thân. Ông loay hoay, nhiều khi tếu táo che giấu sự bất lực. Vo tròn rồi đánh mất mình, chưa đủ. Còn cái cách tuyệt vọng hơn:

không phải cách con mương cạn nước/ chờ mưa/ tôi là con ếch/ trong lòng giếng cạn

đừng đợi những điều không thể/ tôi đang vô ích/ từng ngày/ mà không biết

...

tôi dặn con ếch tôi/ coi chừng chết vì một lưỡi câu/ mà không thấy lưỡi/ nên đứng ngoài các cuộc mặc cả/ nên đứng ngoài những tuyên bố/ không trường sinh thì cũng an ủi chính mình

(cách tôi).

Không có bất kỳ cơ hội nào cho con ếch trong lòng giếng cạn!

Cuộc sinh tồn chỉ có thể là “giờ thứ hai làm” và thơ, và xác định “gia bản nhập lợi” như trong canh bạc: “tự cháy để được sáng”. Đó là lý do để chúng ta luôn dành cho nhà thơ “đứng ngoài những tuyên bố” này niềm hy vọng.

Mùa đại dịch, quê nhà, 07.8.2021

L.H.L

Mở mắt là thấy, bức tranh đa diện, đa chiều của cuộc sống hiện đại

(Đọc tập truyện ngắn **Mở mắt là thấy** của Ngô Văn Cư, NXB Hội Nhà văn, 2021)

NGUYỄN VĂN HÒA



Với 19 truyện trong tập *Mở mắt là thấy*, Ngô Văn Cư vẽ lên bức tranh khái quát về hiện thực cuộc sống con người thời hiện đại từ vùng nông thôn cho đến chốn thị thành. Điểm nổi bật là nhà văn đã chịu khó quan sát, đào sâu vào đời sống nội tâm của con người. Đây chính điểm nhấn, tạo ấn tượng và người đọc tác phẩm của anh chắc chắn sẽ nhớ với cách dẫn dắt truyện một cách chậm rãi, tự nhiên, bằng giọng kể hóm hỉnh, dửng dưng, đôi lúc lạnh lùng.

Nhân vật trong truyện của Ngô Văn Cư là kiểu nhân vật cô đơn với niềm đau âm lạnh, luôn mang theo nỗi cô đơn thăm thẳm cùng với những giằng xé đầy bi kịch. Ngô Văn Cư đã rất khéo khi đi sâu vào mổ xẻ những trạng thái tâm lí phức tạp của con người trên hành trình sống, hành trình yêu.

Ngô Văn Cư đã mở ra một không gian và thời gian thích hợp để nhân vật được bộc lộ, đã tái hiện đầy đủ những diễn biến phức tạp trong thế giới tâm hồn sâu kín của con người. Từ người nông dân, người công nhân, người buôn bán, anh giáo viên, đến cả dân anh chị trong giới giang hồ, người đàn bà làm đi... được nhà văn khai thác dưới nhiều góc cạnh khác nhau. Tất cả hiện lên bức tranh đa diện, đa chiều của cuộc sống thời hiện đại. Bằng kinh nghiệm, sự từng trải và quan sát kỹ lưỡng mọi biến chuyển, thay đổi của từng giai đoạn lịch sử mà Ngô Văn Cư có những trang viết gây ám ảnh đến người đọc.

Những con người, với hoàn cảnh trở trêu đã ám vào đời họ tạo nên một sự mặc cảm với đời và cả với những người xung quanh. Dẫu có bị mọi người xung quanh khinh miệt, chối bỏ đi chẳng nữa thì Trương Khoèo và cô Vân trong truyện *Nỗi đất thì còn vẫn sống*, sống với một niềm tin và khát vọng tốt đẹp về tương lai.

Những nhân vật trong tác phẩm của Ngô Văn Cư chính là phiên bản của con người ngoài đời thật. Đọc văn anh, người đọc chứng kiến cuộc sống đang chuyển động, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đang diễn ra từng ngày, từng giờ. Bên cạnh những mặt tích cực thì cũng kéo theo bao hệ lụy khó lường. Bộ mặt làng quê khởi sắc, nhiều nhà cao tầng mọc lên, đường giao thông được mở rộng và nâng cấp, đời sống văn hóa được cải thiện... Tuy nhiên, kèm theo đó là thói ăn chơi, đua đòi, nhác làm lại thích hưởng thụ, nhiều tệ nạn xã hội phát sinh, những giá trị truyền thống tốt đẹp bị xói mòn khi giá trị vật chất, lòng tham lên ngôi. Tình cảm máu mủ, ruột rà cũng đang bị xuống cấp nghiêm trọng.

Đọc truyện ngắn *Hợp*, bạn đọc cảm thấy đau lòng. Sự bất hiếu, tham lam, đùn đẩy trách nhiệm nuôi mẹ của những đứa con trai, con dâu trong gia đình bà Đằm. Người anh lớn Hai Trước, viện đủ mọi lý do để đùn đẩy trách nhiệm nuôi người mẹ ruột của mình trong những năm tháng xế chiều, bệnh tật. Cuộc họp nội bộ gia đình của 4 anh em diễn ra: Hai Trước, Ba Lắm, Bốn Thấm, Năm Thía. Sau những phân tích và tránh né của các anh, cuối cùng Năm Thía phải nuôi mẹ. Những bi hài tiếp tục xảy ra khi những người anh đòi vợ chồng Năm Thía phải để những phần quà mà khách thăm bệnh mẹ cho gia đình các anh (bởi bạn bè ai thăm thì phải để cho người đó). Rồi khi mẹ mất, lại có cuộc họp tiếp. Hai Trước giành đem mẹ về nhà mình tổ chức tang lễ và thờ ở đó với lý do mình là con trai cả. Kết quả cuối cùng, vợ chồng Năm Thía tổ chức nhưng vì mẹ chung nên mọi chi phí sẽ chia nhau đóng góp và tiền phúng điếu mẹ cũng phải chia. Đám tang mẹ diễn ra trong mắt xóm làng rất đình đám, chu toàn. Một cuộc họp gia đình nữa lại được tiến hành để chia tiền phúng điếu. Nhưng làm gì có tiền phúng điếu đâu mà nhận vì hôm đám tang, vợ chồng Năm Thía ghi trên thùng phúng điếu cạnh bàn thờ: *Chỉ nhận nhang đèn phúng điếu. Không nhận tiền!* Vì không có tiền phúng điếu nên 3 gia đình người anh không đóng góp bất cứ khoản nào. Với lại còn lý do “chính đáng” nữa mà các anh nêu ra: “Mẹ mất ở nhà em. Bàn thờ cũng đặt ở nhà em. Vậy em lo xây mộ mẹ là đúng rồi”. Không biết dưới nắm mộ sâu kia bà Đằm có day dứt điều gì?

Ông Lân (*Những lần về quê*) vẫn nhìn thấy sự phát triển của quê nhà, nhưng ông có một dự cảm và nỗi trăn trở về một điều gì chưa rõ.

- Làng xóm thay đổi, những cơ ngơi mọc lên ngày một nhiều nhưng đó lại là tiền vay từ ngân hàng, người dân phải làm ngày đêm để trả lãi.

- Lần về quê gần nhất là nhận tin hai anh em thằng Hơn và thằng Hớn bị công an bắt vì tội chứa và môi giới gái mại dâm...

- Cha mẹ ở các vùng nông thôn chật chiu dành dụm cho con lên phố học với khát vọng có cái chữ để thay đổi cuộc đời. Nhưng rồi, sau bốn năm tưởng tốt nghiệp được đại học, nào ngờ tay trắng bởi chúng lên phố đua đòi, ăn chơi, yêu

đương nhăng nhít chứ có học hành chi đâu. Ở làng ông Lân nhiều trường hợp như thế: thằng Lực con ông Bạo, rồi con ông Liên, con ông Thảng, con ông Hoàn...

Nỗi đau không gọi thành tên là một câu chuyện kể gây bất ngờ cho người đọc bởi ngay đầu tác phẩm, nhà văn đã giới thiệu những điều tốt đẹp về đôi vợ chồng Thuần - Phượng. Cuộc sống vật chất đủ đầy cùng với niềm hạnh phúc ngập tràn như cặp vợ chồng này là niềm mơ ước của biết bao nhiêu người. Mới ba mươi tuổi mà Thuần đã rất thành công: là một chủ thầu xây dựng với thu nhập cao, có nhà hàng hoàng ở phố, có xe hơi riêng. Vợ thì có việc làm ổn định trong một công ty lớn. Con gái thì có vú nuôi chăm sóc bài bản... Phượng là người vợ rất mực quan tâm đến chồng con, hiếu nghĩa với mẹ chồng. Có thể nói đó là một gia đình hoàn hảo. Thế nhưng mọi thứ không như người ta nghĩ, cho đến một ngày kia, mọi thứ bất ngờ bị phát giác, cô đã bị công an bắt trong khách sạn vì cái tội cặp bồ với một người đàn ông khác mà vợ ông ta đã theo dõi lâu nay. Thuần đau điếng và tủi hổ khi đến làm việc chỗ công an. Người được mời đến không ai khác chính là mình và vợ của người đàn ông kia. Thái độ mắng nhiếc, chửi rủa của người đàn bà có chồng đàn dúi với vợ mình làm cho Thuần chết lặng. Niềm tin vỡ vụn, cho dù cố hàn gắn thế nào thì nỗi đau này cũng không thể nào nguôi quên, đó là một nỗi đau không thể gọi thành tên.

Mả ăn mày là một truyện ngắn hay với nhiều tình huống hài hước, đằng sau mỗi tình huống là lời nhận định có vẻ chắc chắn của những người liên quan đến dòng họ người đã nằm dưới nắm mả hoang từ bao đời. Nhà văn dẫn dắt và đưa ra những nhân chứng, nhân chứng nào cũng lý giải có vẻ rất hợp lý về vị trường tộc của dòng họ Phạm nhà mình. Nắm mả hoang ngày nào, giờ ai cũng về nhận là người của dòng họ mình. Họ đồn thổi, từ nắm mả hoang ở làng Gò Sặt đã trở thành ngôi mộ của nhà chí sĩ yêu nước Phạm Kha (phong trào Cần Vương). Đến cuối truyện, nhà văn để cho nhân vật lão Phụng xuất hiện và được ông lý giải mọi thắc mắc, đồn thổi lâu nay. Hóa ra nắm mả hoang kia cũng chẳng có người ăn mày, cũng chẳng có ông Phạm Kha nào nằm dưới đất đó cả. Chỗ đó xưa kia là cái điểm canh của làng nhưng bị bọn trẻ chăn trâu phá phách nên các tuần đình nghĩ ra cách đắp một cái mả gió để dọa bọn trẻ mà thôi...

Mở mắt là thấy chứa đựng cả nỗi lòng trần trở về thân phận con người trong xã hội có nhiều biến động, thay đổi. Bằng giọng văn chậm rãi, nhẹ nhàng, cốt truyện hấp dẫn, với những tình huống bất ngờ đã gây sự tò mò cho bạn đọc. Và đến cuối truyện, người đọc như được vỡ òa ra, gỡ bỏ được nhiều khúc mắc.

Mở mắt là thấy lời cuốn người đọc bởi nó rất thật, mang tính thời sự đã và đang diễn từ làng quê đến phố thị, từ những cá nhân đến tập thể, từ một số phận đến nhiều số phận, từ một gia đình đến nhiều gia đình... Bao cái được, cái mất, bao hạnh phúc - khổ đau, sự tồn tại song hành giữa cái tiến bộ và lạc hậu, giữa cái tích cực - tiêu cực, nhiều cái dở khóc dở cười tồn tại quanh mình nên chỉ "mở mắt ra là thấy".

N.V.H

Nhà thơ HỒ NGẠC NGŨ



Nhà thơ Hồ Ngạc Ngũ, tên thật Hồ Văn Khánh, quê Tuy Phước, Bình Định vừa qua đời ngày 22.7.2021 tại Bà Rịa - Vũng Tàu, thọ 71 tuổi.

Ông làm thơ từ lúc 16 tuổi khi còn theo học trường kỹ thuật Quy Nhơn. Năm 1977 ông rời quê vào Suối Nghệ, huyện Châu Đức tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu sinh sống. Ông tiếp tục sáng tác, xuất bản thơ, truyện ngắn và tham gia Hội VHNT Bà Rịa - Vũng Tàu.

Rời quê đã lâu, nhưng thơ ông vẫn man mác một nỗi buồn xa cách, một nỗi niềm u uẩn với quê hương mà ông chưa một lần về thăm...

Văn nghệ Bình Định trân trọng giới thiệu một số tác phẩm của nhà thơ Hồ Ngạc Ngũ.

Nhà báo LÊ MINH ĐỨC *(Chọn và giới thiệu)*

Khi em về, biển cũ vẫn bình yên

Vẫn xanh lơ một màu nước hiền hòa
Con thuyền lặng ngủ trên bờ cát vắng
Cánh hải âu bay trong trời yên lặng
Gửi vào lòng một nỗi nhớ mênh mang

Em trở về, thành phố rộng thênh thang
Con đường nhỏ trắng vài bông sứ rụng
Chút hương xưa đã tan vào tiếng sóng
Hay vẫn còn đọng lại ở trên môi

Kỷ niệm đã chia trong mỗi cuộc đời
Vòng xe đạp cuộn tròn ngày tháng cũ
Em vẫn là em, một người viễn xứ
Nhớ thương xưa theo con sóng bạc đầu

Con còng xanh chôn kín nỗi thương đau
Biển vẫn cô đơn bên bàn chân bước
Giá cuộc đời cứ như là hẹn ước
Bước chân em đâu bên sóng một mình.

11.7.2021

Gặp lại bạn quê

Nấu xa quê, sao lâu quá không về
Ngôi nhà xưa không còn nhà mái lá
Cái làng cũ giờ thêm con đường lạ
Con gái trong làng bỏ xứ vào Nam

Ruộng vườn xưa lắm chỗ bỏ hoang
Cỏ dại mọc, đám lúa ma cũng mọc
Đêm đêm nghe tiếng con vượn khóc
Nhìn vầng trăng nhớ đứa con mình

Giọt lệ nào dành cho cuộc mưu sinh
Giọt lệ nào còn dành cho nỗi nhớ
Quê nhà xa với đèo trông cách trở
Nỗi nhớ quê đành nén lại trong lòng

Những khóm lục bình trôi dạt trên sông
Vẫn nở tím một màu hoa cũ
Thôi đành vậy, có làm thân tứ xứ
Dẫu đói nghèo, lòng vẫn giữ hương quê.

Người về trong thương khó

Quê mẹ là bầu trời mở rộng
Xa đã bao năm, nay lại trở về
Con đường nhỏ, ruộng đồng, hương lúa trở
Bếp khói lam chiều cay ánh mắt con

Cứ ngỡ xứ người là nơi nương tựa
Những bữa cơm chan từng giọt mồ hôi
Đêm con nhìn vầng trăng bên ô cửa
Thấy xót xa về những phận người

Quê mẹ vẫn như tấm lòng muôn thuở
Vẫn đón đàn con từng đứa trở về
Mẹ không bỏ ai những ngày thương khó
Gió trên đầm vẫn mát rượi làng quê...

20.7.2021

Cố xứ

Muốn trở về chôn cũ thăm quê
Ngặt thăm thăm chân trời xa quá đỗi
Hồn quê xưa vẫn thường lên tiếng gọi
Trong chiếc lá rơi lặng lẽ sau vườn

Ngày tôi đi lòng mang bóng quê hương
Hiu hắt mảnh trăng trên đầm Thị Nại
Bãi cát gió dẫu chân ai để lại
Con sóng buồn lấp kín những đau thương

Người xa quê như chim nhỏ bị thương
Ở nơi đâu thấy cành cong cũng sợ
Con đố quyên kêu trong trời đầy gió
Nhặt được gì trong bóng khói hoàng hôn

Đêm nằm mơ nghe ai gọi: Quy Nhơn!
Cứ ngỡ thấy mình về nơi cố xứ
Có bóng bạn bè ngồi bên ly rượu
Sao đi đâu lâu quá không về?

H.N.N

Những con sói NHÀ CERNOGRATZ

H.H.MUNRO (SAKI)

Saki là bút danh của nhà văn người Anh H.H. Munro. Ông viết nhiều thể loại nhưng nổi tiếng nhất với truyện ngắn. Những câu chuyện của ông thường tinh nghịch, dí dỏm và đôi khi là gay gắt chế nhạo xã hội và văn hóa thời vua Edward VII. Ông tình nguyện tham gia Thế chiến I tuy đã quá tuổi quân dịch và bị giết bởi một lính bắn tỉa Đức.



“Có truyền thuyết cổ xưa nào gắn liền với lâu đài không?”, Conrad hỏi chị gái mình. Conrad là một thương nhân thành đạt đến từ Hamburg, nhưng ông lại là một thành viên có khuynh hướng huyền mộng của một gia đình rất thực tế.

Bà nam tước Gruebel nhún đôi vai đầy đặn của mình.

“Lúc nào cũng có những truyền thuyết lơ lửng đâu đó quanh những nơi cổ xưa như thế này. Bịa ra chúng chẳng khó gì và cũng không tốn kém gì hết. Trong trường hợp này thì có một câu chuyện đó là khi bất kì ai chết trong lâu đài thì toàn bộ chó trong làng và những con thú hoang trong rừng đều tru lên suốt cả đêm. Nghe thú đó thì chẳng vui thú gì đâu nhỉ?”.

“Điều đó sẽ khác thường và lãng mạn”, người thương nhân Hamburg nói.

“Dù sao thì chuyện đó cũng không có thật”, bà nam tước nói vẻ thích chí, “từ hồi bọn chị mua nơi này thì đã được kiểm chứng là không có chuyện gì kiểu đó xảy ra hết. Hồi mẹ chồng chị mất mùa xuân năm ngoái tất cả bọn

chị đều lắng tai nghe, nhưng không có tiếng tru. Đó chỉ là một câu chuyện giúp cho nơi này thêm phần danh giá mà không tốn gì hết”.

“Câu chuyện không phải như bà kể đâu”, bà giáo già Amalie nói. Ai cũng quay sang nhìn bà vẻ kinh ngạc. Bà ấy có thói quen ngồi im lặng, làm ra vẻ nghiêm nghị rồi biến mất, không bao giờ nói trừ khi có ai đó nói chuyện với bà, và chẳng có mấy người bắt chuyện với bà để rước việc vào mình. Hôm nay bà đột nhiên lại trở nên nói nhiều; bà tiếp tục nói nhanh về bốn chồn, mắt nhìn thẳng về phía trước và dường như không đặc biệt nói với ai hết.

“Không phải khi bất kì ai chết trong lâu đài thì cũng nghe thấy tiếng chó tru hết. Chỉ khi một người nhà Cernogratz chết ở đây thì lũ sói xa gần mới đến tru ở bìa rừng ngay trước lúc người đó chết thôi. Chỉ có vài cặp sói có hang ở phần này của khu rừng thôi, nhưng mỗi lần như vậy những người coi rừng lại nói có đến hai chục con lướt đi trong bóng tối và đồng thanh tru lên, lũ chó trong lâu đài, trong làng và tất cả các trang trại xung quanh đều sẽ sủa và tru lên trong sợ hãi và tức giận trước bản đồng ca của lũ sói, rồi khi linh hồn của người chết rời khỏi thể xác, một cái cây trong rừng sẽ đổ rầm xuống. Đó là chuyện đã xảy ra khi một người nhà Cernogratz chết trong lâu đài nhà mình. Nhưng với một người lạ chết ở đây thì tất nhiên sẽ không con sói nào tru và không có cây đổ. Ồ không đâu”.

Giọng bà mang vẻ thách thức, gần như là coi thường lúc nói những từ cuối cùng. Bà nam tước phì nộn, ăn mặc quá cầu kì giận dữ nhìn chằm chằm vào bà lão ăn mặc không đúng mốt, người vừa rời khỏi vị trí nhún nhường thích đáng thường ngày của mình mà nói năng vô lễ đến vậy.

“Bà có vẻ biết nhiều về các truyền thuyết của nhà von Cernogratz nhĩ Fraulein Schmidt”, bà ta nói gay gắt, “tôi đã không biết là lịch sử của gia đình đó lại nằm trong những đề tài mà người ta cho là bà hiểu rõ đấy”.

Câu trả lời cho lời chế nhạo của bà ta thậm chí còn bất ngờ và sừng sốt hơn cả lời nói bộc phát khơi nên cuộc nói chuyện này.

“Tôi chính là một người nhà von Cernogratz”, bà lão nói, “vì vậy nên tôi biết lịch sử gia đình mình”.

“Bà là người nhà von Cernogratz sao?”, tất cả mọi người cùng đồng thanh vẻ hoài nghi.

“Khi chúng tôi đã quá nghèo”, bà giải thích, “và tôi phải ra ngoài dạy học thì tôi lấy một cái tên khác. Tôi nghĩ thế sẽ phù hợp hơn. Nhưng ông nội tôi dành phần lớn thời gian tuổi thơ trong lâu đài này, còn cha tôi từng kể tôi nghe nhiều chuyện về nó và tất nhiên, tôi biết toàn bộ truyền thuyết và chuyện kể về dòng họ. Khi người ta không còn gì để lại cho người khác ngoài kí ức thì họ canh giữ và phủ bụi lên nó với sự quan tâm đặc biệt. Hồi nhận dạy cho nhà quý vị, tôi chẳng mấy nghĩ rằng sẽ có ngày tôi đi cùng các vị tới nhà cũ của dòng họ mình. Tôi đã ước giá như đó là nơi nào đó khác”.



Minh họa: Lê Trọng Nghĩa

Mọi người đều im lặng khi bà nói xong, và rồi bà nam tước hướng cuộc nói chuyện sang một chủ đề ít làm lúng túng hơn lịch sử dòng họ. Nhưng sau đó, khi bà giáo già đã lặng lẽ lần đi làm nhiệm vụ của mình thì lại có tiếng ồn ào chế nhạo và hoài nghi.

“Thật là xấc xược”, ông nam tước nói cáu bẳn, đôi mắt lỗi của ông ta tỏ ra bị xúc phạm. “Cứ nghĩ tới chuyện người đàn bà đó nói như thế ở bàn chúng ta mà xem! Bà ta gần như bảo chúng ta không là ai hết, và tôi không tin lời nào trong số đó hết. Bà ta chỉ mang họ Schmidt không hơn không kém. Bà ta đã nói chuyện với vài tên nông dân về dòng họ Cernogratz cổ xưa rồi nhắc lại lịch sử và chuyện nhà họ thôi”.

“Bà ta muốn làm cho mình có địa vị cao đó mà”, bà nam tước nói. “Bà ta biết mình sớm sẽ thành sản phẩm của thời đã qua và muốn kêu gọi sự thông cảm của chúng ta. Ái chà, ông nội bà ta kia đấy!”.

Bà nam tước có cả mớ ông như thường lệ nhưng bà ta không bao giờ khoe khoang về họ hết.

“Tôi dám nói ông nội bà ta từng là một thằng nhỏ chạy việc trong bếp hay thứ gì đại loại đó trong lâu đài này”, ông nam tước cười khẩy, “phần đó của câu chuyện có khi lại thật đấy”.

Thương nhân từ Hamburg không nói gì hết; ông đã nhìn thấy mắt bà lão ngấn nước khi bà nói về việc canh giữ kí ức của mình, hoặc do là một người có khuynh hướng giàu trí tưởng tượng nên ông nghĩ là mình đã thấy thế cũng nên.

“Ngay khi cuộc ăn mừng năm mới kết thúc tôi sẽ ra thông báo cho bà ta

đi ngay”, bà nam tước nói, “tới lúc đó chắc tôi sẽ quá bận rộn xoay xở mà không có bà ta”.

Nhưng dù sao bà ta cũng phải xoay xở mà không có bà giáo bởi trong cái thời tiết lạnh cắt da cắt thịt sau Giáng sinh, bà giáo già ngã bệnh và ở luôn trong phòng.

“Thật là chộc tức người ta quá mà”, bà nam tước nói lúc khách khứa ngồi quanh lò sưởi vào một trong những buổi tối cuối năm. “Suốt thời gian bà ta ở với chúng tôi, tôi không nhớ nổi có lần nào bà ta bị bệnh nặng đâu, ý tôi là bệnh quá không làm việc được. Và giờ thì khi tôi có cả một nhà đầy người và bà ta có thể có ích theo rất nhiều cách thì bà ta lại ngã bệnh. Tất nhiên là người ta lấy làm buồn cho bà ta, trông bà ta thật khô héo và quắt queo, nhưng dù sao đi nữa thì cũng bực mình quá thể”.

“Bực mình thật”, vợ ông chủ ngân hàng đồng ý về thông cảm. “Mong chính là do cái lạnh khắc nghiệt làm mấy người già yếu đi. Năm nay trời lạnh đến bất thường”.

“Sương giá trong tháng 12 này là thứ khắc nghiệt nhất mà người biết được suốt nhiều năm qua”, ông nam tước nói.

“Và tất nhiên là bà ta khá già rồi”, bà nam tước nói. “Ước gì tôi đã đưa ra thông báo cho bà ta mấy tuần trước, có vậy thì hẳn giờ bà ta đã đi trước khi chuyện này xảy ra với mình. Gì thế Wappi, có chuyện gì với mà vậy?”.

Chú chó nhỏ lông xoăn tít đã bất thành linh nhảy xuống khỏi tấm đệm của mình và run rẩy trườn xuống dưới trường kỷ. Cùng lúc đó một tràng tiếng chó sủa nổ ra trong sân lâu đài và tiếng những con chó khác kêu ăng ăng xa xa.

“Thứ gì đang quấy rầy lũ động vật vậy nhỉ?”, ông nam tước hỏi.

Rồi người ta chăm chú lắng nghe và nghe ra được cái âm thanh đã kích động lũ chó bộc lộ nỗi sợ và cơn thịnh nộ của mình, nghe thấy một tiếng tru rên rĩ kéo dài, lên bổng xuống trầm, có lúc như cùng nhau đi xa dần, có lúc lại quét qua lớp tuyết tới khi nghe như nó đến từ chân tường lâu đài. Toàn bộ nỗi khổ sở lạnh lẽo, đói ăn của một thế giới băng giá, toàn bộ cơn thịnh nộ chết chóc của thế giới hoang dã cùng hòa vào những giai điệu đau khổ, buồn thảm thẳm kia thứ mà người ta không thể nào gọi tên, tất cả dường như đều tập trung vào tiếng kêu than van đó.

“Sói!”, ông nam tước nói.

Thứ âm nhạc của chúng tuôn ra trong một cơn bùng nổ dữ dội dường như vang đến từ mọi phía.

“Hàng trăm con sói”, thương nhân Hamburg nói, ông là người có trí tưởng tượng phong phú.

Cảm động bởi một thôi thúc nào đó mà mình không thể giải thích, bà nam tước bỏ lại khách của mình và đi tới căn phòng nhỏ hẹp, âm đạm nơi bà giáo già nằm dỗi theo từng giờ từng phút của cái năm sắp hết trôi qua.

Mặc cho cái lạnh buốt giá của đêm mùa đông, cửa sổ vẫn để mở. Bà nam tước la lớn về khó chịu và tức tốc lao tới đóng nó lại.

“Cứ để nó mở”, bà lão nói với giọng yếu không ra hơi nhưng vẫn mang vẻ quyền uy mà bà nam tước chưa bao giờ nghe thấy từ bà.

“Nhưng bà sẽ chết vì lạnh mất!”, bà ta thanh minh.

“Dù sao tôi cũng sắp chết rồi”, bà lão nói, “và tôi muốn nghe bản nhạc của chúng. Chúng đã đi một quãng đường xa tới để hát bản nhạc tử thần của dòng họ tôi. Thật tuyệt vì chúng đã tới – tôi là người cuối cùng của nhà von Cernogratz sẽ chết trong lâu đài cổ của mình và chúng đã tới để hát cho tôi nghe. Nghe đi, chúng gọi thật là to đấy!”.

Tiếng của lũ sói bay lên trong không gian mùa đông tĩnh lặng và lơ lửng quanh những bức tường của tòa lâu đài trong những tiếng rên rỉ nhức nhối kéo dài. Bà lão ngả lưng xuống trường kỷ với vẻ mặt hạnh phúc đã bị trì hoãn từ lâu.

“Đi đi”, bà nói với bà nam tước, “tôi không còn cô đơn nữa. Tôi là thành viên của một dòng họ cổ xưa vĩ đại...”.

“Tôi nghĩ bà ta sắp chết rồi”, bà nam tước nói khi đã trở lại với khách của mình. “Tôi nghĩ chúng ta phải cho gọi bác sĩ thôi. Mà chúng tru ghê quá! Tôi mà có được cái bản nhạc tử thần kiểu đó thì chẳng tốn bao tiền đâu”.

“Giá nào cũng không mua được bản nhạc đó đâu”, Conrad nói.

“Nghe nào! Có tiếng gì khác đấy?”, ông nam tước hỏi lúc nghe thấy một âm thanh như thứ gì đó nứt ra và đổ sầm xuống.

Đó là một cái cây đổ trong rừng.

Thoáng chút yên lặng gượng gạo và rồi vợ ông chủ ngân hàng cất tiếng.

“Chính cái lạnh buốt giá làm cây nứt đấy. Cũng do lạnh khiến cho lũ sói ra ngoài với số lượng lớn đến vậy. Nhiều năm rồi chúng ta mới lại có một mùa đông lạnh đến thế này”.

Bà nam tước hăng hái đồng tình rằng cái lạnh chịu trách nhiệm cho những chuyện này. Cũng chính do cái lạnh của khung cửa sổ để mở đã gây ra cơn suy tim khiến cho sự chăm sóc của bác sĩ đối với bà lão Fraulein là không cần thiết. Nhưng cái thông báo trên báo trông hay lắm:

“Vào ngày 29 tháng 12, ở lâu đài Cernogratz, Amalie von Cernogratz, người đã nhiều năm là người bạn yêu quý của ông và bà nam tước Gruebel, đã qua đời”.

TRƯƠNG THỊ MAI HƯƠNG dịch

(Nguồn: americanliterature.com)

Nắng cheo leo núi ban trưa
Chiều thăm thẳm lún đồng mưa sục sùi
Mẹ tôi giờ đã xa rồi
Cứng lưng chừng núi ngó ngui ngút đồng

Mộ phần bên mộ phần
Còn di ảnh lại ở gần người kia.

Con về thăm mẹ quê xưa
Thấy trong khói nắng mẹ vừa dóm chân...
(Rút từ *Gió thiếu phụ*, Nxb. Hội Nhà văn, 2020)

Chúng ta cùng đọc “câu chuyện” về mẹ, một thiếu phụ, góa phụ điển hình. Mẹ là vọng phu tảo tần sương nắng đồng sâu núi cao, nuôi con chờ chồng một thời đất nước phân ly; tái giá rồi thành mẹ góa, con cô. Ngày đất nước thống nhất, cuộc trùng phùng với người chồng trước lại ngỡ ngàng cho ai, bẽ bàng cho ai, không thể là ngày vui đoàn tụ. Đến khi nằm xuống, một mình mẹ với hai người đàn ông: bàn thờ hai di ảnh, lại đôi mộ cận kề với di ảnh khác...

Chuyện về mẹ, viết về mẹ, về người phụ nữ Việt trong văn chương, nghệ thuật thường giống giống nhau. Hoặc tảo tần chịu thương chịu khó, một đời chắt chiu lo cho chồng con; hoặc cam phận đàn bà hoặc vẫy vùng trong thua thiệt trước những tập tục, những thói thường “trọng nam khinh nữ”, bất bình đẳng giới. Lại nữa, đất nước trải dài suốt những cuộc chiến tranh, ly loạn, người phụ nữ bao đời thêm kiếp vọng phu, vọng đến hóa đá.

Thế *Đoản khúc mẹ* của Trần Quang Khanh có gì khác? Với nội dung gần như “mặc định” đàn bà thương khó thì cũng vậy vầy:

*Nắng cheo leo núi ban trưa
Chiều thăm thẳm lún đồng mưa sục sùi
Mẹ tôi tắt tả ngược xuôi
Mơ gieo mây trắng về nơi cuối ngàn...*

Còn cảnh chờ chồng thời đất nước phân ly Nam Bắc, cũng như bao người phụ nữ khác, chồng đi “tập kết” ai ngờ dằng dặc đến hai mươi năm, người héo hắt tuổi xuân đợi chờ, người tái giá cũng trĩu nặng mặc cảm có lỗi. Và khi đất nước hòa bình thống nhất, trong niềm vui nụ cười hòa nước mắt ngày sum họp, không thiếu cảnh bẽ bàng: người về trong nghịch cảnh khó thể đoàn tụ. Có thể đúc kết tổn thất máu xương của cuộc chiến chứ phận người qua chiến tranh, những âm thầm dằn vặt, những thương trách, nuối tiếc, những ngậm ngùi ly tan, chỉ... vọng vào văn chương. Và cũng là nghịch cảnh chung.

Bài thơ cấu trúc “đoản khúc” như kiểu kể tắt câu chuyện, chỉ ghi những cảnh huống, nỗi niềm chính của người mẹ. Thực ra vì là cảnh chung để hình dung, có thể đọc liền mạch những vần lục bát mà chẳng cần phân tích từng khổ, từng đoạn. Cái tình, niềm đau đáu thương cảm của người con với một đời chịu đựng, khổ lụy của mẹ, cảnh “hai phía con thơ”, “góa bụa hai lần”, những “đầy” - “vơi” kiểu cộng góp trong “mười mùa mai” làm vợ mà thấu nỗi “gối đơn rã xác mùa phai má hồng”..., cũng chỉ tròn trịa cảm xúc, câu chữ. Đọc nhé:

*Mẹ tôi làm vợ hai lần
Lần tạm biệt rồi lần khân không về
Vọng phu hai phía con thơ
Bắc Nam mấy nẻo sơn Khê mấy tầng?*

*Mẹ tôi góa bụa hai lần
Gió đâu là gió xoáy quanh phận người
Thiếu phụ đầy
góa phụ vơi
Hai lần làm vợ trọn mười mùa mai*

*Đêm ngui ngút một canh dài
Gối đơn rã xác mùa phai má hồng
Cha về thêm một phù sinh
Đủ đong đầy một khối tình phù vân*

Có thể thấy cái tinh tế của tác giả khi kể chuyện mẹ, như hai đời chồng tính gộp năm làm vợ chỉ “mười mùa mai” - cách đếm mùa xuân đất trời liền tưởng xuân thì người nữ được hưởng; hay một đời mẹ cơ cực cùng núi cheo leo với đồng sâu vất vả, khi chết cũng nằm trên triền núi ngó xuống ngui ngút đồng, một định phận u buồn lẫn quẩn không rời, không thoát. V.v...

Nhưng bài thơ nếu vậy cũng chẳng có gì đáng bàn. Bi kịch người mẹ, người phụ nữ thời tao loạn nhiều người còn nghiệt ngã hơn.

Bất ngờ, đoản khúc 4 câu đều đều từ trên xuống đã tách đôi thành cụm 2 câu phần kết:

*Mộ phần bên một mộ phần
Còn di ảnh lại ở gần người kia*

*Con về thăm mẹ quê xưa
Thấy trong khói nắng mẹ vừa dớm chân...*

Hai câu trên là tình huống lạ lùng khi người mẹ “giờ đã xa rồi”, đã xong một phận người tứ bề giông gió: di ảnh trên bàn thờ bên ảnh người chồng sau; còn mộ phần, người chồng tập kết về vẫn một lòng với vợ, xây sẵn cho mình và cho vợ khi còn sống ngôi mộ song đôi. Hai câu sau là “phát hiện” của người con, người đã quá thấu cảm nỗi đời mẹ.

Mẹ sẽ sàng “dóm chân” đi đâu? Đi như trộm lén?

Câu trả lời vốn đã có sẵn. Đây là cái riêng/ khác, cái tinh tế trong hành xử, mà cũng là nỗi khổ tâm của người phụ nữ này, ngay khi còn sống: nghĩ về người chồng nào cũng như sự ngoại tình với người chồng kia. Huống chi, lại phân thân bên di ảnh bàn thờ, bên mộ phần, khi “vòng trăm năm rồi cũng khép”. Khép mà không thể dứt. Nhắm mắt xuôi tay đâu đã có thể gỡ xong mối rối? Nếu ở chỗ mộ song đôi mẹ có lúc “dóm chân”, lên đi thăm người kia thì di ảnh bàn thờ, cũng có lúc mẹ không hẳn ở đó. Giờ đã xong cái xác trần trụi nặng, cuộc sau dường như nhẹ hơn chăng? Hay đó chỉ cảm nghĩ của người con trong niềm sẻ chia lớn dành cho mẹ?

Chưa thấy thơ viết về nỗi niềm, sự đa mang, khổ lụy của hồn người chết, như Trần Quang Khanh, những khúc rời khóc mẹ!

Thì ra “đoản khúc” có lý. Nó không chỉ tường trình đời mẹ những khúc quanh, những rối rắm, dằn vặt mà còn là cái thắt nghẹn đến cao trào của người con: đoạn kết câu chuyện mẹ là những đọng lại một cảnh huống trở trêu. Chết là “hết”, là “nhắm mắt xuôi tay”, là “cái quan định luận” ... ở trường hợp này, ở bài thơ về mẹ này, mọi thứ mãi không dừng lại, không thể phân định thế nào cho phải.

Tôi rất không thích trò chẻ câu thơ ra mà bình tán như đang rất phổ biến, nhưng buộc phải nói rằng, từ “dóm chân” là khoảnh khắc xuất thần của tác giả, của bài thơ. Nó vụt sáng: người con cảm thương, “bắt bài” mẹ rất tình và khá hóm hỉnh. Bài thơ bình bình đã dẫn tăng cấp rồi thực sự hay!

Tình thế đoạn kết lạ. Vâng. Nhưng chữ “dóm chân” mà thâm tóm một đời trái ngang khổ lụy của người mẹ là tài, có thể là may mắn cho bất kỳ người cầm bút nào.

Người cầm bút nào cũng thường viết về mẹ. Thơ hay đề tài này cũng nhiều. Và *Đoản khúc mẹ* của Trần Quang Khanh là một trong những di sản ấy.

L.H.L



Theo mẹ. Ảnh: Trần Đình Hùng

Tiếng sáo hoàng cung

Truyện ngắn ĐÀO THU HÀ

Đêm tịch mịch. Làn mưa xuân phủ bụi lên màn đêm êm mịn như nhung. Đã sang canh ba mà bạch lạp trong ngự thư phòng vẫn cháy. Ánh sáng hắt lên mặt rồng, phác họa những khoảng sáng tối đan xen. Người nội thị đôi lần định lên tiếng mời vua đi nghỉ nhưng không dám. Cuộc chiến vừa kết thúc. Chiến tranh vừa qua đi thì biết bao công việc bộn bề sau một cuộc chiến phải cần giải quyết. Ở ngôi “cửu ngũ chí tôn”, trách nhiệm đặt trên vai đức vua chẳng một ai có thể gánh vác thay, có thể hiểu được. Người nội thị nhẹ nhàng đi ra ngoài, gọi cung nữ đi ngự thiện phòng lấy một chén tổ yến chung. Mấy ngày nay, ngài ăn ít lại thức khuya. Chẳng dám nhìn thẳng thiên nhan nhưng chỉ cần nhìn bóng lưng ngài cũng đủ nhận thấy sự tiểu tụy.

Ngày mai, nàng sẽ bước qua cánh cửa biệt cung luôn im lìm suốt bao năm qua. Hai mươi năm, cả quãng tuổi xuân

tươi đẹp nhất của cuộc đời người con gái chôn vùi trong khoảng sân nhỏ u tịch, lúc nào cũng vọng tiếng mõ u hoài. Nàng có chờ mong không? Ta không biết. Nàng có trách ta là kẻ bạc bẽo không? Nàng không nói. Suốt hai mươi năm qua nàng chưa từng nói. Ngay cả cái đêm cuối cùng của hai mươi năm trước, cái đêm ta ưng thuận cho nàng được dọn ra biệt cung, nàng cũng chỉ khẽ mỉm cười tạ ơn. Nàng có trách móc ta là kẻ bạc bẽo hay không, có lẽ ta không có quyền nghe chính nàng nói.

Đức vua đứng dậy, bước ra khỏi ngự thư phòng. Cơn gió đêm lạnh lèo ập vào ngay khi cánh cửa được hé mở. Ngài biết, đêm này trong hoàng cung, chẳng riêng gì ngài thức trắng.

Ngày mai nàng lấy chồng.

Chồng ư! Lần đầu tiên lấy chồng, nàng mang cả giang sơn làm sính lễ. Chỉ một câu “Nhà vua đã có chồng”, nàng thành hoàng hậu, kết thúc cơ

đồ nhà Lý. Ngày ấy, nàng mới có tám tuổi đầu. Biết đâu rằng trao tấm áo bào là trao lại cả lịch sử hai trăm năm cơ nghiệp của dòng họ. Còn lần này, nàng chấp nhận lấy chồng để chuộc lấy sự bình yên cho tôn thất nhà Lý, chuộc lấy sự bình yên cho chính nàng. Hoàng thành, chốn kinh kỳ phồn hoa cất giấu bao nhiêu tủi hờn, nước mắt uất nghẹn của nàng. Nàng muốn rời xa nơi này, lãng quên đi quãng thời gian đằng đẳng ấy.

Nhưng liệu nàng có quên được không.

Đêm u hoài quá. Làn mưa bụi giăng những tiếng thật khê lên phiến lá. Ánh sáng từ cây hồng lạp hắt lên chấp chới, in bóng nàng lặng cầm trên vách. Nhỏ nhoi. Cô độc. Vàng son đã phủ bụi. Nàng chẳng phải là nữ vương, cũng chẳng còn là hoàng hậu. Từ lâu rồi, nàng trở về làm công chúa. Chính người chồng bên nàng từ thời thơ ấu đã tự tay phết truyết nàng. Nàng là công chúa. Nhưng nhà Lý chẳng còn. Vua cha cũng chẳng còn. Cả mẹ nàng cũng không còn là mẹ nàng nữa mà là một người đàn bà xa lạ, người đàn bà có công lớn với nhà Trần. Chị gái nàng cũng đã theo cha đi về miền xa thẳm. Trước khi nhắm mắt còn đau đáu lời tạ lỗi với nàng. Chị ấy có lỗi gì chứ. Lỗi là chị và nàng sinh ra là công chúa nhà Lý. VẬY THÔI. Chị gái nàng đã đi rồi. Còn lại nàng, bơ vơ không nhà, một con cờ tốt thí trong ván cờ thế cuộc đổi xoay.

Nàng nhắm mắt. Tiếng thở dài dằng dặc vươn về phía đêm. Nàng không khóc. Những buồn vui dường như đã khép lại từ ngày nàng giam mình trong căn phòng nhỏ tại biệt

cung. Nước mắt có lẽ cũng đã quên rơi từ những năm tháng tìm quên trong tiếng mõ, trong kinh Phật. Tự nhiên, nàng nhớ cha.

Người đời bảo cha nàng không tinh táo. Trong ký ức của nàng, cha say say, tỉnh tỉnh. Lúc say, cha bảo mình là thiên tướng giáng trần, được trời phái xuống bắt hết bọn nghịch tặc. Cha cầm thanh gươm bằng gỗ, xoay tít, miệng ê a hát những khúc hát chẳng rõ lời. Tiếng hò hét của cha vọng khắp cả hoàng cung. Cha say thật không hay thời thế khiến cha phải say để quên đi thực tại. Lúc tỉnh, cha ôm nàng khóc. Cha khóc vì nàng là con gái. Cha khóc vì bất lực, vì nhận thấy mệnh trời đã không còn đứng về phía nhà Lý hay cha khóc vì thương nàng. Mà cũng có thể là vì tất cả những lý do ấy. Đồi lúc, nàng nghĩ, nếu như mình sinh ra là con trai thì sẽ ra sao. Nàng vẫn là đức vua nhà Lý. Hay nàng cũng sẽ say say tỉnh tỉnh như cha. Hoặc có thể nàng chỉ kịp cất tiếng khóc chào đời rồi vĩnh viễn biến mất. Nàng chẳng biết nữa.

Đêm lạnh quá. Người cung nữ già choàng áo lên vai nàng rồi lặng lẽ lui ra. Nàng ít nói chuyện, nên người cung nữ già hầu hạ nàng cũng cảm lạnh. Trong căn phòng này, âm thanh duy nhất vang lên mỗi ngày là tiếng mõ và tiếng rì rầm tụng kinh.

Ngày mai, nàng đi lấy chồng. Người chồng đầu gối tay ấp của nàng, người chồng còn sống sờ sờ của nàng nhưng khiến nàng sống như góa bụa suốt hai mươi năm qua. Người chồng vừa mới đây thôi oai hùng dẫn dắt thiên quân vạn mã lao vào chiến địa sống mái với kẻ thù xâm lược bờ cõi nhưng hai mươi

năm trước lại chẳng thể bảo vệ được vợ của mình. Người ấy ngày mai gả chồng cho nàng.

Nàng có oán không, có hận không?

Nàng có oán không, có hận không? Oán hay hận ta cũng là lẽ thường tình. Ta chấp nhận. Dòng họ ta nợ nàng một giang sơn, một cơ đồ mấy trăm năm tổ tiên nàng gây dựng, nợ nàng mối thù giết cha. Ta nợ nàng tấm long bào hoàng quyền, nợ nàng ngôi cửu ngũ chí tôn. Chẳng nói đến quyền lực, chẳng nói đến giang sơn, ta nợ riêng nàng ước mơ chồng vợ trăm năm bạc đầu giai lão. Ta biết nàng hận ta. Hãy cứ hận, hãy cứ oán, hãy cứ trách ta. Nhưng ta mong một lần được bày tỏ với nàng, được nói cho nàng biết rằng ta không phải là kẻ

phụ bạc. Ta cũng đã từng chỉ là một quân cờ...

Đức vua ngắm mãi cây sáo trên tay. Cây sáo đã cũ lắm rồi. Thân sáo đã được phủ lên một lớp thời gian sáng bóng. Bao năm, cây sáo vẫn theo ngài, bên cạnh ngài để nhắc nhở ngài về món nợ với một người con gái. Món nợ mà dù có dùng hết cả cuộc đời này, ngài cũng không thể nào trả được. Chần chờ. Bâng khuâng. Ngài đưa sáo lên thổi. Chuếch choạc. Lạc nhịp. Rồi như ký ức cuộn cuộn chảy về quán quýt theo giai điệu, tiếng sáo day dứt vang lên trong đêm, hòa vào tiếng gió xao xác.

Có những oán hận theo thời gian sẽ lắng xuống, dịu đi, hóa thành trầm tích trong dầu bể đời người. Có những oán



Minh họa: Nguyễn Văn Cẩn

hận tích tụ thành tâm bệnh, ôm theo xuống tuyến đài. Cũng có những oán hận chẳng thể nào quên được nhưng cũng chẳng thể nào đành lòng mà buông thành lời nhiếc móc, mỉa mai. Chính bởi chẳng đành lòng nên hóa ra cứ day dứt mãi.

Người cung nữ già ngập ngừng tiến vào, nhẹ giọng mời nàng đi nghỉ. Ngày mai sẽ là một ngày thật bận rộn với nàng. Nàng đưa tay cho người cung nữ già lui xuống. Hồng lạp đã cháy gần hết, hắt lên ánh sáng leo lét. Hình như nàng nghe thấy tiếng sáo. Nàng cười giấu mình. Trong đêm hoàng cung, ai dám thổi sáo ngoài nhà vua. Nhưng giờ này nhà vua thổi sáo lại càng là chuyện khó tin hơn. Ngài còn bận bịu với bao công việc. Có lẽ... Ừ có lẽ là tiếng sáo vọng lên trong tâm tưởng nàng đấy thôi.

Nàng bảy tuổi. Người đời bảo những đứa trẻ sinh ra trong hoàng tộc thường trưởng thành sớm bởi những mưu mô, những tranh đấu quyền lực. Nhưng nàng chỉ là một đứa trẻ ngây thơ. Không phải vì nàng được bao bọc, yêu thương nên trở nên vô lo vô nghĩ. Mà bởi chẳng ai dạy nàng những mưu mô, toan tính, lọc lừa, những tàn nhẫn của vương quyền. Cha nàng say say tỉnh tỉnh trong giấc mơ thiên tướng hạ phàm. Mẹ nàng còn bận suy tư về trách nhiệm của một người con gái họ Trần, dòng họ ôm mộng đế vương. Nàng bảy tuổi, đôi mắt trong veo nhìn người bạn cùng tuổi thổi sáo. Nàng bảy tuổi, hoàng bào rộng quá, ngại vàng rộng quá. Những lời tấu chương của các quan nàng nghe không hiểu. Những khuôn mặt già nua, nhàu nhĩ nhìn

vừa thấy chán vừa thấy phiền. Nàng mới bảy tuổi. Nàng chỉ muốn có một người bạn cùng chơi các trò trẻ con với nàng. Trần Cảnh tám tuổi. Tiếng sáo của chàng lúc ấy hãy còn trong trẻo, rộn rã. Tiếng sáo vọng ở hành lang cung điện như muốn bay qua những mái ngọc, cột vàng, bay qua lớp tường thành rộng lớn mà tù túng để vươn tới bầu trời cao xanh xa tít. Tiếng sáo không toan tính, chẳng mưu mô. Lúc ấy Trần Cảnh cũng như nàng, mới chỉ là một đứa trẻ, hẳn rằng cũng thích chạy nhảy, vui đùa, vọc nước, nghịch cát. Chẳng có đứa trẻ con nào lại thích giam mình vào một nơi xa lạ không phải nhà mình, ngày ngày khép nép, nhìn vào sắc mặt người khác mà sống.

Nàng bảy tuổi, có một người bạn cùng lứa chơi cùng vui biết bao nhiêu.

Bởi vậy, nàng thích nghe tiếng sáo, ngày nào cũng bắt Trần Cảnh thổi cho nghe. Nàng chụm đôi bàn tay bé xíu, vốc nước trong cái thau vàng té vào mặt Cảnh. Nàng bật cười còn Cảnh thì sợ hãi quỳ xuống xin tha tội. Cảnh ngày ấy khép nép và nhút nhát. Nàng có bao giờ có ý nghĩ phạt Cảnh đâu. Nàng chỉ muốn được nhìn thấy khuôn mặt Cảnh đỏ bừng, muốn nghe giọng Cảnh ấp úng xin nàng tha tội. Nàng không thích hoàng bào rộng thùng thình, vướng víu. Nàng không thích mũ miện nặng nề kéo ghì cổ nàng. Nàng không thích phải làm khuôn mặt nghiêm trang nhận quỳ lạy của quần thần. Nàng còn là một đứa trẻ. Nàng muốn chơi. Nàng muốn đùa. Nàng muốn nghịch. Nàng giẫm lên cái bóng của Cảnh. Nàng bắt Cảnh chơi trò đóng mẫu hậu và phụ hoàng. Cảnh

về thưa với chú. Trần Thủ Độ biết nàng thích Cảnh.

Tám tuổi, nhà vua có chồng.

Chàng là chồng vua. “Thuyền theo lái, gái theo chồng”. Nàng nhường ngôi cho chồng, lui về hậu cung. Những tưởng là vẹn cả đôi đường, những tưởng sẽ ấm êm, viên mãn. Nhưng chú chàng bảo “nhỏ cỏ phải nhỏ tận gốc”, rằng ngai vàng của họ Trần chưa vững, còn chưa được sự quy thuận của lòng dân. Nàng lại thành quân tốt thí. Nàng bị giáng xuống làm công chúa. Và rồi chàng lại gả nàng cho công thần.

Mẹ nàng bỏ chồng, bỏ con, bỏ cả cơ ngơi nhà chồng để vui vầy cùng nhân tình. Có bao giờ mẹ nàng thấy có lỗi với đứa con mà bà đã rút ruột đẻ ra. Mẹ nàng họ Trần. Với người chồng họ Lý và hai đứa con gái họ Lý, mẹ nàng bạc như vôi. Chồng nàng họ Trần. Chàng gả chồng cho nàng. Chàng có bạc như vôi?

Nàng chẳng thể nào quên được những khổ đau nhưng cũng chẳng thể chối bỏ những hạnh phúc đã từng có. Sớm chiều bên nhau, cùng lớn lên, từ niềm yêu thích trẻ con thành tình yêu. Nhân gian bảo để vương vô tình, bạc bẽo, không biết đến tình yêu. Nhưng nàng tin vào đoạn tình cảm ấy. Là yêu nên chàng đã vui biết bao nhiêu khi nàng có tin vui. Là yêu nên chàng đã cùng chờ đợi từng ngày đón con chào đời. Là yêu nên chàng đã đau nỗi đau của một người cha, đã đau cùng nàng nỗi đau của một người mẹ, rơi những giọt nước mắt xót xa, đau khổ đến tận cùng khi đứa bé của hai người yếu mệnh. Là yêu nên chàng đã phản kháng chuyện phế hậu, bỏ lên Yên Tử

đòi đi tu. Nhưng giữa nàng và dòng họ, giữa mối tình thanh mai trúc mã với ngai vàng, giữa giấc mơ trăm năm chồng vợ của nàng với mưu đồ của dòng họ, chàng cũng chỉ có thể phản kháng đến thế. Nàng chẳng trách chàng bạc tình nhưng đến cuối cùng, chàng cũng ép mình trở thành kẻ vô tình.

Hai mươi năm làm bạn với tiếng mõ, câu kinh, chỉ duy nhất một lần nàng xin Phật phù hộ cho nhà Trần. Ấy là khi tin tức từ tiền tuyến đưa về hành cung. Giặc vây hãm nhà vua và đội quân triều đình ở sông Cà Lồ. Trần Nhật Hiệu đòi “nhập Tống”. Giang sơn này không còn là giang sơn của nhà Lý. Nhưng con dân vẫn là con dân đất Việt. Nếu họ Trần đánh mất giang sơn vào tay giặc Thát, cuộc sống của muôn dân sẽ đi về đâu. Tiếng mõ của nàng đêm ấy nguyện cầu cho chiến thắng của họ Trần.

Tin thắng trận đưa về. Nhà Trần có công đuổi giặc ngoại xâm khỏi bờ cõi. Nhân dân sẽ nhớ ơn những người đã giúp họ thoát khỏi cảnh lầm than, cảnh đầu rơi máu chảy. Vương triều nào, dòng họ nào lên nắm quyền không còn quan trọng, miễn là mang lại thái bình cho đất nước. Nàng không còn oán, không còn hận. Nhưng vì yêu nên còn trách. Chỉ có điều, những trách móc của một người đàn bà dành cho người từng là chồng mình, nàng sẽ giữ vĩnh viễn trong lòng, mãi mãi chàng sẽ không thể biết được nàng trách chàng những gì.

Giờ nàng đã sang tuổi bốn mươi. Qua đêm nay, nàng lại đi lấy chồng.

Chàng gả nàng cho Lê Tần, người

đã liều mình cứu vua ở phòng tuyến sông Cà Lồ, đã lấy thân mình che chắn cho vua khỏi trận mưa tên của địch, đưa vua lên thuyền vượt sông. Không có Lê Tần thì nhà vua đã suýt mất mạng. Người lập được công to thì phải thường để khích lệ ba quân tướng sĩ.

Chàng gả nàng cho Lê Tần để ban thưởng. Nàng là công chúa, là vua, là hoàng hậu rồi lại thành công chúa. Và ngày mai, nàng gả cho một vị tướng.

Lê Tần có thực lòng đồng ý, hay ở vào thế lệnh vua không thể bất tuân. Nàng đã qua thời xuân sắc mà người ấy thì là một viên tướng có tài, tương lai đầy hứa hẹn.

Hồng lạp đã cháy hết. Ngoài trời cũng đã mờ mờ sáng. Ít giờ nữa thôi, nàng sẽ rời khỏi nơi này, bắt đầu một cuộc sống mới. Dinh thự của Lê Tần phải rời xa Hoàng thành là một trong những điều kiện để nàng đồng ý gả chồng. Những ước mơ thời thiếu nữ, những vàng son rực rỡ như mây khói mộng ảo. Cả những khổ đau, nàng xin chôn chặt chúng ở nơi này mãi mãi.

Trời đã gần sáng rồi.

Phật Kim.

Từ thật lâu rồi ta chẳng còn dám nhắc đến tên húy của nàng. Sợ rằng khi thốt lên thì những ký ức như gai cào vào vết thương buốt tấy. Ta cũng như mọi người, gọi nàng là Công chúa Chiêu Thánh. Ta gả chồng cho nàng, hẳn rằng nàng sẽ trách ta. Ừ. Bạc bẽo cũng được. Vô tình cũng được. Không hợp với đạo lý luân thường cũng được. Ta chỉ muốn giải phóng cho nàng khỏi chốn tù túng nơi biệt cung, trở về với cuộc sống tự do.

Muốn cho nàng một gia đình, hi vọng rồi nàng sẽ có những đứa con của riêng mình.

Người ta chọn cho nàng là người tài trí, có dũng khí và đức độ. Người ấy sẽ mang lại hạnh phúc cho nàng, sẽ mang đến cho nàng một cuộc sống gia đình đúng nghĩa.

Ta sẽ truyền ngôi lại cho Hoàng, đứa con trai họ Trần mang một nửa dòng máu là họ Lý. Con trai ta gọi nàng một tiếng "di ruột". Chắc hẳn nàng cũng đã nghe chiến công của Hoàng tại Đông Bộ Đầu khiến quân Mông Cổ phải bỏ chạy về nước. Ở cõi ta bà, hẳn Thuận Thiên cũng được ngậm cười. Chị gái nàng cho đến lúc sắp buông tay vẫn còn day dứt nỗi đau lúc nào cũng cứa buốt tâm khảm rằng mình là kẻ cướp chồng của em gái. Nhưng nàng ấy cũng chỉ là một nạn nhân.

Còn ta, ta sẽ chuyên tâm tu đạo. Vàng son, ngôi vị, những năm tháng đã qua chớp mắt như gió thổi mây bay.

Người nội thị khom lưng, chờ tiếng sáo dứt mới dám lên tiếng:

- Bẩm quan gia, đã gần sáng rồi ạ.

Nhà vua giấu chiếc sáo cũ vào áo, cất bước. Tiếng bước chân ngài vang dọc lối hành lang cung điện. Cơn mưa đêm đã tạnh. Ngài rẽ bước vào lối ngự hoa viên. Nơi này, vào một năm rất xa xôi nào đó, có một nữ vương nhỏ tuổi thường hay bắt kẻ Chánh thủ mới tám tuổi thổi sáo cho nghe. Đức vua khẽ mỉm cười. Ngài sai người nội thị nhóm lửa. Cây sáo ánh lên sắc màu rực rỡ một lần cuối cùng rồi hóa tàn tro.

Đ.T.H

KHỔNG TRƯỜNG CHIẾN

Chiêm bao vụ mùa

Chớm thu ngả nón cúi đầu
Bóng ai gánh tiếng sẻ nâu qua làng?
Chuỗi ngày giáp hạt chang chang
Lệch vai sóng dợn theo hàng cỏ lau.

Rạ rơm định nghĩa nát nhàu
Giữa lòng phố huyện nhuộm màu âm dương
Khói lam quần quýt thảo đường
Lâm râm tiễn kẻ hành hương về trời.

Lúa thơm phảng phất thay lời
Gia tài gói ghém cả đời cha ông
Hoàng hôn khoác áo xuống đồng
Cài khuy sương gió ngồi trông tịch điền.

Tre đan thủy mặc nét thiền
Lơ ngơ một gã vô duyên tự trào
Đế giun tụng niệm mé rào
Đặt lưng thảo giấc chiêm bao vụ mùa.

Khấn mẹ

Cha đem nước đục rừng thiêng
Chạm vào mẹ giữa chợ phiên lở thì
Dẻo thơm quan lộ cha đi
Tập tàng mẹ lựa thị phi mang về

Dầu hao nghiêng bóng câu thơ
Trà sen chưa đượm, tóc tơ chưa dày
Áo xô thấm khói cuối ngày
Con tung vốc trấu, từ rày... mồ côi!

Ngoái trông sáu cửa luân hồi
Thưa mẹ! Hai mấy năm rồi còn đâu?
Giữa trời sốt gánh mưa ngâu
Cấn rặng ngòi ngấm nông sâu riêng mình.

K.T.C

Trò chơi

Truyện ngắn NGUYỄN ĐẶNG THÙY TRANG



Gừ Gừ nghe các bạn hỏi nhau:

- Làm thế nào để mình trở nên quan trọng?

Khi cả ba lẫn mẹ đều đang lo sửa nhà. Không ai chú ý đến Gừ Gừ cả.

Gừ Gừ là một cái tên do thói quen ngủ dậy mà không thấy ai, nó sẽ nằm luôn không chịu ra khỏi giường mà cứ ừ ừ ừ.

Tiếng Gừ Gừ phát ra trong cổ cộng với việc nằm lăn qua lăn lại riết rồi thành tên gọi. Nếu có bà ở nhà, bà sẽ ôm Gừ Gừ vào lòng. Nếu có mẹ ở nhà, mẹ sẽ chải tóc cho Gừ Gừ. Nếu có ba, ba sẽ ra một giải thưởng nào đó làm cho Gừ Gừ phải mau chóng ra khỏi giường để thực hiện. Còn không có ai, Gừ Gừ sẽ trùm mền lên đầu, nằm im và đợi có ai đi ngang qua gọi.

Thỉnh thoảng gỡ mền trùm đầu ra xem có ai nhìn mình không. Nếu có bước chân ai tới, Gù Gù sẽ trùm mền lại liền. Có khi không kịp trùm mền thì sẽ nhắm mắt, thở đều, giữ im một tư thế. Nằm im giả bộ ngủ! Hoặc nằm luôn cho đến trưa. Mọi hôm mẹ gọi Gù Gù dậy:

- Dậy để hát bài rửa mặt như mèo, Gù Gù ơi!

Khi ngủ mà quên phủ mền trùm đầu thì sẽ bị chọc cười. Gù Gù bị ba tới dòm gần vào mặt và nói với mẹ:

- Gù Gù đang ngủ mà!

- Gù Gù ngủ thật đó, không giỡn đâu!

Gù Gù nhắm mắt muốn cười, môi nhếch lên, muốn hả miệng. Hình như đã có hơi thở phì ra mũi.

Gù Gù rất thích giấu mình. Đi học trên lớp vào mùa đông, Gù Gù lúc nào cũng rút tay khỏi hai tay áo lạnh, rồi lắc lắc hai bên tay lủng lẳng. Nếu mẹ thấy, mẹ sẽ không cho rút tay.

Gù Gù nhíu mày mỗi khi mẹ yêu cầu phải giữ quần cho thẳng thơm:

- Sao mẹ không cho ống quần trái, phải cụt lên cụt xuống?

- Con phải giữ thẳng, thật mạnh cho quần thẳng thơm.

- Để im cũng vui mà mẹ ơi.

- Quần áo cũng như cơ thể. Cũng phải đầy đủ bộ phận chứ con. Quần phải có hai ống chân. Hai tay áo của con cũng vậy!

- Các bạn con có nhiều trò chơi vui lắm đó mẹ.

Mùa mưa Gù Gù rủ các bạn dùng áo lạnh của mình để làm nhà. Mỗi đứa có một căn nhà riêng. Chui xuống dưới gầm bàn, phủ “căn nhà” lên. Lấy hộp đựng bút làm thức ăn. Thức ăn có bao nhiêu là loại. Có bao nhiêu bút, bao nhiêu tẩy, gồm là bấy nhiêu thức ăn. Rồi trao đổi với nhau bằng tiếng thầm thì. Cười to quá hay chọc nhau thì “sập nhà”. Đứa này chọc qua, đứa kia chọc lại. Căn nhà làm bằng áo khoác sẽ xẹp mau.

Bây giờ lại là mùa hè. Mùa hè ba mẹ lại xây nhà. Tiếng ồn một phần. Người lạ một phần. Còn không thể nằm im đến trưa vì phải dọn nhà để sáng thợ xây bắt đầu công việc. Chẳng có bạn bè. Cũng không có ai dòm vào tận mặt, thở phì phì vào mặt để xem Gù Gù ngủ thiệt hay giỡn.

Gù Gù phải làm sao? Đang ngồi thì thấy các chú thợ hồ đi tìm đồ nghề. Gù Gù thấy các chú chạy qua chạy lại, tìm tìm kiếm kiếm. Gù Gù nghĩ ra ngay một ý.

Sáng hôm sau thấy ba đi tìm chìa khóa tứ tung.

- Gù gù ơi con có biết chìa khóa ở đâu không?

Cả ba và mẹ đều đi tìm. Gù Gù đã ẩn nấp sau tấm rèm. Dù chỉ nấp được nửa người, lòi cả phần chân dưới.

- Đừng hỏi con, con không biết đâu!

Rồi nó cười một mình, không ra tiếng. Nhưng làm rung rung tấm rèm. Không tìm được chìa khóa. Ba đành dẫn Gù Gù đi cùng ra tiệm để mua khóa mới.

- Thành công rồi! Ba đã dẫn Gù Gù đi chơi!

Lâu lắm rồi mới đi. Tranh thủ Gừ Gừ đòi ba mua cho que kem. Tiện đường đi nên ba ghé vào nhà sách mua cho Gừ Gừ. Khi đi đến gần chỗ mua khóa, ba mới nói:

- Phải thay lại toàn bộ chìa khóa trong nhà thôi.

Lúc này, lòng vui sướng vì có quyển truyện trong tay, miệng đang tan ra vị kem ngọt lịm, Gừ Gừ nói luôn:

- Chìa khóa ở nhà đó ba, con giấu...

Ba không la. Ba cũng không đánh. Ba dừng xe lại:

- Sao con không nói?

Gừ Gừ ôm chặt tấm lưng ba.

- Vì lâu rồi ba không dẫn con đi chơi. Mẹ cũng không hát cho con nghe.

Ba vòng tay ra đằng sau ôm lấy Gừ Gừ bé nhỏ:

- Được rồi. Nhưng, nếu con đã giấu thì phải nói từ đêm hôm trước để ba mẹ suy nghĩ, tìm ra chỗ chìa khóa chứ ta. Đó là một trò chơi dành cho cả gia đình mình.

Đúng rồi, sao Gừ Gừ không nghĩ ra nhỉ!

- Được rồi ba, đêm nay con sẽ nói món đồ tiếp theo bị giấu là gì.

- Rồi, bây giờ thì ba con mình về nhà thôi. Ngày mai khám phá bí mật nào! Buổi tối, Gừ Gừ gợi ý.

- Chìa khóa ở trong một đồ vật mà ba hay dùng tới trước khi đi làm.

- A, là chiếc nón bảo hiểm.

- A, là chiếc áo khoác.

- A, là chiếc cặp xách.

- Phải không ta?

Gừ Gừ cười hì hì.

- Hay là, đôi giày mang trong chân?

Gừ Gừ nháy lên hôn ba mấy cái.

- Đúng rồi đó ba! Con giấu chìa khóa trong đôi giày.

Nó thò tay vô lấy ra chùm chìa khóa rồi lắc lắc. Leng reng. Leng reng. Lại thêm một trò chơi mới.

Tối đến, sau khi dọn dẹp một phần nhà cửa, Gừ Gừ chạy lại nói với ba món đồ ngày mai phải tìm. Cả buổi chiều em đã suy nghĩ chỗ giấu.

Ba nói:

- Dù có khó thế nào, ba mẹ cũng sẽ tìm ra. Để Gừ Gừ phải suy nghĩ cho hôm sau nữa.

Trò chơi cứ thế tiếp diễn suốt mùa hè. Cho đến khi nhà xây xong. Cho đến khi có bạn tới rủ đi chơi, Gừ Gừ mới quên đi.

Nhưng các bạn có biết phần thưởng của việc tìm ra món đồ là gì không? Một cái ôm thật lâu của Gừ Gừ nhé!

N.Đ.T.T

LÊ GIANG

Nắng

Nắng vương trên vòm lá
Hạ cũng vừa qua đây
Tiếng chim chuyền cành hót
Rộn ràng và mê say

Tia nắng chào ngày mới
Bé tung tăng đến trường
Chiếc ô xòe bóng mát
Cũng theo hè vẫn vương

Hạt nắng như hiểu chuyện
Thương bé học đường xa
Nấu vào làn mây trắng
Cho bóng mát hiền hòa

Nắng theo bà đi chợ
Mua từng sợi rơm vàng
Bà tết thành chổi nẹp
Bé quét mùa hè sang

Nắng ơi, đừng chói chang
Ngoan cho bà nằm ngủ
Nắng nghe lời nhắn nhủ
Theo gió mềm đi chơi.

Cánh diều tuổi thơ

Chiều về trên quê hương
Những cánh diều no gió
Tung tăng các bạn nhỏ
Thả ước mơ lên trời

Cánh đồng lúa vàng tươi
Ngày mùa chiêm đang tới
Tiếng sáo diều vời vợi
Giữa khoảng trời mênh mông

Chiều nghiêng bên dòng sông
Triền đê xanh thảm lụa
Đôi bàn tay như múa
Níu thả bông bành mây

Vui nhìn cánh diều bay
Tuổi thơ trong trẻo quá
Tiếng sáo nghe thật lạ
Trầm bổng và ngân nga

Ước mơ ngày hôm qua
Tiếng cười giòn vang mãi
Xa rồi mong tìm lại
Những cánh diều tuổi thơ.

L.G

Di sản văn hóa Chăm H'roi từ góc nhìn nghệ thuật dân gian

PHƯƠNG NAM

Hệ thống di sản văn hóa Chăm trên đất Bình Định đã và đang làm cho các nhà khoa học, du khách trong và ngoài nước hấp dẫn bởi những ngôn ngữ tiềm ẩn của nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc Chăm cổ và nghệ thuật dân gian. Đây là những địa chỉ cụ thể, trên bản đồ di sản văn hóa Chăm mà Cục Di sản văn hóa, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã và đang chỉ đạo triển khai. Chúng ta cần làm sáng tỏ nghệ thuật dân gian của người Chăm H'roi ở Bình Định để được ghi nhận đậm nét vào bản đồ di sản văn hóa, bởi đây là bảo tàng sống về cộng đồng người Chăm H'roi hiện nay.

Chủ thể sáng tạo của nền nghệ thuật dân gian Chăm là nhân dân lao động, trước hết là cộng đồng người Chăm Ahiêr (Chăm theo Bà-la-môn giáo), thuộc ngữ hệ Malayô - pôlinêdi (ngữ hệ Mã lai - Đa đảo). Hàng nghìn năm trước, ngay từ khi lập quốc, người Chăm đã tiếp nhận Bà-la-môn giáo và sau này là Ấn giáo; tầng lớp quý tộc, tầng lữ đã để lại nét văn hóa “cung đình” Chăm, mà di sản để lại là nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc Chăm thể hiện rất nhiều nơi trên dải duyên hải miền Trung, khá đậm đặc là khu di tích Mỹ Sơn tỉnh Quảng Nam, hệ thống tháp Chăm ở Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận... Còn người dân lao động vùng nông thôn, miền núi lưu truyền, giữ lại những nét văn hóa bản địa. Về sau tiếp cận tộc người Bana bản địa cũng nhanh chóng giao lưu ảnh hưởng bản địa hóa từ ngữ hệ Môn khơ me (ngữ hệ Nam Á) lẫn nhau. Sự dung hội văn hóa từ nhiều nguồn khác nhau đã được người Chăm Vân Canh chọn lọc, lưu lại những gì phù hợp, hình thành nên một kiểu thức văn hóa Chăm địa phương. Có thể nói, kho tàng văn hóa truyền thống của người Chăm H'roi Vân Canh hiện nay là quá trình dân gian hóa văn hóa Brahman Chăm và bản địa hóa văn hóa Vaioya Chăm, là sự dung hội có chọn lọc giữa những yếu tố nội sinh (truyền thống bản địa) và yếu tố ngoại sinh (từ đa nguồn, trong đó chủ yếu là văn hóa Bana bản địa). Điều kiện lịch sử, văn hóa, xã hội ấy đã hình thành nên những giá trị văn hóa Chăm đặc sắc của tộc người Chăm ở Vân Canh hiện nay, là di sản văn hóa phi vật

thể cần được nghiên cứu, gìn giữ và phát huy trong diễn trình xây dựng và phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số.

Trong suốt diễn trình lịch sử, người Chăm đã sáng tạo nền văn hóa đặc sắc, nghệ thuật kiến trúc, điêu khắc Chăm, cùng với Giava và Khơme được đánh giá là một trong ba nền nghệ thuật đặc sắc ở Đông Nam Á. Ngoài những giá trị văn hóa vật thể như tháp, đền, phù điêu, tượng đá, bia ký thì cộng đồng người Chăm hiện nay đang lưu giữ vốn văn hóa phi vật thể đa dạng, phong phú và đặc sắc. Đó là kho tàng truyện cổ dân gian, ca dao tục ngữ, thành ngữ, câu đố và đặc biệt là kho tàng dân ca, dân vũ, nhạc lễ, nghi lễ, quyện với hệ thống nhạc cụ đa dạng và độc đáo, là tài nguyên quý giá và nguồn cảm hứng cho sự phát triển sáng tạo nghệ thuật hôm nay.

Mặc dù trải qua bao thăng trầm lịch sử, bị lớp thời gian phủ lấp nhưng nghệ thuật dân gian Chăm vẫn tồn tại trong cộng đồng dân tộc nhờ vào môi trường lễ hội. Những giá trị văn hóa ấy trước đây chỉ tồn tại trong các lễ nghi tôn giáo, tín ngưỡng, do đó ít phổ biến, đôi lúc bị rơi rụng, mai một. Sau khi chúng ta có Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XVIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; kế đến là Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước thì chủ thể văn hóa Chăm H'roi đã khơi dậy những gì ngủ yên, được đầu tư sưu tầm, nghiên cứu, bảo tồn và phát huy có hệ thống và những kế hoạch cụ thể. Ngoài việc kiểm kê, trùng tu, chống xuống cấp các di tích kiến trúc nghệ thuật Chăm, thì di sản văn hóa phi vật thể, trong đó có nghệ thuật dân gian Chăm cũng được sưu tầm, nghiên cứu nhằm duy trì và phát huy những nét tinh túy, tốt đẹp. Một số lễ hội đặc sắc có nguy cơ mai một cao đã được khôi phục như lễ hội cầu mưa, lễ hội đổ đầu mừng năm mới, kèm theo đó là sự phục hồi các đội nhạc lễ, múa lễ, hát lễ luôn được thể hiện tại các Ngày hội Văn hóa - Thể thao các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Bình Định và Ngày hội văn hóa các dân tộc Việt Nam. Nghệ thuật dân gian Chăm không chỉ bó hẹp trong các nghi lễ mà đã bước vào đời sống sinh hoạt thường ngày, trong hoạt động văn hóa văn nghệ quần chúng cùng với sự hình thành các đội văn nghệ của các làng Chăm trong quá trình xây dựng làng văn hóa.

Ở lĩnh vực văn hóa phi vật thể, âm nhạc luôn gắn chặt với múa trong các nghi thức dân gian, nghi lễ tín ngưỡng như lễ xây cột con trâu, hội đổ đầu mừng năm mới... Trước đây, âm nhạc và múa đều mang đậm tính thiêng, chỉ để phục vụ nghi lễ, không được sử dụng làm chức năng vui chơi giải trí có tính trần tục. Hệ thống nhạc cụ Chăm rất phong phú và đủ các bộ trong một dàn nhạc... đặc biệt là bộ trống đôi với tiết điệu Pah kơ toan rạo rục lòng người dự hội.

Trong các lễ hội Chăm đều có múa. Múa Chăm luôn đi với các tiết điệu trống cũng đồng thời là tên các tiết điệu múa; ví dụ điệu múa Pah kơ toan là cũng chỉ điệu trống pah kơ toan thúc giục. Tôi có dịp dự lễ hội cầu mưa, lễ hội đổ đầu của làng Chăm H'roi, xét về ý nghĩa, chúng tôi cảm giác có nét giống nghi lễ Rica

nưga của người Chăm Ninh Thuận (Chăm Bà-la-môn hiện nay) và tôi cũng rất lấy làm vinh dự đã được chứng kiến nghi lễ nhập Kút của người Chăm Bà-la-môn, ở đó như đã cho tôi cảm giác bị hút hồn bởi nghệ thuật tạo hình cùng với âm nhạc và múa.

Nghệ thuật dân gian Chăm là một kho tư liệu quý do các thế hệ vun đắp, gìn giữ, lưu truyền. Với đường lối văn hóa, văn nghệ đúng đắn của Đảng, những giá trị đó đã được sưu tầm, bảo tồn và phát huy. Sự hình thành đội văn nghệ truyền thống Chăm trong các hội thi, liên hoan là điều kiện tốt để khai thác vốn di sản văn hóa phi vật thể được gìn giữ từ các nghệ nhân Chăm, là điều kiện để chính người Chăm thể hiện vốn di sản văn hóa đặc sắc của mình.

Nhìn chung, những năm qua, tỉnh Bình Định đã chú trọng nghiên cứu, sưu tầm, bảo lưu và phát huy vốn văn hóa, văn nghệ dân gian Chăm đưa vào hoạt động văn hóa văn nghệ quần chúng, góp phần gìn giữ và phát huy di sản văn hóa. Chúng ta đã trùng tu, chống xuống cấp, tôn tạo và từng bước khai thác sử dụng, phục vụ nghiên cứu, gìn giữ và phát huy hệ thống di tích kiến trúc nghệ thuật Chăm, góp phần phát triển du lịch. Những gì chúng ta đã và đang làm còn ở mức khiêm tốn so với kho tàng di sản văn hóa Chăm nói chung, di sản nghệ thuật dân gian Chăm H'roi nói riêng. Một số tư liệu văn hóa dân gian Chăm cả vật thể và phi vật thể đã và đang thất truyền hàng ngày hàng giờ. Rồi những nghệ nhân Chăm như nghệ nhân Trần Đình Lưu, Đoàn Măng Téo, người giữ nhiều vốn văn hóa văn nghệ Chăm nổi tiếng đã ra đi vĩnh viễn mang theo những bài trống và phong cách biểu diễn có một không hai. Và các nghệ nhân hát Ari, Ayal, thạo múa cổ truyền Chăm như Đoàn Thị Thiểu, Nguyễn Thị Ngọc Hương nay cũng đã lớn tuổi. Các chương trình sưu tầm văn hóa phi vật thể Chăm H'roi chúng ta đã triển khai trong các năm qua vẫn chỉ ở mức khiêm tốn, trong khi vốn nghệ thuật dân gian Chăm thì đa dạng, phong phú ngày càng mai một. Đòi hỏi chúng ta phải có nhiều giải pháp, trong đó giải pháp xã hội hóa công tác bảo tồn, phát huy các di sản văn hóa là đặc biệt quan trọng.

Năm 2019, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án Bảo tồn, phát huy trang phục truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam trong gia đoạn hiện nay trên địa bàn tỉnh (giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến 2030). Trước đó, ngày 28.02.2018, UBND huyện Vân Canh cũng đã ban hành Đề án Bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc huyện Vân Canh gắn với phát triển du lịch. Đây là những văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác này có tầm quan trọng về định hướng phát huy di sản văn hóa của người Chăm H'roi. Điều đó góp phần vào quá trình phát triển văn hóa, đẩy mạnh công tác khai thác, phát huy tác dụng của di sản phi vật thể trong quá trình xây dựng những mô hình làng văn hóa Chăm hiện nay, cũng như đẩy mạnh, gắn kết phục vụ phát triển du lịch bền vững bằng các dịch vụ cộng hưởng, được sáng tạo từ những nét nghệ thuật dân gian đặc sắc Chăm H'roi với di tích tháp Chăm trên mảnh đất Bình Định.

P.N

Thương con cá nục

BÙI DUY PHONG

Sáng tinh mơ, con đường trước nhà vắng hoe. Trong thời gian tránh dịch nên đám người đi bộ thể dục huyền não cũng hạn chế ra ngoài. Thi thoảng mới nghe tiếng nổ của chiếc xe máy chở hàng ra chợ băng qua bầu không khí yên tĩnh. Tiếng rao của một chị đang đẩy chiếc xe đạp với linh kính đồ tạp-pí-lù làm tôi chú ý:

- Ai mua cá hồng...?

Giọng chị như đánh thức mấy bà nội trợ còn ngái ngủ. Tiếng những cánh cửa sắt kéo mở nghe rổn rảng. Chỉ trong phút chốc, cái chợ chồm hổm được hình thành sát lề đường. Chị bán hàng bung mấy rổ cá tươi roi rói đặt xuống vỉa hè cho người ta lựa. Những con cá nục bằng hai ngón tay lóng lánh ánh bạc nằm la liệt trong cái mẹt sứt vành.

Những con cá như vừa được vớt lên khỏi mặt biển, cảm giác như hai cái mang còn phập phồng. Những đôi mắt trong veo của chúng làm cho mấy chị phụ nữ tranh mua mà chả cần phải lật qua, trở lại để chọn lựa. Vợ tôi cũng ghé mua và xách về một bịch...

Cá nục – thứ cá bình dân nhất lại là sản vật mà đại dương ưu ái cho dải đất miền Trung này. Nó bình dị đến mức như chỉ được dành cho những người nghèo. Nó giản đơn từ cái tên “nục” của mình cho đến cách chế biến. Ở cái thời mà phương tiện đánh bắt còn thô sơ, các loại cá ngon như cá đồng, cá thu, cá mú... chỉ dành cho những người khấm khá. Chỉ có cá nục, cá ngừ, cá cơm mới là thứ hải sản quen thuộc, gắn bó với một quãng đời tuổi thơ của một lớp người như chúng tôi. Tôi ăn cá nục riết rồi đâm ghiền. Những con cá nục tươi được làm sạch, ướp qua tí muối hạt. Chỉ chờ cho nước sôi lên thả nó vào nổi rồi thêm chút lá giang và gia vị là ta có được bữa cơm ngon lành. Thịt cá nục trắng tinh chấm với chén nước mắm nguyên chất sóng sánh cùng năm ba lát ớt ngà làm cho những miếng cơm còn bốc khói đưa vào miệng không kịp nuốt.

Vị ngọt của cá, vị cay thơm của mắm quyện vào nhau tạo nên dư vị nơi đầu lưỡi. Húp chén canh chua lá giang cá nục còn nóng hổi với màng phấn trắng trắng bên trên làm mờ hôi ta cứ rịn ra. Những ngày mưa dầm dề, ngồi bên nồi cá nục kho thơm lừng mùi tiêu cay, nổi cơm vơi sạch bách lức nào không hay.

Những khi chán cơm, cá nục được hấp lên rồi tách lấy hai miếng thịt hai bên cuốn với bánh tráng, rau sống chấm cùng nước mắm ớt tỏi làm cho dạ dày và miệng cứ như đối nghịch nhau. Những lúc trúng mùa cá nục, má tôi mua cả thúng để cho bà tôi muối mắm đầy cả cái tìn bằng sành. Những ngày mùa đông không có thức ăn, bà tôi gấp lấy mấy con mắm cá nục vừa chín tới, thịt còn đỏ au bỏ vào chảo dầu kho quệt cùng với ít thịt mỡ và tiêu, ớt. Đám cháu tranh nhau quệt ăn cùng với mấy miếng cơm cháy sém dưới đáy nồi mà miệng thì cứ hít hà còn nước mắt thì chảy vì cay. Với những ai thích mặn miệng, những con cá nục tươi được ướp sơ bằng muối hạt, chờ cho thấm muối cứng vừa, đem chiên giòn chấm với muối ớt xanh và ăn với cơm nóng thì cứ phải gọi là... "ngậm nghe". Có thời gian hơn, như những ngày giãn cách chống dịch này, cá nục đem sốt cà chua, chan nước vào cơm thấy cũng ngon như cá hộp.

Hôm rồi được anh bạn học thời phổ thông chiêu đãi ở một nhà hàng sang trọng. Tôi rất ngạc nhiên khi anh gọi một tô cá nục kho mặn sau khi đã thưởng thức nhiều đặc sản. Anh tâm sự:

- Bọn mình là dân gốc rạ nên giờ dù sống ở đâu, ăn gì thì cũng nhớ tới những món nghèo ngày xưa ông à. Tôi vẫn thường bảo vợ mua cá nục vì thích cái hương vị như thấm vào mình từ bao nhiêu năm rồi.

Nhìn thẳng bạn chan thứ nước cá mặn mặn húp sột soạt, bỗng dưng trong tôi trào dâng một thứ cảm xúc khó tả. Hóa ra dù giàu có, sang trọng, sống ở thị thành nhưng cái chất quê của nó vẫn còn giữ mãi. Nghe cái giọng nói bao nhiêu năm không đổi của nó là biết rồi. Có đứa học trò xa quê đã hai mươi năm, mỗi khi trời mưa lại điện về hồi mẹ mua cho cá nục bỏ thùng xếp gói vô ăn dần vì nhớ... không chịu nổi.

Hình như con cá nục nó biết thương người nghèo nên giá của nó bao năm vẫn cứ rẻ rẻ. Có hôm tôi thấy bà cụ già đặt gánh rau chưa bán hết đứng chờ cho vơi người mua cá để cuối cùng chọn những con còn lại với giá rẻ hơn. Bà rút ra trong túi vài tờ tiền lẻ đếm qua đếm lại rồi chỉ dám dè dặt chọn đôi ba con "cá nhà nghèo" bỏ bịch.

Ngày nay sự phát triển của những đoàn tàu đánh bắt xa bờ giúp con người ta dù nghèo cũng được thưởng thức được nhiều loại sản vật của biển cả hơn. Sao trong tôi cứ thấy thương con cá nục. Nó đã vì người nghèo mà sinh con đàn cháu đống để cho họ luôn có cơ hội được ăn cá.

B.D.P

Việt Nam quyết thắng đại dịch

Nhạc và lời: Trần Ngọc Sơn

Đoàn kết - Tự tin 



Khi Tổ quốc gọi chúng ta lên đường, khi Tổ quốc cần toàn dân xung trận.



Giặc Co ro na đã tràn qua nước nhà, giặc Co ro na là kẻ thù của nhân loại.



Nơi tuyến đầu, những chiến sĩ áo trắng xông pha vào tâm dịch mà chẳng ngại hiểm



nguy. Áo xanh tình nguyện, anh lính Cụ Hồ, Công an Nhân dân vì dân quên



minh. Việt Nam ơi! Sắt son chung một lời thề, Việt Nam ơi!



Quyết thắng dịch Covid. Mỗi người nhớ thực hiện 5 K. Mỗi gia đình



là một pháo đài. Việt Nam ơi! Truyền thống có tự bao đời



một miếng khi đói bằng một gói khi no, Chợ không đồng mẫn nông tình nhân ái,



những tấm lòng thiện nguyện chung một trái tim.  Coda



Tổ quốc... Đoàn kết một



lòng đánh giặc Co ro na đoàn kết một lòng chiến thắng sẽ về ta.

Vân Canh ngày mới

Kỷ niệm 40 năm thành lập huyện Vân Canh
(24.8.1981-24.8.2021)

Tin yêu - Tự hào Nhạc và lời: Hoàng Dũng

Một ngày mới nắng tươi vui xanh màu xanh quê hương rạng rỡ
Trập trùng núi giữa ngàn mây dòng Hà Thanh ôm đất mẹ yêu thương
Mỗi bạn đến miền quê tôi nối vòng xoang âm vang công chiến
Những cô gái, những chàng trai "giao duyên" vào hội lúa mới hân hoan
bên nhịp trống Kơ - Toang thình thình lắc thình thình...
Về thăm Hòn Bà, Hòn Ông hùng vĩ tiếng chim rừng Suối Đá Một hoang sơ,
đồi Đá Huê chiến tích anh hùng Quân dân một lòng làm nên chiến thắng
cho hôm nay Vân Canh viết tiếp bản hùng ca vang mãi
Niềm tin vững bước ánh sáng Đảng soi đường Nhìn đồng lúa vàng mừng nông
thôn đổi mới Khu công nghiệp tương lai vươn tới Be - ca - mex dệt ước mơ
cho ngày mai tươi sáng chân trời quê hương. Một ngày mới...
Coda
...ngày mới rạng ngời trên quê hương Vân Canh.

An Nhơn khúc hát quê hương

Thơ: Kim Tiết

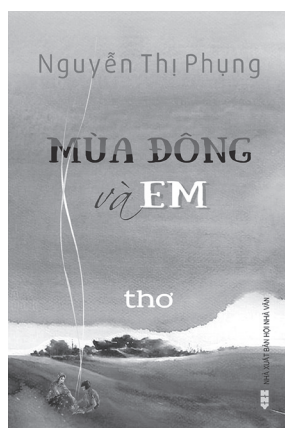
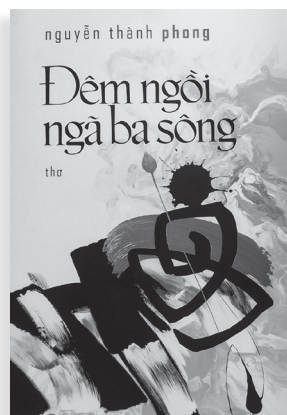
Nhạc: Trọng Mật

Tình cảm - Tự hào

The musical score is written in a single system with ten staves. It features a key signature of one flat (B-flat) and a 2/4 time signature. The melody is primarily in the treble clef. The lyrics are written in Vietnamese and are aligned with the notes. There are several musical ornaments, including triplets and first/second endings. The lyrics describe a nostalgic scene of a village in An Nhơn, mentioning a boat, a woman, a man, and various landmarks like the river, the bridge, and the fields.

Lối cũ anh về qua Phụ Ngọc, bồi hồi vó ngựa dẫu Kinh
...thê cha đợi mẹ đòng đòng lúa ngậm khúc dân
xưa Áo gấm người vẫn trên trang sách gọi đất anh hùng đất hai
ca Thương lắm ngày nao em phơi kén sợ nổi tờ...
vua. Nhớ buổi trăng... Chiều nghiêng
...hồng nổi duyên ta. ...nghe
tháp cổ em ơi! Đò trắng chở tiếng ru hồi Chị
sóng vỗ sóng Kôn Thành Cha cổ tích huy hoàng Đập
gánh rượu Bàu men yếm thắm Gò Găng nón lá che em tôi. Về...
Đá, Thạch Để vui bến...
...biếc Rừng mai Háo Đức chở em sang Phố giữa hoa vàng như hạt
ngọc Bình Định bùng sáng cúc đường xuân Tiếng trống chiều nay bay trong
gió Oi đất anh hào đất An Nhơn.

* *Đêm ngồi ngã ba sông* (NXB Hội Nhà văn, 2021) là tập thơ mới nhất của nhà thơ Nguyễn Thành Phong với 63 bài thơ in trên sách bìa cứng, giấy đẹp. Nguyễn Thành Phong tốt nghiệp Đại học Bách khoa Hà Nội, nhưng tham gia hoạt động văn chương từ rất sớm. Ông không chỉ làm thơ mà còn viết văn, biên kịch điện ảnh và làm báo. 63 bài thơ, được chia thành 9 chủ đề mang nội dung, tâm trạng và chủ đề khác nhau, nhưng đều chung một cảm hứng về thế sự và sự dẫn thân quyết liệt, sự trải nghiệm nỗi đời cùng tinh thần vị tha buông bỏ.



* *Mùa đông và em* (NXB Hội Nhà văn) là tập thơ của nhà thơ Nguyễn Thị Phụng vừa xuất bản tháng 7.2021.

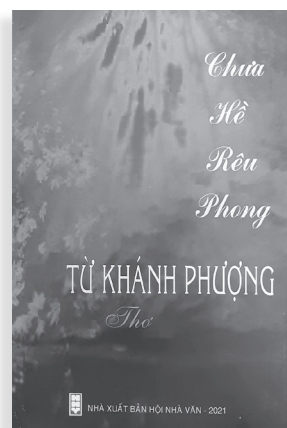
Tập thơ gồm 69 bài, mang âm hưởng thơ truyền thống, lắng lọc cảm xúc từ sự quan sát tinh tế, chịu lắng nghe và cảm thấu. Thơ Nguyễn Thị Phụng chất chứa nỗi niềm thế sự, nhưng dường như không có nỗi buồn. Thơ chị gửi gắm một tình yêu thuần khiết, đầy ắp tình người, sự nhân hậu, sẻ chia...

Nguyễn Thị Phụng là hội viên Hội VHNT Bình Định. *Mùa đông và em* là tập thơ thứ tư và cũng là tập sách thứ 10 của chị, gồm: thơ, truyện ngắn, tạp bút, tiểu luận phê bình...

* *Chưa hề rêu phong* (NXB Hội Nhà văn) là tập thơ của nhà thơ Từ Khánh Phương, xuất bản tháng 6.2021.

Chưa hề rêu phong gồm 90 bài, như một sự trải lòng của tác giả với những hồi ức, kỷ niệm về tình yêu, những tháng năm thanh xuân, về những miền đất đã qua, những người đã gặp, đã từng lưu dấu với miền man nỗi buồn cố xứ... Thơ Từ Khánh Phương khoáng đạt, đôi khi gai góc, trầm buồn nhưng giàu tình cảm và hồn hậu, dễ thương.

Nhà thơ Từ Khánh Phương sinh năm 1948, hiện sống ở Tây Sơn, Bình Định, có thơ in báo, tạp chí và tuyển tập. *Chưa hề rêu phong* là tập thơ đầu tiên của anh.



* Thường trực Hội VHNT Bình Định quyết định hoãn tổ chức “Triển lãm Mỹ thuật Bình Định lần thứ II năm 2021 và Trao giải thưởng “tiềm năng Mỹ thuật Bình Định” do dịch Covid-19. Thông báo được gửi đến các cơ quan, đơn vị liên quan vào ngày 02.8.2021.

Triển lãm Mỹ thuật Bình Định lần thứ II năm 2021 và Trao giải thưởng “tiềm năng Mỹ thuật Bình Định” nhằm tôn vinh thành tựu của giới mỹ thuật Bình Định trong 5 năm 2016-2021, dự kiến khai mạc vào đầu tháng 9.2021 tại TP. Quy Nhơn. Tuy nhiên, do diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh, Triển lãm được hoãn cho đến thời điểm thích hợp.

* Bình Định có 2 tác giả giành giải thưởng ở hạng mục Tự do cuộc thi sáng tác truyện thiếu nhi “Đóa hoa đồng thoại” lần thứ IV- 2021, gồm: Trần Thị Mỹ Thương (Giải Ba) với tác phẩm *Duy nhất* và Nguyễn Thị Nguyệt Trinh (Giải Khuyến khích) với tác phẩm *Sâu đo muốn mua giày*. Cuộc thi do tập đoàn ENEOS Nhật Bản, Công ty TNHH More Production Việt Nam, Báo điện tử Tổ quốc và NXB Kim Đồng phối hợp tổ chức với ba hạng mục: Tự do, Trung học cơ sở và Tiểu học. Cuộc thi diễn ra từ tháng 2.2021-5.2021, thu hút sự tham gia của 2.336 tác giả với 2.915 tác phẩm dự thi. Ban tổ chức đã chọn ra 5 giải tập thể xuất sắc và 25 giải cá nhân gồm: 1 giải Đặc biệt, 3 giải Nhất, 6 giải Nhì, 9 giải Ba và 6 giải Khuyến khích.

* Tác phẩm *Những chuyến xe nghĩa tình vào tâm dịch Covid-19* của em Nguyễn Văn Anh Khoa (học sinh Trường THCS Phước Lộc, Tuy Phước, Bình Định) đã giành giải Đặc biệt cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi với chủ đề “Vững tin Việt Nam” cấp tỉnh.

Cuộc thi do Ban thường vụ Tỉnh đoàn, Hội đồng Đội tỉnh tổ chức (nhằm hưởng ứng cuộc thi do Hội đồng Đội Trung ương và Tập đoàn Thiên Long tổ chức trong cả nước) diễn ra từ ngày 25.6 – 30.7.2021, thu hút sự tham gia của 654 thí sinh khối THCS và Tiểu học với 675 tác phẩm dự thi. BTC đã trao 4 giải tập thể và 43 giải cá nhân, gồm: 1 giải Đặc biệt, 2 giải Nhất, 4 giải Nhì, 6 giải Ba, 10 giải Tư, 20 giải Khuyến khích ở cả hai khối Tiểu học và THCS.

* Bình Định có 18 tác phẩm (TP) của 12 tác giả được chọn triển lãm và xét giải tại Liên hoan ảnh nghệ thuật khu vực Nam Trung bộ và Tây Nguyên lần thứ 26 năm 2021, gồm: Nguyễn Công Trung (4 TP), Trần Hưng Đạo (3 TP), Nguyễn Xuân Tuyền (2 TP), Trương Đăng Huy, Trịnh Đào Em, Nguyễn Tiến Trình, Nguyễn Thị Quyên, Nguyễn Tiến Dũng, Nguyễn Phước Hoàì, Đỗ Văn Đông, Nguyễn Minh Quang, Đặng Văn Hải (1TP).

Liên hoan ảnh nghệ thuật Khu vực Nam Trung bộ và Tây Nguyên năm 2021 thu hút sự tham gia của 252 tác giả từ 10 tỉnh, thành phố trong khu vực với 1.854 tác phẩm dự thi. BTC đã chọn 172 tác phẩm (gồm ảnh đơn và ảnh bộ) vào vòng triển lãm và xét giải. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, BTC chấm và triển lãm ảnh online.

* Lễ hội Đô thị Nước Mặn vừa được UBND tỉnh Bình Định hoàn thành hồ sơ khoa học, đề nghị Bộ VHTT&DL đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

Lễ hội Đô thị Nước Mặn (Phước Quang, Tuy Phước) là một trong những lễ hội

dân gian có quy mô lớn và ra đời sớm ở Bình Định. Hàng năm, lễ hội được tổ chức trong 3 ngày: 01 ngày cuối tháng Giêng và ngày 01, 02 tháng Hai âm lịch, với nhiều hoạt động tái hiện đời sống cảng thị lớn nhất phủ Quy Nhơn thuở trước. Đến nay, hồ sơ Lễ hội Nước Mặn đã hội đủ các điều kiện theo quy định tại Thông tư 04/2010/TT-BVHTTDL ngày 30.6.2020 của Bộ VH-TT&DL quy định việc kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể và lập hồ sơ khoa học để đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

* *Bình Định có 4 NSUT được đề nghị xét, phong tặng danh hiệu NSND và 9 nghệ sĩ được đề nghị xét, phong tặng danh hiệu NSUT* (lần thứ 10 năm 2021) được Hội đồng cơ sở hoàn tất hồ sơ, đề nghị Hội đồng cấp tỉnh xét chọn, gửi Hội đồng cấp Nhà nước xem xét, phong tặng theo quy định. 4 NSUT được đề nghị xét tặng danh hiệu NSND gồm: NSUT Võ Thị Tuyết Mai, NSUT Huỳnh Thị Kim Châu, NSUT Đào Duy Kiển, NSUT Hoàng Ngọc Đình; 9 nghệ sĩ đề nghị xét tặng danh hiệu NSUT gồm: Nguyễn Phương Phú, Dương Nữ Thùy Dung, Phạm Văn Rõ, Trần Thị Gái, Mai Ngọc Nhân, Nguyễn Đức Thành, Nguyễn Văn Sáu, Đinh Văn Hiệp, Lâm Thị Lượm. Các nghệ sĩ được đề nghị xét, phong tặng danh hiệu NSND, NSUT năm 2021 đều là diễn viên, nhạc công và nguyên diễn viên, nhạc công, đạo diễn Nhà hát Nghệ thuật truyền thống Bình Định.

* *Cuộc thi sáng tác biểu trưng (logo) nhãn hiệu công nhận và bộ nhận diện Nghệ thuật sơn mài Việt Nam do Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm tổ chức*, dành cho các tác giả trong và ngoài nước.

Tác phẩm dự thi phải thể hiện được nét đặc trưng riêng, phù hợp với mục tiêu quảng bá thương hiệu quốc gia của ngành Mỹ thuật ra thị trường thế giới, màu sắc không quá 4 màu, phù hợp để in ấn, chạm khắc... và phải gắn với dòng chữ "Nghệ thuật sơn mài Việt Nam". Tác phẩm được thể hiện trên 01 trang giấy trắng khổ A4, mặt trước là logo in màu, kích cỡ không quá 15cm mỗi chiều; mặt sau tác giả tự chọn mã số dự thi gồm 5 chữ số, kèm bản thuyết minh (không quá 200 từ), gửi hồ sơ về: Phòng Mỹ thuật – Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm – 38 Cao Bá Quát, Ba Đình, Hà Nội trước ngày 30.9.2021. Cơ cấu giải thưởng gồm: 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 1 giải Ba và 3 giải Khuyến khích.

* *"Chung một niềm tin chiến thắng"* là chủ đề cuộc vận động sáng tác, dàn dựng và phổ biến các tác phẩm VHNT do Sở Văn hóa và Thể thao TP. Hồ Chí Minh tổ chức, dành cho các tác giả trong cả nước. Tác phẩm tham gia cuộc vận động thuộc các loại hình: Văn học, Âm nhạc, Sân khấu, Múa, Nhiếp ảnh, Mỹ thuật, Điện ảnh được sáng tác và công bố từ tháng 12.2019 đến 30.11.2021, có nội dung ca ngợi những thành tựu, những tấm gương trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid - 19; khuyến khích các tác phẩm mang đậm giá trị nhân văn, văn hóa dân tộc.

Tác giả gửi tác phẩm về: Trung tâm Ca nhạc nhẹ TP HCM (57 Cao Thắng) hoặc gửi tác phẩm theo hình thức online: <https://cuocvandongsangtac.svhtt.hcmcity.gov.vn> trước ngày 01.12.2021. Cơ cấu giải thưởng gồm: 7 giải A, 14 giải B, 14 giải C và 35 giải KK.

P.V



* Được tin nhà thơ ĐẶNG VÂN BÍCH, sinh năm 1924, hội viên Chi hội Văn học, Hội VHNT Bình Định, từ trần lúc 16 giờ 00 ngày 13 tháng 8 năm 2021 (nhằm ngày 06 tháng 7 năm Tân Sửu), hưởng thọ 97 tuổi; Lễ di quan vào lúc 15 giờ 00 ngày 15 tháng 8 năm 2021; an táng tại nghĩa trang Bùi Thị Xuân, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Ban Chấp hành Hội VHNT Bình Định, Chi hội Văn học và Tạp chí Văn nghệ Bình Định xin gửi đến gia đình nhà thơ ĐẶNG VÂN BÍCH lời chia buồn sâu sắc nhất.

BCH HỘI VHNT BÌNH ĐỊNH
CHI HỘI VĂN HỌC - TẠP CHÍ VĂN NGHỆ BÌNH ĐỊNH

HỘP THƯ

Trong thời gian qua (16.7.2021 - 15.8.2021), Tòa soạn tạp chí Văn nghệ Bình Định đã nhận được tác phẩm văn học, nghệ thuật của các bạn gửi cộng tác:

Trần Duy Đức, Khổng Vĩnh Nguyên, Ngô Văn Cư, Nguyễn Đình Thu, Phạm Vân Hiền, Phạm Văn Phương, Hợp Lê, Hồ Thế Phát, Thục Nương, Duyên An, Hồng Phúc, Lý Thành Long, Trần Ngọc Sơn, Hữu Vinh, Trọng Mật (**Bình Định**); Nguyễn Thị Bích Nhàn, Nguyễn Văn Hòa, Huỳnh Thạch Thảo, Y Nguyên (**Phú Yên**); Ngô Thế Lâm, Trần Xuân Thụy, Hoàng Bích Hà, Duy Hoàn, Võ Hoàng Nam (**Khánh Hòa**); Lê Thanh Hùng (**Bình Thuận**); Tịnh Bình (**Tây Ninh**); Trần Thanh Cẩm (**Gia Lai**); Lê Văn Thành (**Đắk Lắk**); Nguyễn Như (**Đắk Nông**); Nguyễn Thị Như Ý (**Cần Thơ**); Nguyễn Minh Thuận, Nguyễn Tuyết Quyên (**Bạc Liêu**); Trần Thái Học, Phạm Thư (**Bến Tre**); Huỳnh Thị Quỳnh Nga (**Tiền Giang**); Huỳnh Thị Kim Cương, Trương Anh Sáng, Nguyễn Chí Ngoan, Trần Văn Khương (**Kiên Giang**); Lê Văn Trường (**Sóc Trăng**); Nguyễn Hoàn, Nguyễn Thanh Vũ, Nguyễn Hoàng Duy, Trần Đức Tín, Nguyễn Lê Ái Ngọc, Đặng Trung Thành, Lê Thị Ngọc Nữ, Trần Văn Thiên, Thanh Trắc Nguyễn Văn, Hoa Tường Vi (**TP.HCM**); Phạm Thị Mỹ Liên, Lê Đức Thịnh (**Quảng Nam**); Trương Thị Kim Thủy, Lê Hải (**Đà Nẵng**); Hồ Ngọc Diệp, Hoàng Thụy Anh (**Quảng Bình**); Nguyễn Văn Thanh, Nguyễn Văn Nhật Thành (**Quảng Trị**); Thân Thế (**Hà Tĩnh**); Lê Văn Cường (**Yên Bái**); Dương Thắng (**Hải Phòng**); Lưu Thị Phụng (**Bắc Ninh**); Vũ Tuyết Nhung (**Thanh Hóa**); Hà Ngọc Hoàng (**Quảng Ninh**); Nguyễn Đăng Bút (**Hà Giang**); Bạch Văn Tín, Lưu Tuyết Minh, Trịnh Viết Hiệp, Cao Văn Quyền, Tăng Hoàng Phi, Đào Thanh Tùng, Cao Thơm, Nguyễn Văn Chiến, Nguyễn Anh Hùng, Chung Tiến Lực (**Hà Nội**)...

Tòa soạn tạp chí Văn nghệ Bình Định xin chân thành cảm ơn sự cộng tác của các bạn. Nếu tác phẩm được chọn đăng trên tạp chí, biên tập viên từng chuyên mục sẽ liên lạc trực tiếp với các bạn qua địa chỉ email hoặc điện thoại.

Rất mong sự cộng tác tích cực của các bạn.